



7SLAW
LEGAL & ADVISORY

ẤN PHẨM NGHIÊN CỨU PHÁP LÝ

Cẩm nang Kinh doanh tại Singapore

Khung pháp lý, loại hình công ty, thuế, tuân thủ thường niên, lao động và các giấy phép chuyên ngành dành cho nhà đầu tư Việt Nam · Phiên bản tháng 10/2026

Về ấn phẩm này

Cẩm nang Kinh doanh tại Singapore tập hợp 11 chuyên đề nghiên cứu do Luật 7S biên soạn và cập nhật đến tháng 10/2026, bao quát hành trình của nhà đầu tư Việt Nam tại Singapore: từ khung pháp lý và thuế, lựa chọn loại hình công ty, phân công thủ tục giữa hai nước, yêu cầu về giám đốc thường trú, mở tài khoản ngân hàng, cho đến nghĩa vụ thuế, tuân thủ thường niên, giấy phép lao động và ba lĩnh vực chuyên ngành là fintech, lữ hành và quảng cáo. Nội dung được tổng hợp từ nguồn công bố chính thức của cơ quan nhà nước Singapore (ACRA, IRAS, MAS, MOM, STB) và văn bản pháp luật Việt Nam về đầu tư ra nước ngoài, ngoại hối.

Phiên bản điện tử của từng chuyên đề được cập nhật thường xuyên tại chuyên mục [Kinh doanh tại Singapore](#) trên [luat7s.com](#); quy trình thành lập công ty từng bước được trình bày tại bài viết [Thủ tục thành lập công ty tại Singapore cho nhà đầu tư Việt Nam](#).

Phạm vi nội dung và dịch vụ

Bài viết là nội dung nghiên cứu của Luật 7S về pháp luật và thủ tục tại Singapore, được tổng hợp từ nguồn công bố của cơ quan nhà nước Singapore và Việt Nam tại thời điểm cập nhật; nội dung không phải ý kiến tư vấn pháp luật Singapore cho trường hợp cụ thể. Các dịch vụ thực hiện tại Singapore do pháp nhân đối tác của Luật 7S được thành lập và hoạt động tại Singapore cung cấp. Luật 7S giới thiệu, phối hợp với đối tác và thực hiện các thủ tục phía Việt Nam, gồm đăng ký đầu tư ra nước ngoài và đăng ký giao dịch ngoại hối.

Ấn phẩm cung cấp thông tin pháp lý tại thời điểm cập nhật và không thay thế ý kiến tư vấn cho từng trường hợp cụ thể. Số liệu về mức phí, thuế suất và thời hạn có thể thay đổi theo công bố của cơ quan có thẩm quyền.

© 2026 Công ty Luật TNHH 7S. Bạn đọc được phép chia sẻ nguyên vẹn ấn phẩm cho mục đích tham khảo, không sử dụng cho mục đích thương mại.

Mục lục

Chương 01	Kinh doanh tại Singapore: khung pháp lý và thuế cho nhà đầu tư Việt	4
Chương 02	Các loại hình công ty phổ biến tại Singapore cho nhà đầu tư nước ngoài.....	12
Chương 03	Thành lập công ty tại Singapore: phân công thủ tục hai nước.....	21
Chương 04	Quy định về giám đốc thường trú và nominee director tại Singapore.....	29
Chương 05	Mở tài khoản ngân hàng cho công ty tại Singapore	36
Chương 06	Quy định về thuế doanh nghiệp tại Singapore năm 2026.....	43
Chương 07	Nghĩa vụ tuân thủ thường niên của công ty tại Singapore	52
Chương 08	Quy định về giấy phép lao động và tuyển dụng tại Singapore	60
Chương 09	Điều kiện thành lập công ty fintech tại Singapore.....	68
Chương 10	Điều kiện cấp giấy phép đại lý lý hành tại Singapore.....	76
Chương 11	Thành lập công ty quảng cáo tại Singapore: điều kiện pháp lý	84

Kinh doanh tại Singapore: khung pháp lý và thuế cho nhà đầu tư Việt

(Luat7s.com) – Singapore áp dụng thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp 17%, cơ chế cổ tức một tầng và có hiệp định tránh đánh thuế hai lần với Việt Nam từ năm 1994. Các yếu tố này thường được xem là lý do chọn Singapore, nhưng đi kèm là nghĩa vụ tuân thủ chặt chẽ về người cư trú, minh bạch chủ sở hữu và phòng chống rửa tiền. Phía Việt Nam, nhà đầu tư phải hoàn tất thủ tục đầu tư ra nước ngoài theo Luật Đầu tư số 143/2025/QH15 và Nghị định số 103/2026/NĐ-CP trước khi chuyển vốn. Đáng chú ý, hiệu quả của khoản đầu tư không chỉ phụ thuộc vào thuế suất tại Singapore mà còn phụ thuộc vào cách lợi nhuận được chuyển về và xử lý thuế tại Việt Nam.

Những điểm chính

Theo quy định hiện hành, công ty tại Singapore chịu thuế thu nhập 17% với các chương trình miễn giảm; cổ tức không bị đánh thuế thêm ở cổ đông; hiệp định thuế giới hạn thuế khấu trừ tại nguồn. Nhà đầu tư Việt Nam phải đăng ký đầu tư ra nước ngoài, đăng ký giao dịch ngoại hối và chuyển lợi nhuận về theo thời hạn luật định.

Trước hết, bảng dưới đây tóm tắt các yếu tố pháp lý và thuế chính, kèm nghĩa vụ tương ứng:

Yếu tố	Nội dung	Nghĩa vụ đi kèm
Pháp luật doanh nghiệp	Companies Act 1967; cho phép 100% vốn nước ngoài, một cổ đông	Giám đốc cư trú thông thường; thư ký; annual return
Thuế thu nhập doanh nghiệp	17%, có miễn thuế khởi nghiệp, miễn thuế một phần	Kê khai ECI, quyết toán hằng năm
Cổ tức	Cơ chế một tầng; Singapore không khấu trừ thuế cổ tức	Xử lý thuế tại Việt Nam khi nhận về
Hiệp định thuế Việt Nam – Singapore	Ký 02/3/1994; Nghị định thư thứ hai hiệu lực 11/01/2013	Chứng minh đối tượng cư trú, chủ sở hữu thụ hưởng

Minh bạch, phòng chống rửa tiền	RORC; Corporate Service Providers Act 2024	Cập nhật sổ, nộp lên ACRA trong 2 ngày làm việc
Phía Việt Nam	Luật Đầu tư 143/2025/QH15; Nghị định 103/2026/NĐ-CP	GCN hoặc mã số khai hồ sơ; đăng ký ngoại hối; chuyển lợi nhuận về

1. Khung pháp luật doanh nghiệp tại Singapore

Về mặt pháp lý, hoạt động kinh doanh tại Singapore được tổ chức theo Companies Act 1967 (công ty, chi nhánh công ty nước ngoài), Limited Liability Partnerships Act 2005, Limited Partnerships Act 2008 và Business Names Registration Act 2014. Cơ quan đăng ký là ACRA; văn phòng đại diện đăng ký với Enterprise Singapore. Theo ACRA, công ty cần tối thiểu một cổ đông và một giám đốc, lệ phí đăng ký 315 SGD; cổ đông có thể là pháp nhân nước ngoài sở hữu toàn bộ vốn.

Tuy nhiên, pháp luật Singapore đặt yêu cầu người cư trú. Section 145(1) Companies Act quy định mỗi công ty phải có ít nhất một giám đốc cư trú thông thường tại Singapore; chi nhánh phải có người đại diện được ủy quyền cư trú. Người cư trú gồm công dân, thường trú nhân và người giữ Employment Pass, Personalised Employment Pass hoặc Overseas Networks & Expertise Pass. Theo Bộ Nhân lực Singapore (MOM), mức lương tối thiểu xét Employment Pass hiện từ 5.600 SGD/tháng (lĩnh vực tài chính từ 6.200 SGD), tăng theo tuổi, và sẽ tăng từ 01/01/2027 đối với hồ sơ mới. So sánh chi tiết các loại hình xem tại bài [các loại hình công ty phổ biến tại Singapore](#).

2. Chế độ thuế áp dụng cho doanh nghiệp

2.1. Thuế suất và các chương trình miễn giảm

Cụ thể, IRAS công bố thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp là 17%. Thuế suất thực tế có thể thấp hơn nhờ các chương trình miễn giảm theo Income Tax Act 1947:

a) miễn thuế cho công ty mới thành lập (start-up tax exemption) trong ba năm tính thuế đầu tiên: miễn 75% của 100.000 SGD thu nhập chịu thuế đầu tiên và 50% của 100.000 SGD tiếp theo; công ty phải là đối tượng cư trú thuế, không quá 20 cổ đông, và có ít nhất một cổ đông cá nhân nắm trực tiếp từ 10% cổ phần trở lên (hoặc toàn bộ cổ đông là cá nhân); không áp dụng cho công ty đầu tư nắm giữ và phát triển bất động sản;

b) miễn thuế một phần (partial tax exemption) cho các năm sau đó: miễn 75% của 10.000 SGD đầu tiên và 50% của 190.000 SGD tiếp theo;

c) hoàn thuế thu nhập doanh nghiệp (CIT rebate) được công bố theo từng năm ngân sách; với năm tính thuế 2026, mức hoàn và điều kiện cần đối chiếu công bố của IRAS tại thời điểm quyết toán.

Nói cách khác, công ty con do một pháp nhân Việt Nam sở hữu 100% không đáp ứng điều kiện cổ đông cá nhân của chương trình miễn thuế khởi nghiệp, mà chỉ hưởng miễn thuế một phần. Đây là điểm thường bị bỏ sót khi so sánh chi phí thuế.

2.2. Cổ tức một tầng và lãi vốn

Singapore áp dụng cơ chế một tầng (one-tier): thuế thu nhập đã nộp ở cấp công ty là thuế cuối cùng, cổ tức chia cho cổ đông không bị đánh thuế thêm tại Singapore và không chịu thuế khấu trừ khi chuyển ra nước ngoài. Singapore cũng không có thuế lãi vốn riêng; tuy nhiên, khoản lãi có tính chất kinh doanh vẫn chịu thuế, và từ 01/01/2024 lãi từ bán tài sản ở nước ngoài của tập đoàn không có hoạt động kinh tế thực chất tại Singapore có thể bị đánh thuế theo Section 10L Income Tax Act. Thuế giá trị gia tăng (GST) hiện là 9% theo IRAS. Chi tiết nghĩa vụ thuế xem bài [tổng quan hệ thống thuế tại Singapore](#).

3. Hiệp định tránh đánh thuế hai lần Việt Nam – Singapore

Tiếp đến, Hiệp định giữa Việt Nam và Singapore được ký tại Hà Nội ngày 02/3/1994. Nghị định thư thứ hai ký ngày 12/9/2012, có hiệu lực từ 11/01/2013 và áp dụng từ 01/01/2014; văn bản hợp nhất đăng trên IRAS đã phản ánh điều chỉnh theo Công ước đa phương (MLI). Theo văn bản này, mức thuế khấu trừ tối đa tại nước nguồn gồm:

- a)** cổ tức (Điều 10): 5% nếu chủ sở hữu thụ hưởng nắm trên 50% vốn hoặc góp trên 10 triệu USD; 7% nếu nắm từ 25% đến 50%; 12,5% trong các trường hợp khác;
- b)** lãi tiền vay (Điều 11): không quá 10%, kèm điều khoản tối huệ quốc;
- c)** tiền bản quyền (Điều 12): 5% với một số loại (băng sáng chế, kiểu dáng, thiết bị công nghiệp), 10% với các trường hợp khác;
- d)** chuyển nhượng cổ phần (Điều 13): nước nguồn được đánh thuế nếu trên 50% giá trị cổ phần đến từ bất động sản tại nước đó, trừ cổ phần niêm yết.

Trên thực tế, mức thuế cổ tức theo hiệp định chủ yếu có ý nghĩa với dòng tiền từ Việt Nam sang Singapore, vì Singapore không khấu trừ thuế cổ tức. Với dòng ngược lại, điểm cần quan tâm là cơ chế khấu trừ thuế đã nộp ở Singapore khi tính thuế thu nhập doanh nghiệp tại Việt Nam, đòi hỏi chứng từ nộp thuế và xác nhận cư trú.

4. Ưu đãi của Cục Phát triển Kinh tế (EDB)

Ngoài chế độ chung, EDB quản lý các chương trình ưu đãi theo Economic Expansion Incentives (Relief from Income Tax) Act và Income Tax Act, cấp theo từng hồ sơ, gồm:

- a)** Pioneer Certificate Incentive và Development and Expansion Incentive, cho hoạt động kinh tế mới hoặc mở rộng, kể cả trụ sở khu vực, toàn cầu;
- b)** IP Development Incentive cho thu nhập từ khai thác sở hữu trí tuệ có nguồn gốc từ hoạt động R&D;
- c)** Finance & Treasury Centre Incentive cho hoạt động tài chính, ngân quỹ tập đoàn;
- d)** Refundable Investment Credit, khoản tín dụng thuế có thể hoàn bằng tiền cho dự án đầu tư lớn.

Theo đó, các ưu đãi này không tự động áp dụng, mà gắn với cam kết về đầu tư, chi phí kinh doanh và việc làm tại Singapore. Doanh nghiệp vừa và nhỏ thường chỉ chịu chế độ thuế chung.

5. Nghĩa vụ tuân thủ và phòng chống rửa tiền

Đáng chú ý, môi trường pháp lý của Singapore đi kèm yêu cầu minh bạch cao. Theo ACRA, các nghĩa vụ chính gồm:

- a)** lập Sổ đăng ký người kiểm soát (RORC) ngay ngày đăng ký, cập nhật trong bảy ngày khi có thay đổi và nộp lên Sổ trung tâm ACRA trong hai ngày làm việc; áp dụng cho cả chi nhánh công ty nước ngoài và LLP; vi phạm có thể bị phạt đến 25.000 SGD;
- b)** lập sổ giám đốc danh nghĩa và cổ đông danh nghĩa, cập nhật trong bảy ngày;
- c)** từ 09/6/2025, theo Corporate Service Providers Act 2024, việc làm giám đốc danh nghĩa theo hình thức kinh doanh phải do CSP đăng ký sắp xếp, CSP phải đánh giá người được đề cử là "phù hợp và đủ tư cách"; CSP chịu nghĩa vụ phòng chống rửa tiền, phạt đến 100.000 SGD mỗi vi phạm;
- d)** nộp annual return trong bảy tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính đối với công ty không niêm yết; ngân hàng áp dụng thẩm định khách hàng theo các Notice của MAS về phòng chống rửa tiền.

Nói cách khác, cấu trúc sở hữu phải được khai báo minh bạch đến cá nhân kiểm soát cuối cùng, tương tự nghĩa vụ kê khai **chủ sở hữu hưởng lợi** tại Việt Nam. Lịch tuân thủ chi tiết xem bài **yêu cầu thường niên cho doanh nghiệp tại Singapore**.

6. Nghĩa vụ phía Việt Nam khi đầu tư sang Singapore

Trên cơ sở đó, khoản 13 Điều 3 Luật Đầu tư số 143/2025/QH15 xác định hoạt động đầu tư ra nước ngoài là việc nhà đầu tư chuyển vốn từ Việt Nam ra nước ngoài, sử dụng lợi nhuận thu được để đầu tư kinh doanh ở nước ngoài. Nhà đầu tư phải đáp ứng các điều kiện chung như ngành, nghề không thuộc diện cấm, có nguồn vốn hợp pháp, thực hiện nghĩa vụ thuế tại Việt Nam, và lựa chọn một trong các hình thức tại Điều 39 của Luật. Quy trình theo Nghị định số 103/2026/NĐ-CP như sau:

Bước 1: Xác định thẩm quyền theo mức vốn

Dự án từ 7 tỷ đồng trở lên hoặc thuộc ngành, nghề có điều kiện do Bộ Tài chính cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài (Điều 17); dự án từ 1.600 tỷ đồng phải báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

Bước 2: Cấp Giấy chứng nhận hoặc lấy mã số khai hồ sơ

Bộ Tài chính cấp Giấy chứng nhận trong 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ (Điều 22). Dự án dưới 7 tỷ đồng không thuộc ngành có điều kiện kê khai trên Hệ thống thông tin quốc gia về đầu tư để được cấp mã số khai hồ sơ (khoản 1, khoản 5 Điều 18).

Bước 3: Mở tài khoản vốn và đăng ký giao dịch ngoại hối

Nhà đầu tư mở tài khoản vốn đầu tư ra nước ngoài tại tổ chức tín dụng và đăng ký giao dịch ngoại hối theo Thông tư số 34/2026/TT-NHNN (Điều 9, Điều 12-15).

Bước 4: Chuyển lợi nhuận về Việt Nam

Lợi nhuận thu được từ dự án phải chuyển về Việt Nam trong thời hạn 12 tháng theo Điều 34 Nghị định 103/2026/NĐ-CP, trừ trường hợp giữ lại để tái đầu tư theo quy định.

Trình tự đầy đủ, kết hợp thủ tục tại ACRA, được trình bày tại bài [thành lập công ty tại Singapore](#).

7. Đánh giá tác động và lưu ý (nhận định của Luật 7S)

7.1. Rủi ro pháp lý

Rủi ro thứ nhất là đánh giá lợi thế thuế chỉ dựa trên thuế suất 17%, bỏ qua thuế Việt Nam khi lợi nhuận chuyển về và điều kiện cổ đông của ưu đãi khởi nghiệp. Rủi ro thứ hai là chuyển vốn trước khi có Giấy chứng nhận hoặc mã số khai hồ sơ và đăng ký ngoại hối. Rủi ro thứ ba là pháp nhân không có hoạt động thực chất, có thể ảnh hưởng đến xác nhận cư trú thuế, quyền hưởng hiệp định và việc mở tài khoản ngân hàng.

7.2. Tác động theo nhóm chủ thể

Từ đây phát sinh những tác động khác nhau:

- a) doanh nghiệp Việt Nam lập công ty con thương mại: hưởng miễn thuế một phần, cần nhân sự hoặc giám đốc cư trú, phải chuyển lợi nhuận về đúng hạn;
- b) cá nhân Việt Nam trực tiếp làm cổ đông: có thể đáp ứng điều kiện ưu đãi khởi nghiệp, nhưng vẫn phải thực hiện thủ tục đầu tư ra nước ngoài;
- c) tập đoàn dùng Singapore làm công ty nắm giữ: cần đánh giá Section 10L, quy định chống chuyển giá và cơ chế khấu trừ thuế tại Việt Nam.

7.3. Khuyến nghị

Trên cơ sở đó, 7SLAW cho rằng quyết định kinh doanh tại Singapore nên dựa trên mô hình dòng tiền hai chiều thay vì so sánh thuế suất danh nghĩa. Luật 7S khuyến nghị xác định cổ đông, mức vốn và phương án chuyển lợi nhuận trước khi nộp hồ sơ đầu tư ra nước ngoài, đồng thời kiểm tra lại số liệu ưu đãi trên IRAS tại năm tính thuế liên quan.

Ý kiến luật sư

"Lợi thế thuế của Singapore chỉ trở thành lợi ích thực tế khi pháp nhân có hoạt động thực chất và dòng tiền về Việt Nam được tính toán cả phía thuế Việt Nam. Nhà đầu tư nên lập phương án chuyển lợi nhuận ngay từ hồ sơ đầu tư ra nước ngoài." – Luật sư Nguyễn Hữu Hiệp, Giám đốc Công ty Luật TNHH 7S.

8. Ví dụ tình huống

Tình huống. Công ty C (Việt Nam) góp 10 tỷ đồng thành lập công ty con 100% vốn tại Singapore để phân phối phần mềm khu vực. Vì vốn từ 7 tỷ đồng, Công ty C phải xin Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài tại Bộ Tài chính, sau đó mở tài khoản vốn và đăng ký giao dịch ngoại hối. Tại Singapore, cổ đông duy nhất là pháp nhân nên công ty con không hưởng ưu đãi khởi nghiệp, chỉ hưởng miễn thuế một phần trên nền thuế suất 17%. Cổ tức chia về không bị Singapore khấu trừ thuế, nhưng Công ty C phải chuyển lợi nhuận về trong thời hạn luật định và kê khai thu nhập từ đầu tư ra nước ngoài tại Việt Nam, được khấu trừ phần thuế đã nộp tại Singapore theo hiệp định.

9. Câu hỏi thường gặp

a) Thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp tại Singapore là bao nhiêu?

IRAS công bố thuế suất 17%. Thuế suất thực tế thấp hơn nhờ miễn thuế một phần, miễn thuế khởi nghiệp (nếu đủ điều kiện) và hoàn thuế theo từng năm ngân sách.

b) Cổ tức từ công ty Singapore chuyển về Việt Nam có bị Singapore đánh thuế không?

Theo cơ chế một tầng, Singapore không đánh thuế thêm và không khấu trừ thuế khi trả cổ tức. Khoản cổ tức vẫn có thể phát sinh nghĩa vụ thuế tại Việt Nam, với cơ chế khấu trừ thuế đã nộp ở Singapore theo hiệp định.

c) Hiệp định thuế Việt Nam – Singapore được ký khi nào?

Hiệp định ký ngày 02/3/1994 tại Hà Nội. Nghị định thư thứ hai ký ngày 12/9/2012, có hiệu lực từ 11/01/2013, điều chỉnh thuế suất bản quyền và quy định về cơ sở thường trú.

d) Góp vốn dưới 7 tỷ đồng có phải xin Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài không?

Không, nếu dự án không thuộc ngành, nghề có điều kiện. Nhà đầu tư kê khai trên Hệ thống thông tin quốc gia về đầu tư để lấy mã số khai hồ sơ, sau đó đăng ký giao dịch ngoại hối trước khi chuyển vốn.

đ) Có thể giữ lợi nhuận lại Singapore không?

Nghị định 103/2026/NĐ-CP yêu cầu chuyển lợi nhuận về Việt Nam trong 12 tháng, trừ các trường hợp sử dụng lợi nhuận ở nước ngoài theo quy định, như tái đầu tư sau khi điều chỉnh hồ sơ. Nhà đầu tư nên xác định phương án sử dụng lợi nhuận trước khi kết thúc năm tài chính tại Singapore.

Tác giả: 7S FDI Desk

10. Phụ lục căn cứ pháp luật

STT	Văn bản/nguồn	Căn cứ
1	Companies Act 1967 (Singapore)	Section 145(1): "Every company must have at least one director who is ordinarily resident in Singapore" (Mỗi công ty phải có ít nhất một giám đốc cư trú thông thường tại Singapore – dịch tham khảo).
2	IRAS – Corporate Income Tax Rate, Rebates & Tax Exemption Schemes; Income Tax Act 1947	Thuế suất: "Singapore's Corporate Income Tax rate is 17%" (Thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp của Singapore là 17% – dịch tham khảo).

3	Hiệp định tránh đánh thuế hai lần Singapore – Việt Nam ký 02/3/1994, Nghị định thư thứ hai ký 12/9/2012, hiệu lực 11/01/2013	Điều 11: “shall not exceed 10% of the gross amount of the interest” (không vượt quá 10% tổng số tiền lãi – dịch tham khảo); Điều 10, 12, 13: Nội dung được trình bày tại phần tương ứng của bài viết.
4	ACRA – Central Register of Registrable Controllers	RORC: “File updates with ACRA’s Central RORC within two business days of updating your private RORC” (Nộp cập nhật lên Sổ trung tâm trong hai ngày làm việc kể từ khi cập nhật sổ nội bộ – dịch tham khảo).
5	Corporate Service Providers Act 2024, hiệu lực 09/6/2025	Giám đốc danh nghĩa, phòng chống rửa tiền: Nội dung được trình bày tại phần tương ứng của bài viết.
6	EDB – Incentives and schemes	Refundable Investment Credit: “a tax credit with a refundable cash feature” (khoản tín dụng thuế có tính năng hoàn trả bằng tiền – dịch tham khảo).
7	Luật Đầu tư số 143/2025/QH15 ngày 11/12/2025, hiệu lực 01/3/2026	Khoản 13 Điều 3: “Hoạt động đầu tư ra nước ngoài là việc nhà đầu tư chuyển vốn đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài...”; Điều 38–44: Nội dung được trình bày tại phần tương ứng của bài viết.
8	Nghị định số 103/2026/NĐ-CP ngày 31/3/2026, hiệu lực 03/4/2026	Điều 22: “trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ”; Điều 17, 18, 34: Nội dung được trình bày tại phần tương ứng của bài viết.
9	Thông tư số 34/2026/TT-NHNN ngày 30/6/2026, hiệu lực 31/7/2026	Điều 9, Điều 12–15: Nội dung được trình bày tại phần tương ứng của bài viết.

Các loại hình công ty phổ biến tại Singapore cho nhà đầu tư nước ngoài

(Luat7s.com) – Pháp luật Singapore cho phép nhà đầu tư nước ngoài kinh doanh qua nhiều loại hình, từ công ty tư nhân trách nhiệm hữu hạn theo Companies Act 1967 đến công ty hợp danh trách nhiệm hữu hạn, chi nhánh và văn phòng đại diện. Mỗi loại hình khác nhau về tư cách pháp nhân, phạm vi trách nhiệm của chủ sở hữu, yêu cầu người cư trú tại Singapore và nghĩa vụ báo cáo hàng năm. Với nhà đầu tư Việt Nam, lựa chọn này còn phải tương thích với hình thức đầu tư ra nước ngoài theo Luật Đầu tư số 143/2025/QH15. Đáng chú ý, loại hình được chọn không chỉ quyết định mức độ an toàn tài sản của nhà đầu tư mà còn quyết định thủ tục phải làm tại Việt Nam trước khi chuyển vốn.

Những điểm chính

Theo quy định hiện hành, công ty tại Singapore phải có ít nhất một giám đốc cư trú thông thường tại Singapore; chi nhánh công ty nước ngoài phải có người đại diện được ủy quyền cư trú tại Singapore; văn phòng đại diện chỉ được nghiên cứu thị trường, tối đa ba năm. Nhà đầu tư Việt Nam đồng thời phải thực hiện thủ tục đầu tư ra nước ngoài trước khi chuyển vốn.

Trước hết, bảng dưới đây tóm tắt các loại hình chính theo dữ liệu công bố của Cơ quan Quản lý Kế toán và Doanh nghiệp Singapore (ACRA):

Loại hình	Tư cách pháp lý	Trách nhiệm chủ sở hữu	Yêu cầu người cư trú
Công ty (Pte. Ltd., công ty đại chúng)	Pháp nhân độc lập	Hữu hạn trong phần vốn	Ít nhất 1 giám đốc cư trú thông thường; thư ký cư trú
Doanh nghiệp tư nhân (sole proprietorship)	Không tách khỏi chủ sở hữu	Vô hạn	Chủ nước ngoài phải có người đại diện được ủy quyền cư trú
Hợp danh (partnership)	Không tách khỏi thành viên	Vô hạn, kể cả nợ do thành viên khác gây ra	Như doanh nghiệp tư nhân

Hợp danh trách nhiệm hữu hạn (LLP)	Pháp nhân độc lập	Hữu hạn, trừ hành vi sai trái của chính thành viên	Ít nhất 1 người quản lý cư trú
Hợp danh hữu hạn (LP)	Không có tư cách pháp nhân	Thành viên hợp danh: vô hạn; thành viên góp vốn: trong phần góp	Người quản lý cư trú nếu mọi thành viên hợp danh là người nước ngoài
Chi nhánh công ty nước ngoài	Phần kéo dài của công ty mẹ	Công ty mẹ chịu toàn bộ	1 người đại diện được ủy quyền cư trú
Văn phòng đại diện	Không phải pháp nhân, tạm thời	Công ty mẹ chịu toàn bộ	Nhân sự thư ký, văn thư phải là người địa phương

1. Khung pháp luật và khái niệm người cư trú tại Singapore

Về mặt pháp lý, mỗi nhóm loại hình chịu một đạo luật riêng: công ty và chi nhánh công ty nước ngoài theo Companies Act 1967; doanh nghiệp tư nhân và hợp danh theo Business Names Registration Act 2014; LLP theo Limited Liability Partnerships Act 2005; LP theo Limited Partnerships Act 2008. Văn phòng đại diện không đăng ký tại ACRA mà đăng ký với Enterprise Singapore.

Điểm chung xuyên suốt là yêu cầu có người cư trú tại Singapore. Theo hướng dẫn của ACRA, mọi chủ thể kinh doanh phải có ít nhất một người cư trú địa phương, gồm:

- a)** công dân Singapore;
- b)** thường trú nhân Singapore;
- c)** người giữ Employment Pass, Personalised Employment Pass hoặc Overseas Networks & Expertise Pass còn hiệu lực.

Nói cách khác, nhà đầu tư Việt Nam chưa có thị thực làm việc tại Singapore không tự đáp ứng vai trò người cư trú; doanh nghiệp nước ngoài cũng phải đăng ký qua nhà cung cấp dịch vụ doanh nghiệp (CSP). Điều kiện thị thực xem bài **làm việc và tuyển dụng tại Singapore**.

2. Công ty theo Companies Act 1967: Pte. Ltd., exempt private company và công ty đại chúng

2.1. Công ty tư nhân trách nhiệm hữu hạn (Pte. Ltd.)

Cụ thể, công ty tư nhân là pháp nhân độc lập, cổ đông chịu trách nhiệm trong phạm vi phần vốn góp. Theo ACRA, công ty tư nhân có tối đa 50 cổ đông, cần ít nhất một cổ đông và một giám đốc. Section 145(1) Companies Act quy định mỗi công ty phải có ít nhất một giám đốc cư trú thông thường tại Singapore; công ty một thành viên thì giám đốc duy nhất có thể đồng thời là cổ đông duy nhất. Giám đốc phải từ đủ 18 tuổi.

Tiếp đến, công ty phải bổ nhiệm thư ký trong sáu tháng kể từ ngày đăng ký; thư ký là cá nhân cư trú tại Singapore và không được là giám đốc duy nhất. Kiểm toán viên phải được bổ nhiệm trong ba tháng kể từ ngày thành lập, trừ trường hợp được miễn. Lệ phí nhà nước ACRA công bố là 315 SGD, gồm 15 SGD phí đặt tên và 300 SGD phí thành lập. Trình tự đăng ký chi tiết và thủ tục phía Việt Nam được trình bày tại bài [thành lập công ty tại Singapore](#).

2.2. Exempt private company

Exempt private company (EPC) là công ty tư nhân có không quá 20 cổ đông và không có cổ đông là pháp nhân nắm lợi ích trong cổ phần (trừ trường hợp luật định). Tuy nhiên, công ty con do pháp nhân Việt Nam sở hữu 100% thường không phải EPC. Miễn kiểm toán theo khái niệm "công ty nhỏ" thì không đòi hỏi tư cách EPC.

Theo ACRA, công ty tư nhân được xem là công ty nhỏ nếu đạt hai trong ba tiêu chí trong hai năm tài chính liên kế gần nhất:

- a) tổng doanh thu năm không quá 10 triệu SGD;
- b) tổng tài sản không quá 10 triệu SGD;
- c) không quá 50 nhân viên toàn thời gian.

2.3. Công ty đại chúng

Công ty có trên 50 cổ đông là công ty đại chúng (public company), chịu yêu cầu quản trị và công bố thông tin chặt chẽ hơn, ít phù hợp với giai đoạn thâm nhập thị trường.

3. Doanh nghiệp tư nhân, hợp danh, LLP và LP

Trên thực tế, nhóm loại hình không phải công ty thường được cá nhân hoặc nhóm chuyên gia sử dụng. Theo ACRA, các đặc điểm chính như sau:

- a)** doanh nghiệp tư nhân có một chủ sở hữu (cá nhân, công ty hoặc LLP), chịu trách nhiệm vô hạn, lệ phí 115 SGD cho một năm hoặc 175 SGD cho ba năm, đã gồm phí đặt tên;
- b)** hợp danh có từ 2 đến 20 thành viên (hợp danh nghề nghiệp có thể vượt 20), mỗi thành viên chịu trách nhiệm vô hạn cả với nợ do thành viên khác gây ra;
- c)** LLP có ít nhất hai thành viên, là pháp nhân độc lập; thành viên không chịu trách nhiệm cho nợ của thành viên khác nhưng chịu trách nhiệm cho hành vi sai trái của chính mình; LLP phải có ít nhất một người quản lý từ đủ 18 tuổi đáp ứng điều kiện cư trú;
- d)** LP có ít nhất một thành viên hợp danh và một thành viên góp vốn, không có tư cách pháp nhân; thành viên góp vốn tham gia quản lý sẽ bị coi là thành viên hợp danh.

Theo đó, chủ sở hữu nước ngoài của doanh nghiệp tư nhân hoặc hợp danh phải chỉ định người đại diện được ủy quyền đáp ứng điều kiện cư trú. Về thuế, thu nhập của doanh nghiệp tư nhân chịu thuế theo thuế suất cá nhân; thu nhập của hợp danh, LP, LLP chịu thuế theo thuế suất cá nhân hoặc doanh nghiệp của từng thành viên; chỉ công ty chịu thuế thu nhập doanh nghiệp ở cấp pháp nhân.

4. Hình thức hiện diện của công ty nước ngoài: công ty con, chi nhánh, văn phòng đại diện

4.1. Công ty con (subsidiary)

Công ty con là Pte. Ltd. do công ty mẹ nước ngoài sở hữu; trách nhiệm giới hạn trong tài sản của chính nó, được hoạt động thương mại đầy đủ và chịu thuế thu nhập doanh nghiệp.

4.2. Chi nhánh công ty nước ngoài (foreign company branch)

Chi nhánh là phần kéo dài của công ty mẹ, không tách biệt về pháp lý; công ty mẹ chịu toàn bộ trách nhiệm. Theo ACRA, việc đăng ký chi nhánh đòi hỏi:

- a)** một người đại diện được ủy quyền (authorised representative) cư trú tại Singapore, người này có thể chịu trách nhiệm cá nhân nếu công ty không tuân thủ nghĩa vụ luật định;
- b)** địa chỉ đăng ký tại Singapore, không phải hộp thư bưu điện, mở cửa cho công chúng ít nhất ba giờ trong giờ làm việc mỗi ngày làm việc;
- c)** bản sao chứng thực giấy chứng nhận thành lập và điều lệ của công ty mẹ, chứng thực trong vòng bốn tháng trước khi nộp, kèm bản dịch tiếng Anh có chứng thực;
- d)** báo cáo tài chính gần nhất của công ty mẹ lập tại nước sở tại, nếu có yêu cầu.

Lệ phí ACRA công bố là 300 SGD; hồ sơ phức tạp có thể mất đến 15 ngày làm việc. Về thuế, ACRA lưu ý chi nhánh không phải đối tượng cư trú thuế Singapore trừ khi việc kiểm soát và quản lý công ty mẹ diễn ra tại Singapore.

4.3. Văn phòng đại diện (representative office)

Văn phòng đại diện đăng ký với Enterprise Singapore. Theo thông tin trên cổng GoBusiness, điều kiện và giới hạn gồm:

- a)** công ty mẹ hoạt động ít nhất ba năm, doanh thu tối thiểu 250.000 USD (không dùng báo cáo hợp nhất của tập đoàn), thuộc lĩnh vực sản xuất, thương mại quốc tế, bán buôn hoặc liên quan thương mại;
- b)** thời hạn một năm, gia hạn từng trường hợp, tổng tối đa ba năm, không gia hạn tiếp;
- c)** nhân sự không quá 4 người; nhân sự thư ký, văn thư phải là công dân hoặc thường trú nhân Singapore;
- d)** chỉ nghiên cứu thị trường, khảo sát khả thi; không được tạo doanh thu trực tiếp hoặc gián tiếp, không cung cấp dịch vụ; lệ phí 200 SGD mỗi hồ sơ.

5. Thuế, báo cáo và nghĩa vụ tuân thủ theo loại hình

Đáng chú ý, nghĩa vụ hằng năm khác biệt rõ giữa các loại hình. Thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp do IRAS công bố là 17%, áp dụng cho công ty và chi nhánh có thu nhập chịu thuế; văn phòng đại diện không có thu nhập nên không chịu thuế này. Phân tích chi tiết về miễn giảm thuế được trình bày tại bài [tổng quan hệ thống thuế tại Singapore](#).

Về báo cáo, công ty không niêm yết nộp annual return trong bảy tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính (tám tháng nếu có sổ đăng ký chi nhánh ở nước ngoài). Công ty phải duy trì sổ đăng ký thành viên, giám đốc, thư ký điện tử và cập nhật trong 14 ngày khi có thay đổi. Công ty, chi nhánh công ty nước ngoài và LLP phải lập Sổ đăng ký người kiểm soát (Register of Registrable Controllers – RORC), nộp lên Sổ trung tâm của ACRA trong hai ngày làm việc kể từ khi cập nhật; vi phạm có thể bị truy tố và phạt đến 25.000 SGD. Chi nhánh phải tuân thủ chế độ nộp hồ sơ hằng năm dành cho công ty nước ngoài theo Companies Act. Lịch tuân thủ chi tiết xem tại bài [yêu cầu thường niên cho doanh nghiệp tại Singapore](#).

6. Đối chiếu với hình thức đầu tư ra nước ngoài theo pháp luật Việt Nam

Trên cơ sở đó, nhà đầu tư Việt Nam cần xác định loại hình Singapore tương ứng với hình thức nào tại Điều 39 Luật Đầu tư số 143/2025/QH15. Điều 39 quy định các hình thức đầu tư ra nước ngoài, gồm:

- a)** thành lập tổ chức kinh tế theo pháp luật nước tiếp nhận đầu tư, tương ứng việc lập công ty con Pte. Ltd. hoặc LLP;
- b)** đầu tư theo hình thức hợp đồng ở nước ngoài;
- c)** góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp của tổ chức kinh tế ở nước ngoài để tham gia quản lý, tương ứng việc mua cổ phần công ty Singapore đang hoạt động;
- d)** mua, bán chứng khoán, giấy tờ có giá khác hoặc đầu tư thông qua quỹ, định chế tài chính trung gian ở nước ngoài;
- đ)** các hình thức đầu tư khác theo pháp luật nước tiếp nhận đầu tư.

Theo Nghị định số 103/2026/NĐ-CP, Bộ Tài chính cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài cho dự án có vốn từ 7 tỷ đồng trở lên hoặc thuộc ngành, nghề đầu tư ra nước ngoài có điều kiện (Điều 17), trong 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ (Điều 22). Dự án dưới 7 tỷ đồng, không thuộc ngành có điều kiện, không phải cấp Giấy chứng nhận mà kê khai trên Hệ thống thông tin quốc gia về đầu tư để lấy mã số khai hồ sơ, sau đó đăng ký giao dịch ngoại hối (khoản 1, khoản 5 Điều 18).

7. Đánh giá tác động và lưu ý (nhận định của Luật 7S)

7.1. Rủi ro pháp lý

Rủi ro lớn nhất là trách nhiệm vô hạn của chi nhánh, doanh nghiệp tư nhân và hợp danh. Rủi ro thứ hai là người cư trú chịu trách nhiệm pháp lý thực chất; từ 09/6/2025, giám đốc danh nghĩa theo hình thức kinh doanh phải do CSP đăng ký sắp xếp. Rủi ro thứ ba là văn phòng đại diện vượt phạm vi, có thể bị hủy đăng ký.

7.2. Tác động theo nhóm chủ thể

Từ đây phát sinh những tác động khác nhau theo nhóm:

- a)** doanh nghiệp Việt Nam muốn bán hàng, ký hợp đồng tại Singapore: công ty con thường cân bằng hơn giữa tách rủi ro và năng lực thương mại;

- b)** doanh nghiệp mới thăm dò thị trường: văn phòng đại diện phù hợp nếu đáp ứng điều kiện doanh thu và thời gian hoạt động, nhưng không thể chuyển thành kênh kinh doanh;
- c)** nhóm chuyên gia hành nghề: LLP cho phép tách trách nhiệm giữa các thành viên, thuế tính theo từng thành viên;
- d)** cá nhân Việt Nam: doanh nghiệp tư nhân đơn giản nhưng trách nhiệm vô hạn và vẫn cần người đại diện cư trú.

7.3. Khuyến nghị

Trên cơ sở đó, 7SLAW cho rằng nhà đầu tư nên chốt loại hình theo ba câu hỏi: hoạt động có tạo doanh thu tại Singapore hay không; có cần tách rủi ro khỏi công ty mẹ hay không; ai sẽ đảm nhận vai trò người cư trú. Luật 7S khuyến nghị xác định hình thức đầu tư theo Điều 39 Luật Đầu tư và mức vốn dự kiến trước khi nộp hồ sơ tại ACRA, để hồ sơ hai phía thống nhất ngay từ đầu.

Ý kiến luật sư

"Với nhà đầu tư Việt Nam, lựa chọn loại hình tại Singapore không tách rời hồ sơ đầu tư ra nước ngoài: hình thức ghi trên hồ sơ đầu tư ra nước ngoài phải khớp với pháp nhân thực tế được đăng ký tại ACRA. Sai lệch ở bước này thường kéo theo việc phải điều chỉnh hồ sơ cả hai phía."
– Luật sư Nguyễn Hữu Hiệp, Giám đốc Công ty Luật TNHH 7S.

8. Ví dụ tình huống

Tình huống 1. Công ty A (Việt Nam) xuất khẩu nông sản, dự kiến góp 3 tỷ đồng để có pháp nhân ký hợp đồng với nhà phân phối Singapore. Hình thức phù hợp là công ty con Pte. Ltd., cổ đông là Công ty A. Vì cổ đông là pháp nhân, công ty con không phải exempt private company. Dự án dưới 7 tỷ đồng, nếu không thuộc ngành có điều kiện, Công ty A kê khai lấy mã số khai hồ sơ rồi đăng ký giao dịch ngoại hối, không phải xin Giấy chứng nhận. Công ty con vẫn cần một giám đốc cư trú thông thường tại Singapore.

Tình huống 2. Công ty B sản xuất thiết bị, thành lập năm 2020, doanh thu trên 250.000 USD, muốn khảo sát thị trường trước khi đầu tư. Văn phòng đại diện đáp ứng nhu cầu này trong tối đa ba năm; muốn ký hợp đồng bán hàng, Công ty B cần chuyển sang công ty con hoặc chi nhánh.

9. Câu hỏi thường gặp

a) Người Việt Nam có thể làm giám đốc duy nhất của công ty Singapore không?

Có thể làm giám đốc, nhưng công ty phải có ít nhất một giám đốc cư trú thông thường tại Singapore theo Section 145(1) Companies Act. Người Việt Nam chỉ đáp ứng điều kiện này khi là

thường trú nhân hoặc giữ Employment Pass, Personalised Employment Pass hoặc Overseas Networks & Expertise Pass còn hiệu lực. Xem thêm bài [giám đốc chỉ định tại Singapore](#).

b) Chi nhánh và công ty con khác nhau thế nào về trách nhiệm?

Công ty con là pháp nhân Singapore độc lập, trách nhiệm giới hạn trong tài sản của nó. Chi nhánh là phần kéo dài của công ty mẹ, nên công ty mẹ tại Việt Nam chịu toàn bộ trách nhiệm với nghĩa vụ phát sinh tại Singapore.

c) Văn phòng đại diện có được ký hợp đồng bán hàng không?

Không. Văn phòng đại diện chỉ được nghiên cứu thị trường và khảo sát khả thi, không được tạo doanh thu trực tiếp hoặc gián tiếp. Vi phạm có thể dẫn đến hủy đăng ký.

d) Lệ phí nhà nước khi thành lập Pte. Ltd. là bao nhiêu?

ACRA công bố 315 SGD, gồm 15 SGD phí đặt tên và 300 SGD phí thành lập. Khoản này chưa gồm phí dịch vụ của nhà cung cấp dịch vụ doanh nghiệp và các chi phí phía Việt Nam như hợp pháp hóa giấy tờ.

đ) Góp vốn dưới 7 tỷ đồng có cần thủ tục tại Việt Nam không?

Có. Theo Nghị định 103/2026/NĐ-CP, dự án dưới 7 tỷ đồng không thuộc ngành có điều kiện không phải cấp Giấy chứng nhận, nhưng phải kê khai trên Hệ thống thông tin quốc gia về đầu tư để lấy mã số khai hồ sơ và đăng ký giao dịch ngoại hối trước khi chuyển vốn.

Tác giả: 7S Corporate Desk

10. Phụ lục căn cứ pháp luật

STT	Văn bản/nguồn	Căn cứ
1	Companies Act 1967 (Singapore)	Section 145(1): "Every company must have at least one director who is ordinarily resident in Singapore" (Mỗi công ty phải có ít nhất một giám đốc cư trú thông thường tại Singapore – dịch tham khảo).
2	ACRA – Choosing a business structure; Business Names Registration Act 2014; Limited Liability Partnerships Act 2005; Limited Partnerships Act 2008	Thành viên, trách nhiệm, người cư trú, lệ phí: "A limited partner cannot manage the LP or they will be treated as a general partner" (Thành viên góp vốn không được quản lý LP, nếu không sẽ bị coi là thành viên hợp danh – dịch tham khảo).

3	ACRA – Registering as a foreign company branch	Người đại diện được ủy quyền: “ <i>Must appoint one authorised representative who meets local residency requirements</i> ” (Phải chỉ định một người đại diện được ủy quyền đáp ứng điều kiện cư trú – dịch tham khảo).
4	ACRA – Requirements for local residency	Người cư trú: “ <i>Every business must have at least one local resident in Singapore</i> ” (Mọi doanh nghiệp phải có ít nhất một người cư trú tại Singapore – dịch tham khảo).
5	Enterprise Singapore – Representative Office (GoBusiness)	Phạm vi hoạt động: “ <i>limited to only market research and feasibility studies</i> ” (chỉ giới hạn ở nghiên cứu thị trường và khảo sát khả thi – dịch tham khảo).
6	ACRA – Central Register of Registrable Controllers; ACRA – Annual return	RORC; annual return: “ <i>File updates with ACRA’s Central RORC within two business days of updating your private RORC</i> ” (Nộp cập nhật lên Sổ trung tâm trong hai ngày làm việc kể từ khi cập nhật sổ nội bộ – dịch tham khảo).
7	Luật Đầu tư số 143/2025/QH15 ngày 11/12/2025, hiệu lực 01/3/2026	Khoản 13 Điều 3, Điều 39: “ <i>Hoạt động đầu tư ra nước ngoài là việc nhà đầu tư chuyển vốn đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài...</i> ”; Điều 39: Nội dung được trình bày tại phần tương ứng của bài viết.
8	Nghị định số 103/2026/NĐ-CP ngày 31/3/2026, hiệu lực 03/4/2026	Điều 17, khoản 1 và 5 Điều 18, Điều 22: “ <i>vốn đầu tư ra nước ngoài từ 7 tỷ đồng trở lên</i> ”; Điều 18, 22: Nội dung được trình bày tại phần tương ứng của bài viết.
9	Thông tư số 34/2026/TT-NHNN ngày 30/6/2026, hiệu lực 31/7/2026	Điều 9, Điều 12–15: Nội dung được trình bày tại phần tương ứng của bài viết.

Thành lập công ty tại Singapore: phân công thủ tục hai nước

(Luat7s.com) – Khi nhà đầu tư Việt Nam thành lập công ty tại Singapore, hồ sơ được xử lý đồng thời bởi hai hệ thống pháp luật: pháp luật doanh nghiệp Singapore và pháp luật Việt Nam về đầu tư ra nước ngoài, quản lý ngoại hối. Từ ngày 09/6/2025, Đạo luật Corporate Service Providers Act 2024 yêu cầu tổ chức cung cấp dịch vụ doanh nghiệp tại Singapore phải đăng ký với ACRA, nên phần việc tại Singapore chỉ có thể giao cho chủ thể đủ điều kiện tại đó. Trong khi đó, Nghị định số 103/2026/NĐ-CP và Thông tư số 34/2026/TT-NHNN đặt ra thủ tục riêng tại Việt Nam trước khi chuyển vốn. Đáng chú ý, phân công đúng chủ thể không chỉ giúp hồ sơ hợp lệ ở từng nước mà còn bảo đảm vốn và lợi nhuận được chuyển đi, chuyển về hợp pháp.

Những điểm chính

Theo quy định hiện hành, việc nộp hồ sơ ACRA thay người khác, cung cấp địa chỉ đăng ký, thư ký và giám đốc chỉ định tại Singapore thuộc phạm vi dịch vụ phải do corporate service provider đã đăng ký thực hiện. Phần đăng ký đầu tư ra nước ngoài, mở tài khoản vốn, đăng ký giao dịch ngoại hối thực hiện tại Việt Nam theo pháp luật Việt Nam.

Trước hết, bảng dưới đây tóm tắt cách phân chia công việc giữa hai nước theo căn cứ pháp lý của từng hạng mục:

Hạng mục	Chủ thể thực hiện	Căn cứ
Tư vấn cấu trúc đầu tư, quyết định đầu tư ra nước ngoài	Nhà đầu tư Việt Nam; Luật 7S tư vấn	Luật Đầu tư 143/2025/QH15, Điều 38–44
Đăng ký đầu tư ra nước ngoài (GCN hoặc mã số khai hồ sơ)	Nhà đầu tư; Luật 7S đại diện thực hiện tại Việt Nam	Nghị định 103/2026/NĐ-CP, Điều 17, 18, 22
Mở tài khoản vốn đầu tư, đăng ký giao dịch ngoại hối	Nhà đầu tư, ngân hàng được phép; Luật 7S chuẩn bị hồ sơ	Thông tư 34/2026/TT-NHNN, Điều 9, Điều 12–15

Nộp hồ sơ thành lập công ty với ACRA thay nhà đầu tư	Corporate service provider đã đăng ký với ACRA (pháp nhân đối tác tại Singapore)	Corporate Service Providers Act 2024
Giám đốc thường trú tại Singapore	Cá nhân thường trú; nếu là giám đốc chỉ định thì do CSP đã đăng ký thu xếp	Companies Act 1967, Section 145; CSPA 2024
Địa chỉ đăng ký, thư ký công ty	Công ty tự bố trí hoặc CSP đã đăng ký cung cấp	Companies Act 1967, Section 142, Section 171
Kế toán, khai thuế với IRAS	Công ty tại Singapore; đơn vị kế toán, thuế tại Singapore (pháp nhân đối tác)	Income Tax Act 1947; hướng dẫn của IRAS
Hợp pháp hóa, dịch giấy tờ; báo cáo sau đầu tư; chuyển lợi nhuận về nước	Nhà đầu tư; Luật 7S thực hiện tại Việt Nam	Nghị định 111/2011/NĐ-CP; Nghị định 103/2026/NĐ-CP, Điều 34

1. Vì sao thủ tục phải chia theo hai nước

Về mặt pháp lý, công ty Singapore do nhà đầu tư Việt Nam sở hữu vừa chịu sự điều chỉnh của Companies Act 1967, vừa là dự án đầu tư ra nước ngoài theo khoản 13 Điều 3 Luật Đầu tư số 143/2025/QH15. Hai hệ thống này không thay thế nhau.

Tiếp đến, Corporate Service Providers Act 2024 (CSPA 2024) có hiệu lực từ ngày 09/6/2025. Theo hướng dẫn của ACRA, tổ chức cung cấp cho người khác một trong sáu nhóm dịch vụ phải đăng ký là corporate service provider (CSP): đăng ký thành lập pháp nhân; cung cấp địa chỉ; đảm nhiệm hoặc thu xếp vai trò giám đốc, thư ký; cổ đông danh nghĩa; một số dịch vụ kế toán có xử lý giao dịch; nộp giao dịch lên ACRA thay người khác.

Theo đó, ACRA nêu việc cung cấp dịch vụ mà không đăng ký có thể bị phạt tiền đến 50.000 SGD, phạt tù đến hai năm hoặc cả hai. Giám đốc chỉ định theo phương thức kinh doanh chỉ được bổ nhiệm qua CSP đã đăng ký, và CSP phải bảo đảm người đó đáp ứng tiêu chí fit and proper.

Nói cách khác, một hãng luật Việt Nam không được tự nộp hồ sơ ACRA thay khách hàng hay cung cấp giám đốc, địa chỉ tại Singapore. ACRA cũng loại trừ khỏi nghĩa vụ đăng ký bên trung gian chỉ giới thiệu khách hàng đến CSP đã đăng ký. Đây là cơ sở để tách phần việc tại Singapore cho pháp nhân đủ điều kiện tại đó. Thủ tục đầy đủ xem tại bài [thành lập công ty tại Singapore](#).

2. Phần việc tại Singapore và yêu cầu pháp lý tương ứng

Cụ thể, phần việc tại Singapore gắn với yêu cầu của Companies Act 1967 và pháp luật thuế; các dịch vụ này do pháp nhân đối tác của Luật 7S tại Singapore cung cấp.

2.1. Nộp hồ sơ thành lập với ACRA

Hồ sơ được nộp qua Bizfile của ACRA; khi giao cho tổ chức nộp thay, tổ chức đó phải là CSP đã đăng ký. Thông tin cổ đông, vốn, ngành nghề cần thống nhất với hồ sơ đầu tư ra nước ngoài tại Việt Nam.

2.2. Giám đốc thường trú

Section 145(1) Companies Act 1967 quy định mọi công ty phải có ít nhất một giám đốc thường trú tại Singapore. Nếu chưa có người thường trú, công ty có thể bổ nhiệm giám đốc chỉ định do CSP đã đăng ký thu xếp. Xem thêm bài [giám đốc chỉ định tại Singapore](#).

2.3. Địa chỉ đăng ký và thư ký công ty

Theo hướng dẫn của ACRA về Section 142, địa chỉ đăng ký phải là địa chỉ tại Singapore, mở cửa cho công chúng tối thiểu ba giờ mỗi ngày làm việc. Đối với thư ký công ty theo Section 171, ACRA hướng dẫn phải bổ nhiệm trong sáu tháng kể từ ngày đăng ký; thư ký là cá nhân cư trú tại Singapore và không được đồng thời là giám đốc duy nhất.

2.4. Kế toán, thuế và tuân thủ thường niên

Theo công bố của cơ quan chính phủ Singapore, công ty khai thu nhập chịu thuế ước tính (ECI) trong ba tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính, nộp Form C-S hoặc Form C trước ngày 30/11 của năm tính thuế; thuế suất 17%. Xem bài [hệ thống thuế tại Singapore](#) và [yêu cầu thường niên tại Singapore](#).

3. Phần việc tại Việt Nam do Luật 7S thực hiện

Tuy nhiên, có công ty tại Singapore chưa đủ để chuyển vốn hợp pháp. Phần việc tại Việt Nam gồm:

- a)** tư vấn cấu trúc: chủ thể đầu tư, tỷ lệ sở hữu, nguồn vốn, hình thức góp vốn;
- b)** quyết định đầu tư ra nước ngoài của cấp có thẩm quyền của nhà đầu tư;
- c)** văn bản xác nhận nghĩa vụ thuế của nhà đầu tư, khi pháp luật yêu cầu;
- d)** đăng ký đầu tư ra nước ngoài: Bộ Tài chính cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài cho dự án có vốn từ 7 tỷ đồng trở lên hoặc thuộc ngành, nghề đầu tư ra nước ngoài có

điều kiện (Điều 17 Nghị định 103/2026/NĐ-CP); dự án dưới 7 tỷ đồng không thuộc ngành, nghề có điều kiện thực hiện kê khai để được cấp mã số khai hồ sơ (khoản 1, khoản 5 Điều 18);

đ) mở tài khoản vốn đầu tư trực tiếp ra nước ngoài tại ngân hàng được phép (Điều 9 Thông tư 34/2026/TT-NHNN) và đăng ký giao dịch ngoại hối với Ngân hàng Nhà nước (Điều 12–15);

e) hợp pháp hóa lãnh sự, dịch thuật giấy tờ do Singapore cấp khi sử dụng tại Việt Nam, theo Nghị định 111/2011/NĐ-CP, trừ trường hợp được miễn;

g) báo cáo tình hình đầu tư sau khi được cấp phép và chuyển lợi nhuận về nước trong 12 tháng kể từ ngày có quyết toán thuế hoặc văn bản tương đương tại nước tiếp nhận, theo Điều 34 Nghị định 103/2026/NĐ-CP.

Trên thực tế, Bộ Tài chính xem xét hồ sơ theo Điều 22 Nghị định 103/2026/NĐ-CP trong 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ. Về ngân hàng, xem bài [tài liệu mở tài khoản ngân hàng tại Singapore](#).

4. Quy trình phối hợp giữa hai nước

Trên cơ sở phân công nêu trên, quy trình phối hợp thường được sắp xếp như sau:

Bước 1: Xác định cấu trúc và thẩm quyền

Luật 7S xác định chủ thể, vốn, ngành nghề và cơ quan có thẩm quyền tại Việt Nam; pháp nhân đối tác xác nhận yêu cầu tại Singapore.

Bước 2: Chuẩn bị giấy tờ nội bộ tại Việt Nam

Nhà đầu tư ban hành quyết định đầu tư, chuẩn bị chứng minh tài chính, xác nhận nghĩa vụ thuế và giấy tờ gửi sang Singapore.

Bước 3: Thẩm định khách hàng và nộp hồ sơ ACRA

CSP đã đăng ký thẩm định khách hàng theo nghĩa vụ phòng, chống rửa tiền, rồi nộp hồ sơ và bổ nhiệm chức danh bắt buộc.

Bước 4: Đăng ký đầu tư ra nước ngoài

Luật 7S nộp hồ sơ tại Bộ Tài chính hoặc kê khai lấy mã số khai hồ sơ.

Bước 5: Tài khoản vốn và đăng ký giao dịch ngoại hối

Nhà đầu tư mở tài khoản vốn tại ngân hàng được phép và đăng ký giao dịch ngoại hối trước khi chuyển vốn.

Bước 6: Vận hành và báo cáo

Công ty tại Singapore làm kế toán, khai thuế, tuân thủ thường niên; nhà đầu tư báo cáo tại Việt Nam và chuyển lợi nhuận về đúng hạn.

5. Tiêu chí kiểm tra khi lựa chọn CSP tại Singapore

Đáng chú ý, công chúng có thể kiểm tra tư cách CSP qua chức năng tra cứu doanh nghiệp trên Bizfile, có thể lọc theo số đăng ký CSP. Nhà đầu tư nên kiểm tra:

- a) tổ chức có tư cách CSP đã đăng ký trên Bizfile và phạm vi dịch vụ đã khai báo phù hợp với công việc giao;
- b) hợp đồng ghi rõ pháp nhân Singapore ký kết, phạm vi dịch vụ và trách nhiệm từng bên;
- c) với giám đốc chỉ định: cơ chế kiểm soát, giới hạn thẩm quyền, thỏa thuận bồi hoàn và điều kiện chấm dứt;
- d) cơ chế bàn giao hồ sơ, sổ đăng ký công ty và thông tin truy cập khi chấm dứt dịch vụ.

6. Đánh giá tác động và lưu ý (nhận định của Luật 7S)

6.1. Rủi ro pháp lý

Rủi ro thường nằm ở khoảng trống giữa hai hệ thống: công ty đã đăng ký tại ACRA nhưng thủ tục đầu tư ra nước ngoài chưa xong, hoặc thông tin vốn, tỷ lệ sở hữu giữa hai bộ hồ sơ không khớp. Khi đó, vốn khó được chuyển qua tài khoản vốn đầu tư và lợi nhuận về sau khó chứng minh nguồn gốc.

6.2. Tác động theo nhóm chủ thể

Từ đây phát sinh tác động khác nhau: dự án dưới 7 tỷ đồng được kê khai lấy mã số khai hồ sơ nhưng vẫn phải đăng ký giao dịch ngoại hối; nhà đầu tư cá nhân phải chứng minh nguồn vốn hợp pháp và báo cáo như tổ chức; dự án ngành tài chính cần xét đồng thời điều kiện tại Việt Nam và giấy phép tại Singapore, xem bài [thành lập công ty fintech tại Singapore](#).

6.3. Khuyến nghị

Trên cơ sở đó, 7SLAW cho rằng hồ sơ hai nước nên được thiết kế như một bộ thống nhất, đối chiếu cổ đông, vốn, ngành nghề trước khi nộp. Luật 7S khuyến nghị sắp xếp thời điểm thành lập và chuyển vốn theo thủ tục đầu tư ra nước ngoài, và tra cứu tư cách CSP trên Bizfile trước khi ký hợp đồng.

Ý kiến luật sư

"Hồ sơ ACRA và hồ sơ đầu tư ra nước ngoài nên được soạn song song, vì sai lệch nhỏ giữa hai bộ hồ sơ có thể ảnh hưởng đến việc chuyển vốn. Nhà đầu tư cũng nên tự tra cứu tư cách tổ chức cung cấp dịch vụ trên Bizfile trước khi ký kết." – Luật sư Nguyễn Hữu Hiệp, Giám đốc Công ty Luật TNHH 7S.

7. Ví dụ tình huống

Tình huống 1. Công ty A dự kiến góp 5 tỷ đồng lập công ty thương mại tại Singapore, ngành không có điều kiện. Theo khoản 1 Điều 18 Nghị định 103/2026/NĐ-CP, dự án thực hiện kê khai để được cấp mã số khai hồ sơ thay vì xin Giấy chứng nhận tại Bộ Tài chính. Tại Singapore, công ty A chưa có người thường trú nên cần giám đốc chỉ định do CSP đã đăng ký thu xếp. Sau khi có mã số, công ty A mở tài khoản vốn và đăng ký giao dịch ngoại hối.

Tình huống 2. Ông B góp 10 tỷ đồng vào công ty tại Singapore. Vì vốn từ 7 tỷ đồng, Bộ Tài chính cấp Giấy chứng nhận theo Điều 17. Khi có lợi nhuận, ông B chuyển về Việt Nam trong 12 tháng theo Điều 34, nên cần lưu đủ chứng từ quyết toán thuế tại Singapore.

8. Câu hỏi thường gặp

a) Nhà đầu tư Việt Nam có thể tự nộp hồ sơ thành lập công ty với ACRA không?

Chủ thể nộp cho chính mình không phải đăng ký CSP. Tuy nhiên, công ty vẫn cần giám đốc thường trú, thư ký và địa chỉ đăng ký tại Singapore, nên nhà đầu tư nước ngoài thường cần CSP đã đăng ký cho các hạng mục này.

b) Làm sao biết một tổ chức có phải CSP đã đăng ký với ACRA?

Tra cứu tên tổ chức trong mục Entity trên Bizfile; nếu là CSP, thông tin CSP hiển thị ở cuối hồ sơ doanh nghiệp.

c) Có Giấy chứng nhận của ACRA rồi thì có cần đăng ký đầu tư ra nước ngoài không?

Có. Đăng ký tại Singapore chỉ xác lập pháp nhân; chuyển vốn từ Việt Nam cần Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài hoặc mã số khai hồ sơ, kèm đăng ký giao dịch ngoại hối.

d) Lợi nhuận từ công ty Singapore có bắt buộc chuyển về Việt Nam không?

Theo Điều 34 Nghị định 103/2026/NĐ-CP, nhà đầu tư chuyển lợi nhuận về nước trong thời hạn 12 tháng, trừ trường hợp sử dụng lợi nhuận để tái đầu tư theo quy định. Vấn đề thuế khi chuyển lợi nhuận cần xét thêm Hiệp định tránh đánh thuế hai lần Việt Nam – Singapore ký ngày 02/3/1994.

9. Phụ lục căn cứ pháp luật

STT	Văn bản/nguồn	Căn cứ
1	Corporate Service Providers Act 2024, hiệu lực 09/6/2025 (ACRA)	Nghĩa vụ đăng ký CSP; giám đốc chỉ định: <i>"must not by way of business, act as a nominee director of a company, unless the appointment is arranged by a registered CSP</i> (không được làm giám đốc chỉ định theo phương thức kinh doanh, trừ khi việc bổ nhiệm do CSP đã đăng ký thu xếp).
2	ACRA – Checking if you must register as a CSP	Sáu nhóm dịch vụ doanh nghiệp: <i>"if you provide any of these six services to others"</i> (nếu cung cấp bất kỳ dịch vụ nào trong sáu dịch vụ này cho người khác).
3	ACRA – Using Bizfile's search functions	Tra cứu tư cách CSP: <i>"You can check whether an entity is a CSP through the entity search results."</i> (Có thể kiểm tra một tổ chức có phải CSP qua kết quả tra cứu doanh nghiệp.)
4	Companies Act 1967 (Singapore Statutes Online)	Section 145(1): <i>"Every company must have at least one director who is ordinarily resident in Singapore"</i> (Mọi công ty phải có ít nhất một giám đốc thường trú tại Singapore). Section 142, Section 171: Nội dung được trình bày tại phần tương ứng của bài viết.
5	ACRA – Registered office address	Giờ mở cửa địa chỉ đăng ký: <i>"Must be open to the public for at least three hours on each business day."</i> (Phải mở cửa cho công chúng tối thiểu ba giờ mỗi ngày làm việc.)
6	GoBusiness Singapore – Corporate tax filing; IRAS	Hạn nộp tờ khai: <i>"The due date for these forms is on 30 November of the YA."</i> (Hạn nộp các tờ khai là ngày 30/11 của năm tính thuế.)

7	Luật Đầu tư số 143/2025/QH15 ngày 11/12/2025, hiệu lực 01/3/2026	Khoản 13 Điều 3; Điều 38–44: Nội dung được trình bày tại phần tương ứng của bài viết.
8	Nghị định số 103/2026/NĐ-CP ngày 31/3/2026 về đầu tư ra nước ngoài, hiệu lực 03/4/2026	Điều 17; khoản 1, khoản 5 Điều 18; Điều 22; Điều 34: Nội dung được trình bày tại phần tương ứng của bài viết.
9	Thông tư số 34/2026/TT-NHNN ngày 30/6/2026 hướng dẫn về quản lý ngoại hối đối với hoạt động đầu tư ra nước ngoài, hiệu lực 31/7/2026	Điều 9; Điều 12–15: Nội dung được trình bày tại phần tương ứng của bài viết.
10	Nghị định số 111/2011/NĐ-CP ngày 05/12/2011 về chứng nhận lãnh sự, hợp pháp hóa lãnh sự; Hiệp định tránh đánh thuế hai lần Việt Nam – Singapore ký ngày 02/3/1994	Nội dung được trình bày tại phần tương ứng của bài viết.

Quy định về giám đốc thường trú và nominee director tại Singapore

(Luat7s.com) – Companies Act 1967 của Singapore yêu cầu mọi công ty phải có ít nhất một giám đốc thường trú, vì vậy nhà đầu tư nước ngoài chưa chuyển sang Singapore thường bố trí một giám đốc chỉ định (nominee director). Dù được bố trí theo thỏa thuận, nominee director vẫn là giám đốc theo luật và chịu đầy đủ nghĩa vụ như các giám đốc khác. Từ tháng 6/2025, Corporate Service Providers Act 2024 và các sửa đổi Companies Act đã siết chặt việc bố trí và công khai tình trạng nominee. Đáng chú ý, quy định mới không chỉ ràng buộc đơn vị cung cấp dịch vụ doanh nghiệp mà còn tác động trực tiếp đến cách nhà đầu tư thiết kế thỏa thuận và cơ chế kiểm soát công ty.

Những điểm chính

Theo quy định hiện hành, công ty Singapore phải luôn có ít nhất một giám đốc thường trú; người làm nominee director theo hình thức kinh doanh phải do đơn vị cung cấp dịch vụ doanh nghiệp đã đăng ký với ACRA bố trí sau khi đánh giá phù hợp; tình trạng nominee được kê khai với ACRA và công khai trên hồ sơ doanh nghiệp.

Trước hết, bảng dưới đây tóm tắt các quy định trọng tâm về giám đốc thường trú và nominee director:

Nội dung	Quy định	Nguồn
Giám đốc thường trú	Ít nhất một giám đốc thường trú tại Singapore; cá nhân từ 18 tuổi	Section 145 Companies Act
Nghĩa vụ giám đốc	Hành động trung thực, miễn cán hợp lý; áp dụng cho cả nominee director	Section 157 Companies Act
Bố trí nominee director	Phải qua CSP đã đăng ký; CSP đánh giá "fit and proper"	CSP Act 2024, hiệu lực 09/6/2025
Sổ đăng ký nominee director	Lưu sổ nội bộ, nộp ACRA; tình trạng nominee được công khai	Section 386AL và sửa đổi hiệu lực 16/6/2025

Từ chức	Không có hiệu lực nếu công ty không còn giám đốc thường trú	Section 145(5) Companies Act
---------	---	------------------------------

1. Yêu cầu giám đốc thường trú theo Section 145 Companies Act

Về mặt pháp lý, Section 145(1) Companies Act 1967 quy định mỗi công ty phải có ít nhất một giám đốc thường trú tại Singapore (ordinarily resident in Singapore). Giám đốc phải là cá nhân từ 18 tuổi trở lên, có đủ năng lực pháp lý và không thuộc trường hợp bị cấm như phá sản chưa được xóa nợ hoặc bị tước quyền làm giám đốc.

Theo hướng dẫn của ACRA, người được coi là thường trú để đáp ứng yêu cầu này gồm:

- a) Công dân Singapore;
- b) Thường trú nhân Singapore;
- c) Người giữ Employment Pass, Personalised Employment Pass hoặc ONE Pass còn hiệu lực.

Đáng chú ý, chế tài khi thiếu giám đốc thường trú khá nghiêm khắc. Nếu vi phạm Section 145(1), Cơ quan đăng ký có thể yêu cầu cổ đông bổ nhiệm giám đốc thường trú và Tòa án có thể ra lệnh bổ nhiệm (Section 145(7)–(9)). Theo Section 145(10), nếu công ty tiếp tục kinh doanh mà không có giám đốc thường trú quá 6 tháng, cổ đông biết rõ tình trạng này có thể phải chịu trách nhiệm đối với các khoản nợ phát sinh trong thời gian đó. Thông tin chung về các điều kiện thành lập được trình bày tại bài [thành lập công ty tại Singapore](#).

2. Nominee director: khái niệm, nghĩa vụ và trách nhiệm

2.1. Khái niệm

ACRA định nghĩa nominee director là cá nhân làm giám đốc thay mặt cho người hoặc tổ chức khác (người chỉ định – nominator). Trên thực tế, nhà đầu tư nước ngoài sử dụng nominee director chủ yếu để đáp ứng yêu cầu giám đốc thường trú, trong khi quyền quyết định kinh doanh vẫn do chủ sở hữu nắm giữ.

2.2. Nghĩa vụ theo Companies Act

Tuy nhiên, tư cách "chỉ định" không làm giảm nghĩa vụ pháp lý. Khi trình dự luật CSP, Bộ trưởng thứ hai Bộ Tài chính khẳng định nominee director có cùng nghĩa vụ pháp lý như các giám đốc khác, gồm:

- a)** Hành động trung thực và mẫn cán hợp lý khi thực hiện nhiệm vụ (Section 157(1));
- b)** Không lạm dụng vị trí hoặc thông tin để trục lợi hay gây thiệt hại cho công ty (Section 157(2) và các quy định liên quan);
- c)** Bảo đảm công ty lưu giữ sổ sách kế toán, lập báo cáo tài chính và nộp annual return đúng hạn;
- d)** Thông báo thay đổi thông tin công ty, người quản lý, cổ đông cho ACRA trong 14 ngày.

Theo đó, vi phạm Section 157 là tội hình sự theo Section 157(3); người vi phạm nhiều lần nghĩa vụ nộp hồ sơ có thể bị cấm làm giám đốc 5 năm (Section 155). Các mốc tuân thủ định kỳ được trình bày tại bài [yêu cầu thường niên cho doanh nghiệp tại Singapore](#).

3. Sổ đăng ký nominee director và công khai tình trạng nominee

Cụ thể, Companies Act yêu cầu công ty lập và duy trì sổ đăng ký nominee director (Register of Nominee Directors – ROND) theo Section 386AL, song song với sổ đăng ký cổ đông nominee (RONS) và sổ đăng ký người kiểm soát (RORC). Theo hướng dẫn của ACRA, trình tự kê khai như sau:

Bước 1: Nominee director thông báo cho công ty

Thông báo ngay tại ngày thành lập nếu đã là nominee, hoặc trong 30 ngày kể từ khi trở thành nominee, kèm thông tin về người chỉ định.

Bước 2: Công ty cập nhật sổ nội bộ

Công ty ghi nhận thông tin trong 7 ngày kể từ khi nhận được hoặc khi có thay đổi.

Bước 3: Nộp lên sổ đăng ký trung tâm của ACRA

Công ty nộp thông tin lên Central ROND/RONS trong 2 ngày làm việc sau khi cập nhật sổ nội bộ.

Từ ngày 16/6/2025, các sửa đổi theo Companies and Limited Liability Partnerships (Miscellaneous Amendments) Act 2024 có hiệu lực: tình trạng nominee của giám đốc và cổ đông được công khai trên hồ sơ doanh nghiệp, trong khi thông tin về người chỉ định chỉ cơ quan thực thi pháp luật được tiếp cận. Công ty đã thành lập trước đó phải nộp thông tin lên sổ trung tâm chậm nhất ngày 31/12/2025; mức phạt tối đa đối với vi phạm về các sổ đăng ký tăng từ 5.000 SGD lên 25.000 SGD. Nghĩa vụ này có liên hệ trực tiếp với quy định về [chủ sở hữu hưởng lợi của doanh nghiệp](#) tại Việt Nam.

4. Cải cách theo Corporate Service Providers Act 2024

Tiếp đến, Corporate Service Providers Act 2024 (CSP Act) có hiệu lực từ ngày 09/6/2025 và thiết lập khung pháp lý riêng cho đơn vị cung cấp dịch vụ doanh nghiệp. Các điểm thay đổi liên quan đến nominee director gồm:

- a)** Mọi tổ chức cung cấp dịch vụ doanh nghiệp tại Singapore, kể cả dịch vụ làm hoặc bố trí người làm giám đốc, cổ đông nominee, phải đăng ký với ACRA; không đăng ký có thể bị phạt tiền đến 50.000 SGD, phạt tù đến 2 năm hoặc cả hai;
- b)** Cá nhân không được làm nominee director theo hình thức kinh doanh, trừ khi việc bổ nhiệm do CSP đã đăng ký bố trí; vi phạm có thể bị phạt đến 10.000 SGD;
- c)** CSP chỉ được bố trí nominee director khi đánh giá người đó phù hợp ("fit and proper"), gồm thực hiện các bước hợp lý để xác nhận người đó không bị cấm làm giám đốc và xem xét năng lực, sự liêm chính, khả năng đảm nhận thêm chức danh; vi phạm có thể bị phạt đến 100.000 SGD;
- d)** CSP phải tuân thủ nghĩa vụ phòng, chống rửa tiền, tài trợ khủng bố và phổ biến vũ khí; vi phạm có thể bị phạt đến 100.000 SGD cho mỗi vi phạm, áp dụng cả với quản lý cấp cao.

Nói cách khác, gánh nặng tuân thủ đã chuyển một phần sang đơn vị bố trí nominee. Ngày 08/7/2026, ACRA cho biết CSP cần thực hiện các bước hợp lý để thay thế nominee là nhân viên hoặc cựu nhân viên khi được yêu cầu.

5. Thay thế nominee director bằng giám đốc là người giữ Employment Pass

Khi công ty bắt đầu hoạt động thực chất, nhà đầu tư có thể bố trí nhân sự của mình sang Singapore theo Employment Pass và bổ nhiệm làm giám đốc thường trú. Theo ACRA, người giữ EP còn hiệu lực đáp ứng yêu cầu thường trú. Ứng viên phải đạt mức lương tối thiểu theo tuổi và khung điểm COMPASS, trừ trường hợp được miễn; chi tiết được trình bày tại bài [giấy phép lao động và tuyển dụng tại Singapore](#). Nếu người giữ EP làm giám đốc tại một công ty khác với công ty bảo lãnh, MOM yêu cầu Letter of Consent và thường chấp thuận khi các công ty có quan hệ sở hữu.

Trên cơ sở trình tự của Section 145, việc thay thế nên tuân theo thứ tự: bổ nhiệm giám đốc thường trú mới, thông báo ACRA trong 14 ngày, sau đó nominee director mới từ chức. Theo Section 145(5), việc từ chức sẽ không có hiệu lực nếu sau đó công ty không còn giám đốc thường trú.

6. Đánh giá tác động và lưu ý (nhận định của Luật 7S)

6.1. Rủi ro pháp lý chính

Với tư cách giám đốc theo luật, nominee director có thể có quyền ký thay mặt công ty và tiếp cận hồ sơ; ngược lại, chính nominee chịu rủi ro hình sự nếu công ty vi phạm, nên có thể từ chối thực hiện chỉ đạo. Nếu nominee từ chức hoặc mất tư cách thường trú mà chưa có người thay thế, công ty rơi vào tình trạng vi phạm Section 145(1).

6.2. Tác động theo nhóm chủ thể

Từ đây phát sinh các tác động khác nhau:

- a) Nhà đầu tư nước ngoài: tình trạng nominee được công khai và phải cung cấp đầy đủ thông tin cho CSP để thẩm định khách hàng;
- b) Nominee director: chịu nghĩa vụ đầy đủ của giám đốc và có quyền yêu cầu thông tin về hoạt động công ty;
- c) Doanh nghiệp Việt Nam đầu tư sang Singapore: thông tin về người đại diện, người quản lý tại công ty con cần thống nhất với hồ sơ đăng ký đầu tư ra nước ngoài theo [Nghị định số 103/2026/NĐ-CP](#).

6.3. Khuyến nghị

Trên cơ sở đó, 7SLAW cho rằng thỏa thuận nominee director cần quy định rõ phạm vi vai trò, cơ chế cung cấp thông tin, bảo mật, bồi hoàn và thủ tục từ chức có báo trước đủ để bổ nhiệm người thay thế. Luật 7S khuyến nghị quyền ký tài khoản ngân hàng do chủ sở hữu hoặc người được ủy quyền nắm giữ (xem bài [tài liệu mở tài khoản ngân hàng tại Singapore](#)), điều lệ giới hạn thẩm quyền đối với giao dịch trọng yếu, và có lộ trình thay thế bằng giám đốc là người giữ EP.

Ý kiến luật sư

"Nominee director là giải pháp đáp ứng điều kiện pháp lý, không phải công cụ chuyển giao trách nhiệm; nhà đầu tư nên thiết kế thỏa thuận và cơ chế ký kết sao cho minh bạch với cả giám đốc được bố trí và cơ quan quản lý." – Luật sư Nguyễn Hữu Hiệp, Giám đốc Công ty Luật TNHH 7S.

7. Ví dụ tình huống

Tình huống 1. Công ty C tại Việt Nam thành lập công ty con tại Singapore với hai giám đốc: Tổng giám đốc công ty mẹ và một nominee director do CSP đã đăng ký bố trí. Tại ngày thành lập,

nominee thông báo tư cách nominee và thông tin người chỉ định; tài khoản ngân hàng do Tổng giám đốc ký.

Tình huống 2. Sau hai năm, công ty con của công ty C tuyển giám đốc điều hành người Việt Nam theo Employment Pass. Công ty bổ nhiệm người này làm giám đốc, thông báo ACRA trong 14 ngày, sau đó nominee director mới nộp đơn từ chức. Nếu nominee từ chức trước khi giám đốc mới được bổ nhiệm, việc từ chức không có hiệu lực theo Section 145(5).

8. Câu hỏi thường gặp

a) Công ty Singapore có bắt buộc phải có giám đốc là người Singapore không?

Không bắt buộc là công dân. Section 145(1) Companies Act yêu cầu ít nhất một giám đốc thường trú; theo ACRA, công dân, thường trú nhân hoặc người giữ EP, PEP, ONE Pass còn hiệu lực đều đáp ứng điều kiện này.

b) Nominee director có phải chịu trách nhiệm như giám đốc khác không?

Có. Nominee director có cùng nghĩa vụ pháp lý như các giám đốc khác, gồm nghĩa vụ trung thực và mẫn cán hợp lý theo Section 157. Thỏa thuận với người chỉ định không loại trừ trách nhiệm theo luật.

c) Tình trạng nominee director có được công khai không?

Có. Từ ngày 16/6/2025, tình trạng nominee của giám đốc và cổ đông được thể hiện trên hồ sơ doanh nghiệp tại ACRA. Thông tin về người chỉ định chỉ cơ quan thực thi pháp luật được tiếp cận.

d) Cá nhân có thể tự nhận làm nominee director cho nhiều công ty không?

Nếu làm theo hình thức kinh doanh, việc bổ nhiệm phải do CSP đã đăng ký với ACRA bố trí; vi phạm có thể bị phạt đến 10.000 SGD. CSP phải đánh giá người đó phù hợp, kể cả khả năng đảm nhận thêm chức danh giám đốc.

đ) Nominee director có thể từ chức bất cứ lúc nào không?

Giám đốc có thể từ chức bằng văn bản mà không cần công ty chấp thuận. Tuy nhiên, việc từ chức không có hiệu lực nếu sau đó công ty không còn giám đốc thường trú (Section 145(5)).

Tác giả: 7S Corporate Desk

9. Phụ lục căn cứ pháp luật

STT	Văn bản / nguồn	Căn cứ
-----	-----------------	--------

1	Companies Act 1967 (bản hợp nhất trên Singapore Statutes Online)	Section 145(1): "Every company must have at least one director who is ordinarily resident in Singapore." (Mỗi công ty phải có ít nhất một giám đốc thường trú tại Singapore – dịch tham khảo).
2	Companies Act 1967	Section 157(1): "A director must at all times act honestly and use reasonable diligence in the discharge of the duties of his or her office." (Giám đốc phải luôn hành động trung thực và mẫn cán hợp lý khi thực hiện nhiệm vụ – dịch tham khảo).
3	Companies Act 1967; ACRA – Setting up and maintaining ROND and RONS	Section 386AL (ROND): nominee director là "an individual who acts as a director on behalf of another person or entity" (cá nhân làm giám đốc thay mặt người hoặc tổ chức khác – dịch tham khảo, theo ACRA).
4	Corporate Service Providers Act 2024 , hiệu lực 09/6/2025	Bố trí nominee director: CSP phải được bảo đảm người được bố trí là "a fit and proper person" (người phù hợp và đủ tư cách – dịch tham khảo).
5	Companies and Limited Liability Partnerships (Miscellaneous Amendments) Act 2024 , hiệu lực 16/6/2025	Công khai tình trạng nominee, nộp ROND/RONS lên ACRA: Nội dung được trình bày tại phần tương ứng của bài viết.
6	ACRA – Requirements for local residency; MOM – EP holder làm giám đốc công ty khác	Giám đốc là người giữ EP: "Yes, but only if the EP holder has obtained a Letter of Consent (LOC) from MOM." (Được, nhưng chỉ khi người giữ EP được MOM cấp Letter of Consent – dịch tham khảo).
7	Nghị định số 103/2026/NĐ-CP ngày 31/3/2026, hiệu lực 03/4/2026; Luật Đầu tư số 143/2025/QH15	Đầu tư ra nước ngoài: Nội dung được trình bày tại phần tương ứng của bài viết.

Mở tài khoản ngân hàng cho công ty tại Singapore

(Luat7s.com) – Sau khi được ACRA cấp mã số doanh nghiệp, công ty tại Singapore cần một tài khoản ngân hàng đứng tên chính công ty để nhận vốn góp, thanh toán và thu tiền. Việc mở tài khoản không do một cơ quan nhà nước cấp phép mà phụ thuộc vào quy trình thẩm định khách hàng của từng ngân hàng, được đặt ra theo MAS Notice 626 về phòng, chống rửa tiền. Với nhà đầu tư Việt Nam, đây còn là điểm nối với thủ tục chuyển vốn theo pháp luật ngoại hối Việt Nam. Đáng chú ý, hồ sơ mở tài khoản không chỉ chứng minh pháp nhân tồn tại hợp pháp mà còn phải làm rõ ai thực sự sở hữu, kiểm soát công ty và dòng tiền đến từ đâu.

Những điểm chính

Theo quy định hiện hành, ngân hàng tại Singapore phải nhận biết, xác minh công ty, người có liên quan và chủ sở hữu hưởng lợi theo MAS Notice 626 trước khi mở tài khoản. Tiền gửi SGD được bảo hiểm tới 100.000 SGD. Nhà đầu tư Việt Nam chuyển vốn qua tài khoản vốn đầu tư ra nước ngoài đã đăng ký.

Trước hết, bảng dưới đây tóm tắt các nội dung chính khi mở tài khoản cho công ty tại Singapore:

Nội dung	Quy định, yêu cầu	Căn cứ, nguồn
Chủ tài khoản	Công ty tại Singapore (công ty con), không phải công ty mẹ ở Việt Nam	Tư cách pháp nhân độc lập theo Companies Act 1967
Thẩm định khách hàng	Nhận biết, xác minh công ty, người có liên quan, chủ sở hữu hưởng lợi; mục đích quan hệ	MAS Notice 626
Bảo hiểm tiền gửi	Tối đa 100.000 SGD mỗi người gửi tại mỗi thành viên; chỉ tiền gửi SGD	SDIC; MoneySense
Tổ chức thanh toán	Được MAS cấp phép; số dư tiền điện tử không thuộc diện bảo hiểm tiền gửi	Payment Services Act 2019
Chuyển vốn từ Việt Nam	Qua tài khoản vốn đầu tư ra nước ngoài sau khi đăng ký giao dịch ngoại hối	Thông tư 34/2026/TT-NHNN

1. Vì sao doanh nghiệp chọn mở tài khoản tại Singapore

Về mặt pháp lý, hệ thống ngân hàng Singapore do Cơ quan Tiền tệ Singapore (MAS) cấp phép và giám sát theo Banking Act 1970, với khung phòng, chống rửa tiền chi tiết. Các yếu tố thường được doanh nghiệp xem xét gồm:

- a)** khung giám sát của MAS áp dụng thống nhất cho ngân hàng và tổ chức thanh toán;
- b)** cơ chế bảo hiểm tiền gửi bắt buộc với ngân hàng đầy đủ và công ty tài chính;
- c)** khả năng giữ và thanh toán bằng nhiều loại ngoại tệ phục vụ giao dịch khu vực;
- d)** sự tồn tại của cả ngân hàng truyền thống và tổ chức thanh toán được cấp phép, cho phép lựa chọn theo nhu cầu.

Tuy nhiên, môi trường được giám sát chặt cũng đồng nghĩa với yêu cầu hồ sơ khắt khe. Với nhà đầu tư Việt Nam, cần phân biệt: tài khoản tại Singapore là tài khoản của công ty con, không phải tài khoản của doanh nghiệp Việt Nam ở nước ngoài. Bối cảnh chung về môi trường kinh doanh được phân tích tại bài [vì sao nên kinh doanh tại Singapore](#).

2. Yêu cầu thẩm định khách hàng theo MAS Notice 626

Cụ thể, MAS Notice 626 (Prevention of Money Laundering and Countering the Financing of Terrorism – Banks) yêu cầu ngân hàng *"identify and know their customers (including beneficial owners)"* (nhận biết và hiểu rõ khách hàng, bao gồm chủ sở hữu hưởng lợi). Ngân hàng phải thực hiện thẩm định khách hàng (CDD) khi thiết lập quan hệ với khách hàng. Với khách hàng là công ty, nội dung thẩm định thường gồm:

- a)** nhận biết công ty: tên, mã số đăng ký (UEN), địa chỉ đăng ký và địa điểm kinh doanh;
- b)** nhận biết người có liên quan như giám đốc và người có thẩm quyền điều hành;
- c)** xác minh danh tính dựa trên *"reliable, independent sources"* (nguồn đáng tin cậy, độc lập);
- d)** nhận biết và áp dụng biện pháp hợp lý để xác minh chủ sở hữu hưởng lợi;
- đ)** tìm hiểu *"the purpose and intended nature of business relations"* (mục đích và bản chất dự kiến của quan hệ giao dịch);
- e)** với trường hợp rủi ro cao, thẩm định tăng cường, bao gồm *"source of wealth and source of funds"* (nguồn gốc tài sản và nguồn tiền).

2.1. Chủ sở hữu hưởng lợi

Nói cách khác, ngân hàng không dừng ở danh sách cổ đông trên bizfile mà truy đến cá nhân cuối cùng sở hữu hoặc kiểm soát công ty. Khi cổ đông của công ty Singapore là doanh nghiệp Việt

Nam, ngân hàng thường yêu cầu sơ đồ sở hữu nhiều tầng đến cá nhân. Song song, công ty Singapore phải lập sổ đăng ký người kiểm soát (Register of Registrable Controllers) và khai báo với ACRA theo yêu cầu của cơ quan này. Khái niệm tương ứng theo pháp luật Việt Nam được trình bày tại bài [chủ sở hữu hưởng lợi của doanh nghiệp](#).

3. Hồ sơ thường được yêu cầu

Trên thực tế, danh mục hồ sơ do từng ngân hàng quy định trên cơ sở Notice 626 và chính sách rủi ro nội bộ. Các tài liệu thường được yêu cầu gồm:

- a)** bản trích lục thông tin doanh nghiệp (bizfile business profile) do ACRA cấp;
- b)** điều lệ công ty (constitution);
- c)** nghị quyết hội đồng quản trị chấp thuận mở tài khoản và chỉ định người ký;
- d)** hộ chiếu, chứng minh địa chỉ cư trú của giám đốc, người ký, cổ đông và chủ sở hữu hưởng lợi;
- đ)** giấy tờ pháp lý của cổ đông là tổ chức (đăng ký doanh nghiệp, điều lệ, danh sách thành viên), có thể phải dịch và chứng thực;
- e)** mô tả hoạt động kinh doanh, khách hàng, nhà cung cấp và quốc gia giao dịch dự kiến;
- g)** tài liệu về nguồn vốn góp ban đầu, với nhà đầu tư Việt Nam thường là Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài hoặc văn bản tương ứng.

Theo đó, sự thống nhất giữa mô tả hoạt động, mã ngành trên bizfile và mục tiêu dự án ghi tại Việt Nam là yếu tố ngân hàng thường xem xét kỹ.

4. Bảo hiểm tiền gửi và lựa chọn tổ chức

4.1. Bảo hiểm tiền gửi SDIC

Chương trình bảo hiểm tiền gửi do Tổng công ty Bảo hiểm tiền gửi Singapore (SDIC) vận hành theo Deposit Insurance and Policy Owners' Protection Schemes Act 2011. Theo MoneySense (cập nhật tháng 9/2026), chương trình bảo vệ tiền gửi tới 100.000 SGD mỗi người gửi tại mỗi thành viên; mức này được nâng từ 75.000 SGD kể từ 01/4/2024. Người gửi được bảo hiểm bao gồm cá nhân, hộ kinh doanh, công ty và tổ chức không có tư cách pháp nhân. Mọi ngân hàng đầy đủ (full bank) và công ty tài chính tại Singapore bắt buộc là thành viên. Tuy nhiên, tiền gửi ngoại tệ, tiền gửi cấu trúc và sản phẩm đầu tư không thuộc phạm vi bảo hiểm.

4.2. Ngân hàng truyền thống và tổ chức thanh toán

Bên cạnh ngân hàng, một số tổ chức thanh toán được MAS cấp phép theo Payment Services Act 2019 cung cấp tài khoản thanh toán cho doanh nghiệp. Tiếp đến, cần lưu ý theo MAS: “*E-money are not bank deposits and therefore not protected by deposit insurance.*” (Tiền điện tử không phải là tiền gửi ngân hàng và do đó không được bảo hiểm tiền gửi); thay vào đó, tổ chức thanh toán lớn phải bảo toàn số dư tiền điện tử của khách hàng. Doanh nghiệp nên kiểm tra tình trạng cấp phép trong Danh bạ tổ chức tài chính của MAS và đánh giá nhu cầu thực tế: tín dụng, bảo lãnh, thư tín dụng thường chỉ có tại ngân hàng.

5. Trình tự và kết nối với thủ tục tại Việt Nam

Bước 1: Đăng ký đầu tư ra nước ngoài

Nhà đầu tư thực hiện theo Luật Đầu tư số 143/2025/QH15 và Nghị định số 103/2026/NĐ-CP (Điều 17, Điều 18), thời hạn xử lý 15 ngày làm việc. Trình tự chi tiết xem tại bài [thành lập công ty tại Singapore](#).

Bước 2: Thành lập công ty và mở tài khoản tại Singapore

Công ty được ACRA đăng ký, sau đó nộp hồ sơ CDD để ngân hàng hoặc tổ chức thanh toán mở tài khoản đứng tên công ty.

Bước 3: Mở tài khoản vốn và đăng ký giao dịch ngoại hối

Tại Việt Nam, nhà đầu tư mở tài khoản vốn đầu tư ra nước ngoài tại một ngân hàng được phép (Điều 9 Thông tư số 34/2026/TT-NHNN) và đăng ký giao dịch ngoại hối với Ngân hàng Nhà nước (Điều 12–15).

Bước 4: Chuyển vốn và theo dõi dòng tiền

Vốn được chuyển từ tài khoản vốn tại Việt Nam sang tài khoản của công ty con tại Singapore; lợi nhuận phải chuyển về Việt Nam theo thời hạn tại Điều 34 Nghị định số 103/2026/NĐ-CP.

Về chi phí nhà nước, việc mở tài khoản ngân hàng tại Singapore không phát sinh lệ phí nhà nước; phí duy trì, số dư tối thiểu do từng tổ chức công bố.

6. Đánh giá tác động và lưu ý (nhận định của Luật 7S)

6.1. Rủi ro pháp lý

Rủi ro lớn nhất là chuyển vốn sai kênh: chuyển từ tài khoản cá nhân hoặc tài khoản thanh toán thông thường thay vì tài khoản vốn đã đăng ký, khiến khoản góp vốn khó được ghi nhận hợp lệ tại Việt Nam và ảnh hưởng đến việc chuyển lợi nhuận về sau. Ở phía Singapore, thông tin không nhất quán giữa bizfile, sổ đăng ký người kiểm soát và hồ sơ nộp ngân hàng có thể dẫn đến việc hồ sơ bị từ chối hoặc kéo dài.

6.2. Tác động theo nhóm chủ thể

Từ đây phát sinh các tác động khác nhau:

- a) doanh nghiệp Việt Nam là công ty mẹ cần chuẩn bị giấy tờ pháp lý đã dịch, chứng thực và sơ đồ sở hữu đến cá nhân;
- b) nhà đầu tư cá nhân Việt Nam vừa là cổ đông vừa là giám đốc sẽ được thẩm định trực tiếp về nguồn tiền;
- c) công ty hoạt động trong lĩnh vực rủi ro cao như tiền mã hóa, thương mại xuyên biên giới nhiều nước có thể bị áp dụng thẩm định tăng cường.

6.3. Khuyến nghị

Trên cơ sở đó, 7SLAW cho rằng nhà đầu tư nên chuẩn bị đồng thời hồ sơ đầu tư ra nước ngoài và hồ sơ CDD với cùng một mô tả hoạt động, cùng sơ đồ sở hữu; không chuyển tiền trước khi hoàn tất đăng ký giao dịch ngoại hối; và cân nhắc phân bổ số dư giữa các tổ chức khi số dư SGD vượt mức bảo hiểm.

Ý kiến luật sư

"Tài khoản ngân hàng tại Singapore là của công ty con, nhưng dòng vốn đi vào tài khoản đó vẫn phải đúng kênh theo pháp luật ngoại hối Việt Nam; hai thủ tục này nên được chuẩn bị song song ngay từ đầu." – Luật sư Nguyễn Hữu Hiệp, Giám đốc Công ty Luật TNHH 7S.

7. Ví dụ tình huống

Tình huống 1. Công ty cổ phần C tại Việt Nam sở hữu 100% công ty con tại Singapore. Ngân hàng yêu cầu danh sách cổ đông của C và cá nhân nắm giữ trên ngưỡng sở hữu theo chính sách nội bộ. C cung cấp bản dịch Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, điều lệ, danh sách cổ đông và Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài để chứng minh nguồn vốn góp.

Tình huống 2. Ông D, nhà đầu tư cá nhân, định chuyển vốn góp từ tài khoản cá nhân sang tài khoản công ty tại Singapore để kịp mở tài khoản. Theo Thông tư số 34/2026/TT-NHNN, vốn đầu tư ra nước ngoài phải đi qua tài khoản vốn sau khi đăng ký giao dịch ngoại hối; do vậy ông D cần hoàn tất thủ tục này trước khi chuyển tiền.

8. Câu hỏi thường gặp

a) Doanh nghiệp Việt Nam có thể tự mở tài khoản tại Singapore thay cho công ty con không?

Bài viết này đề cập tài khoản của công ty con được thành lập tại Singapore. Vốn đầu tư được chuyển từ tài khoản vốn tại Việt Nam vào tài khoản đứng tên công ty con, không phải tài khoản của công ty mẹ.

b) Giám đốc có phải có mặt tại Singapore khi mở tài khoản không?

MAS Notice 626 không bắt buộc gặp trực tiếp nhưng yêu cầu xác minh danh tính dựa trên nguồn đáng tin cậy, độc lập. Mỗi ngân hàng tự quy định việc gặp trực tiếp hay xác minh từ xa theo chính sách rủi ro.

c) Tiền gửi bằng USD có được bảo hiểm không?

Không. Chương trình bảo hiểm tiền gửi của SDIC chỉ bảo vệ tiền gửi bằng SGD tại thành viên, tối đa 100.000 SGD mỗi người gửi tại mỗi thành viên.

d) Tài khoản tại tổ chức thanh toán có khác tài khoản ngân hàng không?

Có. Tổ chức thanh toán được cấp phép theo Payment Services Act 2019, số dư tiền điện tử không phải tiền gửi ngân hàng nên không được bảo hiểm tiền gửi, mà được bảo toàn theo yêu cầu của MAS. Các dịch vụ tín dụng, bảo lãnh thường chỉ do ngân hàng cung cấp.

đ) Sau khi mở tài khoản, công ty còn nghĩa vụ gì?

Công ty cập nhật thông tin thay đổi cho ngân hàng và ACRA, duy trì sổ đăng ký người kiểm soát và thực hiện nghĩa vụ thuế, báo cáo hàng năm; xem bài [hệ thống thuế tại Singapore](#). Hiệp định tránh đánh thuế hai lần Việt Nam – Singapore ký ngày 02/3/1994 cũng cần được xem xét khi chuyển lợi nhuận về.

Tác giả: 7S Tax & Compliance

9. Phụ lục căn cứ pháp luật

STT	Văn bản/nguồn	Căn cứ
1	MAS Notice 626 – Prevention of Money Laundering and Countering the Financing of Terrorism – Banks (bản sửa đổi gần nhất)	Customer due diligence: “ <i>identify and know their customers (including beneficial owners)</i> ” (nhận biết và hiểu rõ khách hàng, bao gồm chủ sở hữu hưởng lợi).

2	MoneySense – Understanding deposit insurance; SDIC; Deposit Insurance and Policy Owners' Protection Schemes Act 2011	Mức bảo hiểm: “up to \$100,000 per depositor per bank” (tối đa 100.000 SGD mỗi người gửi tại mỗi ngân hàng).
3	MAS – e-money và tiền gửi; Payment Services Act 2019	Tiền điện tử: “E-money are not bank deposits and therefore not protected by deposit insurance.” (Tiền điện tử không phải tiền gửi ngân hàng và do đó không được bảo hiểm tiền gửi.)
4	Banking Act 1970	Nội dung được trình bày tại phần tương ứng của bài viết.
5	ACRA – Register of Registrable Controllers	Nội dung được trình bày tại phần tương ứng của bài viết.
6	Luật Đầu tư số 143/2025/QH15 ngày 11/12/2025, hiệu lực 01/3/2026	Khoản 13 Điều 3; Điều 38–44: Nội dung được trình bày tại phần tương ứng của bài viết.
7	Nghị định số 103/2026/NĐ-CP ngày 31/3/2026, hiệu lực 03/4/2026	Điều 17; Điều 18; Điều 22; Điều 34: Nội dung được trình bày tại phần tương ứng của bài viết.
8	Thông tư số 34/2026/TT-NHNN hướng dẫn về quản lý ngoại hối đối với hoạt động đầu tư ra nước ngoài, ngày 30/6/2026, hiệu lực 31/7/2026	Điều 9 (tài khoản vốn); Điều 12–15 (đăng ký giao dịch ngoại hối): Nội dung được trình bày tại phần tương ứng của bài viết.
9	Hiệp định tránh đánh thuế hai lần Việt Nam – Singapore, ký ngày 02/3/1994	Nội dung được trình bày tại phần tương ứng của bài viết.

Quy định về thuế doanh nghiệp tại Singapore năm 2026

(Luat7s.com) – Singapore áp dụng thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp 17%, kèm chế độ miễn thuế cho công ty mới và miễn thuế từng phần làm giảm đáng kể số thuế thực nộp của doanh nghiệp nhỏ. Bên cạnh đó, công ty phải tính đến thuế khấu trừ tại nguồn, ngưỡng đăng ký GST 9% và lịch kê khai với Cơ quan Thuế Singapore (IRAS). Với nhà đầu tư Việt Nam, Hiệp định tránh đánh thuế hai lần Việt Nam – Singapore là căn cứ phân chia quyền đánh thuế. Đáng chú ý, nghĩa vụ thuế của dự án không chỉ dừng ở Singapore mà còn gắn với việc chuyển lợi nhuận về Việt Nam theo Nghị định số 103/2026/NĐ-CP.

Những điểm chính

Theo quy định hiện hành, công ty tại Singapore chịu thuế thu nhập doanh nghiệp 17%, được miễn một phần trên 200.000 SGD thu nhập đầu tiên, hưởng CIT Rebate 50% cho năm đánh giá 2026, nộp ECI trong 3 tháng sau năm tài chính, nộp tờ khai trước 30/11 và đăng ký GST khi doanh thu chịu thuế vượt 1 triệu SGD.

Trước hết, bảng dưới đây tóm tắt các loại thuế và mốc chính mà một công ty tư nhân thành lập tại Singapore thường gặp trong năm 2026:

Nội dung	Quy định năm 2026	Cơ quan / nguồn
Thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp	17% trên thu nhập chịu thuế thông thường	IRAS, Income Tax Act 1947
Miễn thuế công ty mới	Miễn 75% trên 100.000 SGD đầu tiên và 50% trên 100.000 SGD tiếp theo, trong 3 năm đánh giá đầu tiên	IRAS
Miễn thuế từng phần	Miễn 75% trên 10.000 SGD đầu tiên và 50% trên 190.000 SGD tiếp theo	IRAS
CIT Rebate năm đánh giá 2026	50% số thuế phải nộp, tổng lợi ích tối đa 40.000 SGD; tối thiểu 2.000 SGD dưới dạng Cash Grant nếu đủ điều kiện	IRAS

GST	Thuế suất 9%; bắt buộc đăng ký khi doanh thu chịu thuế 12 tháng tính đến cuối năm dương lịch vượt 1 triệu SGD	IRAS, GST Act 1993
ECI	Nộp trong 3 tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính, trừ trường hợp được miễn	IRAS
Tờ khai Form C-S / C-S (Lite) / C	Hạn nộp 30/11 hằng năm	IRAS
Chuyển lợi nhuận về Việt Nam	Trong 12 tháng kể từ ngày được chia lợi nhuận, trừ trường hợp được giữ lại hoặc gia hạn	Điều 34 Nghị định 103/2026/NĐ-CP

1. Nguyên tắc chung của thuế thu nhập doanh nghiệp tại Singapore

Về mặt pháp lý, thuế thu nhập doanh nghiệp tại Singapore được điều chỉnh bởi Income Tax Act 1947 và do IRAS quản lý, với thuế suất 17% cho YA 2026. Singapore đánh thuế theo "năm đánh giá" (Year of Assessment – YA), tính trên thu nhập của năm tài chính liền trước. Chẳng hạn, năm tài chính từ 01/7/2024 đến 30/6/2025 thuộc YA 2026.

Cụ thể hơn, Singapore áp dụng hệ thống thuế một tầng (one-tier): theo IRAS, mọi khoản cổ tức do công ty cư trú tại Singapore chi trả đều được miễn thuế đối với cổ đông. Việc đánh thuế khoản cổ tức đó tại Việt Nam được xem xét ở mục 6.

2. Miễn thuế cho công ty mới, miễn thuế từng phần và CIT Rebate

2.1. Miễn thuế cho công ty mới (start-up tax exemption)

Theo ghi chú hướng dẫn Form C-S năm đánh giá 2026, chế độ này áp dụng cho 3 năm đánh giá liên tiếp đầu tiên của công ty mới, với mức miễn 75% trên 100.000 SGD thu nhập chịu thuế thông thường đầu tiên và 50% trên 100.000 SGD tiếp theo. Để được hưởng, công ty phải đáp ứng các điều kiện sau:

- a)** được thành lập tại Singapore;
- b)** là đối tượng cư trú thuế tại Singapore trong năm đánh giá đó;

- c)** toàn bộ vốn cổ phần do không quá 20 cổ đông trực tiếp sở hữu hưởng lợi;
- d)** tất cả cổ đông là cá nhân, hoặc ít nhất một cổ đông là cá nhân nắm tối thiểu 10% cổ phần phổ thông đã phát hành.

Tuy nhiên, công ty thành lập sau ngày 25/02/2013 có hoạt động chính là đầu tư nắm giữ (investment holding) hoặc phát triển bất động sản không được hưởng chế độ này, mà chỉ được miễn thuế từng phần.

2.2. Miễn thuế từng phần (partial tax exemption)

Công ty không đủ điều kiện hoặc đã hết thời gian hưởng miễn thuế công ty mới được miễn 75% trên 10.000 SGD thu nhập chịu thuế thông thường đầu tiên và 50% trên 190.000 SGD tiếp theo, theo ví dụ tính toán của IRAS. Nói cách khác, cả hai chế độ đều tác động lên 200.000 SGD thu nhập đầu tiên, chỉ khác nhau ở phân bậc.

2.3. CIT Rebate cho năm đánh giá 2026

Theo IRAS, CIT Rebate bằng 50% số thuế phải nộp được áp dụng cho mọi công ty có thuế phải nộp trong YA 2026, tổng lợi ích cùng CIT Rebate Cash Grant tối đa 40.000 SGD. Công ty đang hoạt động đã đóng CPF trong năm 2025 cho ít nhất một nhân viên là công dân hoặc thường trú nhân Singapore (không tính cổ đông kiêm giám đốc) được nhận tối thiểu 2.000 SGD dưới dạng Cash Grant.

3. Thuế khấu trừ tại nguồn và thuế thu nhập cá nhân

3.1. Thuế khấu trừ tại nguồn (withholding tax)

Khi trả cho bên không cư trú một số khoản thu nhập được coi là phát sinh tại Singapore, công ty phải khấu trừ và nộp thuế thay. Theo IRAS, các mức phổ biến gồm:

- a)** lãi, phí liên quan đến khoản vay: 15%;
- b)** tiền bản quyền hoặc khoản thanh toán cho việc sử dụng tài sản động sản: 10%;
- c)** phí dịch vụ do công ty không cư trú thực hiện tại Singapore: theo thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành;
- d)** thù lao của giám đốc không cư trú: theo thuế suất áp dụng cho người không cư trú.

Bên trả tiền phải khai và nộp thuế khấu trừ chậm nhất ngày 15 của tháng thứ hai kể từ ngày thanh toán. Mức khấu trừ có thể được giảm theo hiệp định thuế, như với Việt Nam ở mục 6.

3.2. Thuế thu nhập cá nhân của người cư trú và không cư trú

Tiếp đến, cá nhân cư trú thuế áp dụng biểu thuế lũy tiến, từ YA 2024 có thuế suất từ 0% đến 24% (bậc 24% cho phần thu nhập chịu thuế trên 1 triệu SGD). Với người không cư trú, thu nhập từ làm công chịu thuế suất 15% hoặc biểu thuế lũy tiến của người cư trú, lấy mức cho số thuế cao hơn; thù lao giám đốc chịu thuế suất dành cho người không cư trú. Người Việt Nam làm giám đốc công ty Singapore nhưng cư trú tại Việt Nam cần xác định trước cách tính thuế đối với khoản thù lao này (xem thêm bài [làm việc và tuyển dụng tại Singapore](#)).

4. Thuế hàng hóa và dịch vụ (GST)

Theo IRAS, thuế suất GST là 9% kể từ ngày 01/01/2024. Công ty bắt buộc đăng ký khi doanh thu chịu thuế kỳ 12 tháng tính đến cuối năm dương lịch vượt 1 triệu SGD, và phải nộp hồ sơ trong 30 ngày kể từ cuối năm đó; nếu đăng ký muộn, ngày hiệu lực được tính lùi về ngày lẽ ra phải đăng ký.

Trên thực tế, có hai ngoại lệ: công ty chứng minh được doanh thu chịu thuế 12 tháng tiếp theo không vượt 1 triệu SGD thì không bắt buộc đăng ký; công ty có doanh thu thuế suất 0% chiếm trên 90% tổng doanh thu chịu thuế có thể đề nghị miễn đăng ký bằng mẫu GST F2.

5. kê khai ECI, Form C-S, Form C và thời hạn nộp

Theo đó, chu kỳ kê khai thuế thu nhập doanh nghiệp hằng năm gồm các bước sau:

Bước 1: Nộp ECI trong 3 tháng sau năm tài chính

ECI (Estimated Chargeable Income) là số ước tính thu nhập chịu thuế. Công ty có doanh thu năm không quá 5 triệu SGD và ECI bằng không được miễn nộp ECI.

Bước 2: Xác định mẫu tờ khai

Form C-S dành cho công ty thành lập tại Singapore có doanh thu không quá 5 triệu SGD và chỉ có thu nhập chịu thuế suất 17%; công ty có doanh thu không quá 200.000 SGD có thể chọn Form C-S (Lite). Các trường hợp còn lại, kể cả chi nhánh công ty nước ngoài, nộp Form C.

Bước 3: Nộp tờ khai trước ngày 30/11

Tờ khai nộp điện tử qua myTax Portal; người nộp phải được ủy quyền trên Corppass. Sau khi xử lý, IRAS ban hành thông báo thuế để công ty nộp thuế.

Đáng chú ý, không nộp tờ khai đúng hạn là hành vi vi phạm Income Tax Act 1947. IRAS có thể yêu cầu nộp khoản phạt thỏa thuận (composition) đến 5.000 SGD, triệu tập giám đốc ra tòa hoặc ấn định thu nhập; nếu không nộp từ 2 năm trở lên, công ty có thể bị phạt gấp hai lần số thuế được ấn

định. Các nghĩa vụ với ACRA được trình bày tại bài [nghĩa vụ tuân thủ thường niên của công ty tại Singapore](#).

6. Hiệp định tránh đánh thuế hai lần và nghĩa vụ phía Việt Nam

6.1. Hiệp định Việt Nam – Singapore

Hiệp định tránh đánh thuế hai lần giữa Việt Nam và Singapore được ký tại Hà Nội ngày 02/3/1994, có hiệu lực từ 09/9/1994, được sửa đổi bởi Nghị định thư thứ hai ký ngày 12/9/2012. Theo bản hợp nhất do IRAS công bố, các mức trần chính gồm:

- a)** cổ tức: 5% nếu đối tượng thụ hưởng góp trên 50% vốn hoặc trên 10 triệu USD; 7% nếu góp từ 25% đến 50% vốn; 12,5% trong các trường hợp khác;
- b)** lãi tiền vay: không quá 10% tổng số tiền lãi;
- c)** tiền bản quyền: 5% đối với một số khoản liên quan đến bằng sáng chế, kiểu dáng, công thức, quy trình bí mật, thiết bị công nghiệp, thương mại, khoa học; 10% trong các trường hợp khác;
- d)** cơ sở thường trú: công trình xây dựng, lắp đặt trên 6 tháng; cung cấp dịch vụ có tổng thời gian trên 183 ngày trong bất kỳ giai đoạn 12 tháng nào.

Ngoài ra, Điều 24 Hiệp định quy định cơ chế khấu trừ thuế đã nộp ở nước kia, kèm điều khoản khấu trừ cả phần thuế được miễn, giảm theo chính sách ưu đãi (tax sparing).

6.2. kê khai thu nhập và chuyển lợi nhuận về Việt Nam

Về phía Việt Nam, lợi nhuận nhận từ công ty Singapore là thu nhập từ đầu tư ra nước ngoài, được kê khai theo pháp luật thuế thu nhập doanh nghiệp Việt Nam; số thuế đã nộp tại Singapore được xem xét khấu trừ theo Hiệp định, nên doanh nghiệp cần lưu giữ chứng từ nộp thuế. Theo Điều 34 Nghị định số 103/2026/NĐ-CP, lợi nhuận phải được chuyển về Việt Nam trong 12 tháng kể từ ngày được chia, trừ trường hợp giữ lại để tái đầu tư; khi không thể chuyển đúng hạn, nhà đầu tư phải thông báo bằng văn bản để được kéo dài thời hạn. Dòng tiền đi qua tài khoản vốn đầu tư ra nước ngoài theo Thông tư số 34/2026/TT-NHNN. Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài được trình bày tại bài [trụ cột thành lập công ty tại Singapore](#).

7. Đánh giá tác động và lưu ý (nhận định của Luật 7S)

7.1. Rủi ro thường gặp

Các rủi ro thuế thường gặp với công ty do nhà đầu tư Việt Nam sở hữu gồm:

- a) cổ đông duy nhất là pháp nhân, nên không đủ điều kiện miễn thuế công ty mới;
- b) trả lãi vay, tiền bản quyền cho công ty mẹ mà không khấu trừ thuế đúng hạn;
- c) không theo dõi doanh thu theo năm dương lịch, dẫn đến đăng ký GST muộn;
- d) giữ lợi nhuận đã chia ở Singapore quá 12 tháng mà không thông báo kéo dài thời hạn.

7.2. Tác động theo nhóm chủ thể

Từ đây phát sinh những tác động khác nhau đối với từng nhóm:

- a) doanh nghiệp Việt Nam đầu tư ra nước ngoài: cơ cấu cổ đông và giao dịch nội bộ quyết định khả năng hưởng ưu đãi và nghĩa vụ khấu trừ;
- b) cá nhân Việt Nam làm giám đốc: cần xác định tư cách cư trú thuế ở cả hai nước;
- c) bộ phận kế toán tại Việt Nam: cần đồng bộ lịch kê khai tại Singapore với kỳ quyết toán và báo cáo đầu tư ra nước ngoài.

7.3. Khuyến nghị

Trên cơ sở đó, 7SLAW cho rằng nhà đầu tư nên theo dõi chung ba nhóm mốc: hạn ECI và tờ khai với IRAS, ngưỡng GST theo năm dương lịch và thời hạn chuyển lợi nhuận về Việt Nam. Luật 7S khuyến nghị kiểm tra điều kiện miễn thuế công ty mới trước khi chốt cơ cấu cổ đông.

Ý kiến luật sư

"Mức thuế suất danh nghĩa 17% ít khi là con số quyết định; điều nhà đầu tư Việt Nam cần tính trước là công ty có đủ điều kiện miễn thuế công ty mới hay không, khoản thanh toán nào phải khấu trừ tại nguồn và lợi nhuận sẽ được chuyển về Việt Nam trong thời hạn nào." – Luật sư Nguyễn Hữu Hiệp, Giám đốc Công ty Luật TNHH 7S.

8. Ví dụ tình huống

8.1. Công ty mới có thu nhập chịu thuế 150.000 SGD

Một công ty do hai cá nhân Việt Nam sở hữu, đủ điều kiện miễn thuế công ty mới, có thu nhập chịu thuế 150.000 SGD trong YA 2026. Phần được miễn là $75\% \times 100.000 + 50\% \times 50.000 = 100.000$ SGD; thuế 17% trên 50.000 SGD còn lại là 8.500 SGD. Sau CIT Rebate 50%, số thuế còn phải nộp là 4.250 SGD. Nếu cổ đông là pháp nhân, công ty chỉ được miễn thuế từng phần và số thuế sẽ cao hơn.

9. Câu hỏi thường gặp

a) Cổ tức công ty Singapore trả cho cổ đông Việt Nam có bị Singapore khấu trừ thuế không?

Không. Singapore áp dụng hệ thống thuế một tầng, theo đó cổ tức do công ty cư trú tại Singapore chi trả được miễn thuế đối với cổ đông. Khoản cổ tức này vẫn phải được xem xét kê khai theo pháp luật thuế Việt Nam.

b) Công ty mới thành lập có phải nộp tờ khai thuế ngay trong năm đầu không?

Theo IRAS, công ty thành lập năm 2025 nhìn chung nộp tờ khai đầu tiên cho YA 2027. Nếu đã khóa sổ năm tài chính đầu tiên và có thu nhập trong năm 2025, công ty có thể yêu cầu IRAS cấp tờ khai sớm hơn.

c) Lợi nhuận được chia có bắt buộc chuyển ngay về Việt Nam không?

Theo Điều 34 Nghị định 103/2026/NĐ-CP, thời hạn chuyển về là 12 tháng kể từ ngày được chia lợi nhuận, trừ trường hợp được giữ lại để tái đầu tư. Trường hợp chưa thể chuyển, nhà đầu tư phải thông báo bằng văn bản để được kéo dài thời hạn.

Tác giả: 7S Tax & Compliance

10. Phụ lục căn cứ pháp luật

STT	Văn bản / nguồn	Căn cứ
1	Income Tax Act 1947 (Singapore); Explanatory Notes to Form C-S YA 2026 (IRAS)	Thuế suất 17%; CIT Rebate YA 2026: "Normal chargeable income refers to income to be taxed at prevailing corporate tax rate, which is 17% for YA 2026." (Thu nhập chịu thuế thông thường là thu nhập chịu thuế suất doanh nghiệp hiện hành, là 17% cho YA 2026.) "A Corporate Income Tax (CIT) Rebate of 50% of the corporate tax payable will be granted to all taxpaying companies for the YA 2026." (CIT Rebate bằng 50% số thuế phải nộp được áp dụng cho mọi công ty có thuế phải nộp trong YA 2026.)
2	IRAS – Examples on computing the amount of tax exemption for companies	Miễn thuế công ty mới và miễn thuế từng phần: Nội dung được trình bày tại phần tương ứng của bài viết.

3	IRAS – What an Investment Holding Company Is and the Common Types of Investment Income	Hệ thống thuế một tầng: “ <i>all dividends paid by a Singapore resident company are exempt from tax in the hands of the shareholders</i> ” (mọi khoản cổ tức do công ty cư trú tại Singapore chi trả được miễn thuế đối với cổ đông).
4	IRAS – Withholding Tax filing and payment due date; IRAS – Withholding tax rates	Hạn nộp thuế khấu trừ: “ <i>Payer must file and pay WHT by 15th of second month from the date of payment to the non-resident.</i> ” (Bên trả tiền phải khai và nộp thuế khấu trừ trước ngày 15 của tháng thứ hai kể từ ngày thanh toán cho bên không cư trú.)
5	Goods and Services Tax Act 1993; IRAS – Do I need to register for GST?	Đăng ký GST bắt buộc: “ <i>Register for GST if your taxable turnover for a 12-month period at the end of each calendar year exceeds \$1 million.</i> ” (Đăng ký GST nếu doanh thu chịu thuế kỳ 12 tháng tính đến cuối mỗi năm dương lịch vượt 1 triệu SGD.)
6	IRAS – Basics of Corporate Income Tax: Filing Obligations; IRAS – FAQs on filing Form C-S / C-S (Lite)	ECI và hạn nộp tờ khai: “ <i>Companies will qualify for ECI waiver if their annual revenue is $\leq$ \$5 million and ECI is NIL.</i> ” (Công ty được miễn nộp ECI nếu doanh thu năm không quá 5 triệu SGD và ECI bằng không.) “ <i>The annual filing due date for Form C-S/ Form C-S (Lite)/ Form C is 30 Nov.</i> ” (Hạn nộp hằng năm của Form C-S/C-S (Lite)/ C là ngày 30/11.)
7	Hiệp định tránh đánh thuế hai lần Việt Nam – Singapore ký ngày 02/3/1994, sửa đổi bởi Nghị định thư ngày 12/9/2012 (bản hợp nhất của IRAS)	Điều 5, 10, 11, 12, 24: Nội dung được trình bày tại phần tương ứng của bài viết.
8	Luật Đầu tư số 143/2025/QH15 ngày 11/12/2025, hiệu lực 01/3/2026	Điều 38–44: Nội dung được trình bày tại phần tương ứng của bài viết.

9	Nghị định số 103/2026/NĐ-CP ngày 31/3/2026 quy định về đầu tư ra nước ngoài, hiệu lực 03/4/2026	Điều 34: Nội dung được trình bày tại phần tương ứng của bài viết.
10	Thông tư số 34/2026/TT-NHNN ngày 30/6/2026, hiệu lực 31/7/2026	Điều 9: Nội dung được trình bày tại phần tương ứng của bài viết.

Nghĩa vụ tuân thủ thường niên của công ty tại Singapore

(Luat7s.com) – Sau khi được cấp đăng ký, công ty tại Singapore phải thực hiện một chuỗi nghĩa vụ hằng năm theo Companies Act 1967 do Cơ quan Quản lý Kế toán và Doanh nghiệp Singapore (ACRA) giám sát, tính theo ngày kết thúc năm tài chính. Các nghĩa vụ chính gồm họp đại hội đồng thường niên (AGM) hoặc được miễn họp, lập và kiểm toán báo cáo tài chính, nộp Annual Return qua BizFile, duy trì các sổ đăng ký và kê khai thuế với IRAS. Đáng chú ý, việc chậm nộp không chỉ phát sinh khoản phạt tự động mà còn có thể dẫn đến truy tố, tước tư cách giám đốc hoặc xóa tên công ty.

Những điểm chính

Theo quy định hiện hành, công ty tư nhân chưa niêm yết tại Singapore phải họp AGM trong 6 tháng và nộp Annual Return trong 7 tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính, trừ trường hợp được miễn AGM; nộp chậm Annual Return bị phạt 300 hoặc 600 SGD và có thể bị xử lý tiếp.

Trước hết, bảng dưới đây tóm tắt lịch tuân thủ hằng năm của một công ty tư nhân chưa niêm yết, tính theo ngày kết thúc năm tài chính (FYE):

Nghĩa vụ	Thời hạn / điều kiện	Cơ quan / căn cứ
Nộp ECI	Trong 3 tháng sau FYE, trừ trường hợp được miễn	IRAS
Họp AGM	Trong 6 tháng sau FYE, trừ trường hợp được miễn theo Section 175A	ACRA, Section 175, 175A
Gửi báo cáo tài chính cho thành viên	Trong 5 tháng sau FYE nếu muốn được miễn AGM	Section 175A, 203
Nộp Annual Return qua BizFile	Trong 7 tháng sau FYE (8 tháng nếu có sổ đăng ký chi nhánh ở nước ngoài)	ACRA, Section 197
Nộp tờ khai thuế Form C-S / C	Trước ngày 30/11 hằng năm	IRAS

Cập nhật sổ đăng ký kiểm soát, nominee	Trong 7 ngày kể từ thay đổi; nộp lên sổ trung tâm trong 2 ngày làm việc sau đó	ACRA
--	--	------

1. Năm tài chính và các vị trí bắt buộc trong công ty

Về mặt pháp lý, hầu hết thời hạn tuân thủ được tính từ ngày kết thúc năm tài chính (FYE) mà công ty chọn khi thành lập, nên lựa chọn này ảnh hưởng đến toàn bộ lịch AGM, Annual Return và ECI.

Theo ACRA, công ty phải bổ nhiệm thư ký công ty (company secretary) trong 6 tháng và kiểm toán viên trong 3 tháng kể từ ngày đăng ký, trừ trường hợp được miễn kiểm toán. Trên thực tế, thư ký công ty là đầu mối theo dõi lịch họp, lập biên bản và nộp hồ sơ cho ACRA. Yêu cầu về giám đốc thường trú được trình bày tại bài [giám đốc chỉ định \(nominee director\) tại Singapore](#).

2. Họp đại hội đồng thường niên (AGM) và trường hợp được miễn

Theo ACRA, với năm tài chính kết thúc từ ngày 31/8/2018, công ty niêm yết phải họp AGM trong 4 tháng và công ty chưa niêm yết phải họp AGM trong 6 tháng kể từ FYE. Tại AGM, báo cáo tài chính được trình cho thành viên.

Tuy nhiên, Section 175A Companies Act 1967 cho phép công ty tư nhân không phải họp AGM cho một năm tài chính trong các trường hợp sau:

- a)** đang có hiệu lực nghị quyết của tất cả thành viên về việc không tổ chức AGM;
- b)** tại thời điểm kết thúc năm tài chính là công ty tư nhân và đã gửi báo cáo tài chính cho tất cả người có quyền nhận thông báo họp trong thời hạn theo Section 203(1)(b), tức trong 5 tháng sau FYE theo hướng dẫn của ACRA;
- c)** là công ty tư nhân không hoạt động (dormant), mà giám đốc được miễn lập báo cáo tài chính theo Section 201A.

Nói cách khác, việc miễn AGM không làm mất nghĩa vụ lập báo cáo tài chính và nộp Annual Return. Thành viên vẫn có quyền yêu cầu tổ chức AGM theo thủ tục luật định.

3. Báo cáo tài chính, kiểm toán và XBRL

3.1. Miễn kiểm toán cho công ty nhỏ

Theo Section 205C và Thirteenth Schedule Companies Act 1967 như ACRA hướng dẫn, công ty được miễn kiểm toán khi là công ty tư nhân trong năm tài chính và đáp ứng ít nhất hai trong ba tiêu chí sau trong hai năm tài chính liền trước:

- a) tổng doanh thu năm không quá 10 triệu SGD;
- b) tổng tài sản không quá 10 triệu SGD;
- c) số nhân viên toàn thời gian tại cuối năm tài chính không quá 50 người.

Đáng chú ý, nếu công ty thuộc một nhóm công ty thì cả nhóm, kể cả pháp nhân ở nước ngoài, cũng phải đáp ứng ít nhất hai tiêu chí, với doanh thu và tài sản tính theo báo cáo hợp nhất của công ty mẹ. Do đó, công ty con của một tập đoàn Việt Nam lớn có thể không được miễn kiểm toán dù bản thân rất nhỏ. Công ty không hoạt động được miễn kiểm toán theo Section 205B.

3.2. Nộp báo cáo tài chính dạng XBRL

Cụ thể, báo cáo tài chính được nộp kèm Annual Return, phần lớn ở định dạng XBRL. Theo ACRA, công ty tư nhân được miễn (exempt private company – dưới 20 thành viên, không có cổ đông là pháp nhân) đang có khả năng thanh toán không bắt buộc nộp báo cáo tài chính. Công ty có cổ đông là doanh nghiệp Việt Nam không thuộc nhóm này, nên thường phải nộp. Công ty không hoạt động đáp ứng Section 201A không phải lập và nộp báo cáo tài chính.

4. Nộp Annual Return qua BizFile

Theo Section 197 Companies Act 1967 và hướng dẫn của ACRA, thời hạn nộp Annual Return được xác định như sau:

- a) công ty niêm yết: trong 5 tháng sau FYE;
- b) công ty niêm yết có vốn cổ phần và sổ đăng ký chi nhánh ở nước ngoài: trong 6 tháng sau FYE;
- c) công ty chưa niêm yết: trong 7 tháng sau FYE;
- d) công ty chưa niêm yết có vốn cổ phần và sổ đăng ký chi nhánh ở nước ngoài: trong 8 tháng sau FYE.

Annual Return gồm thông tin cổ phần và báo cáo tài chính (nếu phải nộp); theo ACRA, công ty không hoạt động vẫn phải nộp. Quy trình gồm các bước:

Bước 1: Hoàn tất báo cáo tài chính

Lập báo cáo tài chính, kiểm toán nếu không được miễn và chuẩn bị bản XBRL.

Bước 2: Hợp AGM hoặc áp dụng trường hợp miễn

Tổ chức AGM trong 6 tháng sau FYE, hoặc áp dụng một trường hợp miễn tại Section 175A.

Bước 3: Nộp Annual Return trên BizFile

Đối chiếu thông tin giám đốc, thư ký, thành viên, địa chỉ đăng ký rồi nộp trực tuyến; nộp sau hạn thì khoản phạt được tính tự động.

5. Sổ đăng ký, ECI và tờ khai thuế

5.1. Các sổ đăng ký phải duy trì

Theo ACRA, công ty phải lập và duy trì từ ngày thành lập các sổ đăng ký sau:

- a)** sổ đăng ký thành viên điện tử và sổ đăng ký giám đốc, thư ký, giám đốc điều hành, kiểm toán viên trên BizFile; thay đổi phải cập nhật trong 14 ngày;
- b)** sổ đăng ký người kiểm soát (Register of Registrable Controllers – RORC), thường gồm người sở hữu hoặc kiểm soát từ 5% cổ phần có quyền biểu quyết; thay đổi cập nhật trong 7 ngày và nộp lên sổ trung tâm của ACRA trong 2 ngày làm việc sau đó;
- c)** sổ đăng ký giám đốc được chỉ định (nominee director) và cổ đông được chỉ định (nominee shareholder); thay đổi cập nhật trong 7 ngày và nộp lên sổ trung tâm trong 2 ngày làm việc sau đó.

Tiếp đến, từ ngày 16/6/2025, Luật sửa đổi năm 2024 về công ty và công ty hợp danh trách nhiệm hữu hạn có hiệu lực, yêu cầu xác minh thông tin người kiểm soát hằng năm, kèm xác nhận có chữ ký của người kiểm soát. Khái niệm người kiểm soát tương đồng với "chủ sở hữu hưởng lợi" trong pháp luật Việt Nam (xem bài [chủ sở hữu hưởng lợi của doanh nghiệp](#)).

5.2. ECI và tờ khai thuế với IRAS

Theo IRAS, công ty nộp ECI trong 3 tháng sau FYE, trừ khi doanh thu năm không quá 5 triệu SGD và ECI bằng không. Tờ khai Form C-S, Form C-S (Lite) hoặc Form C nộp trước ngày 30/11 hằng năm qua myTax Portal; không nộp đúng hạn là hành vi vi phạm Income Tax Act 1947. Chi tiết thuế suất và ưu đãi được trình bày tại bài [quy định về thuế doanh nghiệp tại Singapore năm 2026](#).

6. Chế tài chậm nộp và nghĩa vụ báo cáo phía Việt Nam

6.1. Chế tài của ACRA

Theo ACRA, với Annual Return có hạn nộp từ ngày 14/01/2022, các biện pháp xử lý gồm:

- a)** phạt chậm nộp 300 SGD nếu nộp trong 3 tháng sau hạn và 600 SGD nếu nộp sau 3 tháng, được áp dụng tự động khi nộp trên BizFile;
- b)** đề nghị nộp khoản tiền thỏa thuận (composition) thay cho truy tố, có thể gộp cả vi phạm AGM và Annual Return;
- c)** truy tố, với mức phạt đến 10.000 SGD mỗi tội danh, kèm phạt theo ngày nếu tiếp tục vi phạm;
- d)** tước tư cách giám đốc 5 năm nếu bị kết án từ ba lần trở lên về vi phạm nộp hồ sơ trong 5 năm, hoặc cấm đảm nhiệm vị trí giám đốc, thư ký mới khi không nộp hồ sơ từ 3 tháng trở lên;
- đ)** xóa tên công ty theo Section 344(1) khi có căn cứ cho rằng công ty không hoạt động, thường do không nộp Annual Return nhiều năm liên tiếp.

6.2. Nghĩa vụ báo cáo đầu tư ra nước ngoài tại Việt Nam

Về phía Việt Nam, nhà đầu tư có dự án đầu tư ra nước ngoài thực hiện chế độ báo cáo theo Luật Đầu tư số 143/2025/QH15 và Nghị định số 103/2026/NĐ-CP, gồm báo cáo định kỳ về tình hình hoạt động của dự án và báo cáo hằng năm kèm báo cáo tài chính, tài liệu quyết toán thuế hoặc văn bản tương đương tại nước tiếp nhận đầu tư. Thay đổi của dự án không thuộc diện điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài được cập nhật trên Hệ thống thông tin quốc gia về đầu tư. Lợi nhuận được chia phải chuyển về Việt Nam trong 12 tháng theo Điều 34 Nghị định 103/2026/NĐ-CP, trừ trường hợp được giữ lại hoặc kéo dài thời hạn. Thủ tục cấp Giấy chứng nhận ban đầu được trình bày tại bài trụ cột [thành lập công ty tại Singapore](#).

7. Đánh giá tác động và lưu ý (nhận định của Luật 7S)

7.1. Rủi ro thường gặp

Qua rà soát quy định, các rủi ro tuân thủ phổ biến gồm:

- a)** báo cáo tài chính hoàn thành muộn, kéo theo vi phạm đồng thời thời hạn AGM và Annual Return;
- b)** mặc định công ty con được miễn kiểm toán mà không kiểm tra tiêu chí theo cả nhóm công ty;
- c)** thay đổi cổ đông tại công ty mẹ Việt Nam nhưng không cập nhật sổ đăng ký người kiểm soát tại Singapore;
- d)** hoàn thành nghĩa vụ ở Singapore nhưng bỏ sót báo cáo đầu tư ra nước ngoài tại Việt Nam.

7.2. Tác động theo nhóm chủ thể

Từ đây phát sinh những tác động khác nhau đối với từng nhóm:

- a) giám đốc công ty Singapore: chịu trách nhiệm cá nhân về việc nộp hồ sơ đúng hạn;
- b) doanh nghiệp mẹ tại Việt Nam: cần báo cáo tài chính của công ty con đúng kỳ để lập báo cáo hợp nhất và báo cáo đầu tư ra nước ngoài;
- c) thư ký công ty và đơn vị kế toán: phạm vi công việc cần được xác định rõ bằng văn bản.

7.3. Khuyến nghị

Trên cơ sở đó, 7SLAW cho rằng nhà đầu tư nên chọn FYE của công ty Singapore trùng với năm tài chính của công ty mẹ tại Việt Nam khi không có lý do kinh doanh khác, để một bộ số liệu dùng được cho cả hai hệ thống. Luật 7S khuyến nghị lập lịch tuân thủ chung gồm ECI, AGM, Annual Return, tờ khai thuế và báo cáo đầu tư ra nước ngoài, rà soát lại tiêu chí miễn kiểm toán mỗi năm.

Ý kiến luật sư

"Phần lớn chế tài của ACRA không xuất phát từ vi phạm phức tạp mà từ việc bỏ lỡ một mốc thời gian; với công ty do nhà đầu tư Việt Nam sở hữu, mốc năm tài chính được chọn khi thành lập sẽ quyết định toàn bộ lịch tuân thủ ở cả Singapore và Việt Nam." – Luật sư Nguyễn Hữu Hiệp, Giám đốc Công ty Luật TNHH 7S.

8. Ví dụ tình huống

8.1. Công ty có năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2025

Một công ty tư nhân chưa niêm yết, cổ đông duy nhất là doanh nghiệp Việt Nam, có FYE 31/12/2025. Công ty nộp ECI trước 31/3/2026 (nếu không được miễn), họp AGM trước 30/6/2026 hoặc gửi báo cáo tài chính cho thành viên trước 31/5/2026 để được miễn AGM, nộp Annual Return trước 31/7/2026 và nộp tờ khai YA 2026 trước 30/11/2026. Vì cổ đông là pháp nhân, công ty không phải exempt private company nên thường phải nộp báo cáo tài chính dạng XBRL.

8.2. Nộp Annual Return chậm 4 tháng

Một công ty có hạn nộp Annual Return 31/7/2026 nhưng đến 30/11/2026 mới nộp. Vì nộp sau hạn hơn 3 tháng, BizFile tự động áp khoản phạt 600 SGD; nếu vi phạm lặp lại, ACRA có thể truy tố.

9. Câu hỏi thường gặp

a) Công ty tư nhân tại Singapore có bắt buộc họp AGM không?

Không bắt buộc nếu thuộc trường hợp tại Section 175A: có nghị quyết của tất cả thành viên miễn AGM, đã gửi báo cáo tài chính cho thành viên trong 5 tháng sau FYE, hoặc là công ty không hoạt động đáp ứng điều kiện luật định. Các nghĩa vụ lập báo cáo tài chính và nộp Annual Return vẫn giữ nguyên.

b) Công ty không hoạt động có phải nộp Annual Return không?

Có. Theo ACRA, công ty vẫn phải nộp Annual Return kể cả khi không hoạt động. Công ty đáp ứng Section 201A có thể được miễn lập và nộp báo cáo tài chính, còn tờ khai thuế vẫn phải nộp trừ khi được IRAS miễn.

c) Công ty con của doanh nghiệp Việt Nam có được miễn kiểm toán không?

Có thể, nếu cả công ty và cả nhóm công ty đáp ứng ít nhất hai trong ba tiêu chí doanh thu, tài sản, số nhân viên trong hai năm tài chính liên trước. Doanh thu và tài sản của nhóm được tính theo báo cáo tài chính hợp nhất của công ty mẹ.

d) Hoàn thành nghĩa vụ ở Singapore có thay thế báo cáo tại Việt Nam không?

Không. Nhà đầu tư Việt Nam vẫn phải thực hiện chế độ báo cáo đầu tư ra nước ngoài theo Luật Đầu tư 2025 và Nghị định 103/2026/NĐ-CP. Báo cáo tài chính và tài liệu thuế của công ty Singapore là hồ sơ đầu vào của các báo cáo này.

Tác giả: 7S Corporate Desk

10. Phụ lục căn cứ pháp luật

STT	Văn bản / nguồn	Căn cứ
1	Companies Act 1967 (Singapore)	Section 175A(1): "A company need not hold an annual general meeting for a financial year –" (Công ty không phải họp đại hội đồng thường niên cho một năm tài chính –) trong các trường hợp nêu tại mục 2. Section 175, 197, 201A, 205B, 205C, 344: Nội dung được trình bày tại phần tương ứng của bài viết.
2	ACRA – Due dates & requirements for AGMs	Thời hạn AGM: "Within six months after FYE" (trong 6 tháng sau ngày kết thúc năm tài chính – công ty chưa niêm yết).

3	ACRA – Deadline & requirements for annual returns	Thời hạn Annual Return: <i>"Within seven months after FYE"</i> (trong 7 tháng sau ngày kết thúc năm tài chính – công ty chưa niêm yết).
4	ACRA – Penalties & enforcement action: Late annual return filing	Chế tài: <i>"If convicted, the fine can be up to \$10,000 per charge, and you may also be liable to a default penalty."</i> (Nếu bị kết án, mức phạt đến 10.000 SGD mỗi tội danh và có thể chịu thêm phạt do tiếp tục vi phạm.)
5	ACRA – Audit exemptions: Small company concept; ACRA – Financial statements: Filing requirements & exemptions	Miễn kiểm toán và XBRL: Nội dung được trình bày tại phần tương ứng của bài viết.
6	ACRA – Company registers: Requirements & deadlines; ACRA – Commencement of the Companies and LLP (Miscellaneous Amendments) Act 2024	Sổ đăng ký người kiểm soát: <i>"Annual verification of controller information is mandatory"</i> (Việc xác minh thông tin người kiểm soát hằng năm là bắt buộc).
7	ACRA – Post-registration guide: Local company	Thư ký công ty: <i>"Appoint a company secretary within six months of registration."</i> (Bổ nhiệm thư ký công ty trong 6 tháng kể từ ngày đăng ký.)
8	IRAS – Basics of Corporate Income Tax: Filing Obligations	ECI và tờ khai: Nội dung được trình bày tại phần tương ứng của bài viết.
9	Luật Đầu tư số 143/2025/QH15 ngày 11/12/2025, hiệu lực 01/3/2026	Điều 38–44: Nội dung được trình bày tại phần tương ứng của bài viết.
10	Nghị định số 103/2026/NĐ-CP ngày 31/3/2026 quy định về đầu tư ra nước ngoài, hiệu lực 03/4/2026	Chế độ báo cáo, cập nhật thông tin dự án, Điều 34: Nội dung được trình bày tại phần tương ứng của bài viết.

Quy định về giấy phép lao động và tuyển dụng tại Singapore

(Luat7s.com) – Doanh nghiệp tại Singapore muốn sử dụng lao động nước ngoài phải xin giấy phép làm việc do Bộ Nhân lực Singapore (MOM) cấp, phù hợp với vị trí, mức lương và trình độ của người lao động. Bên cạnh giấy phép, doanh nghiệp còn phải tuân thủ quy trình tuyển dụng công bằng, Employment Act và nghĩa vụ đóng CPF cho lao động địa phương. Đáng chú ý, ngưỡng lương tối thiểu của Employment Pass và S Pass tăng từ ngày 01/01/2027, nên kế hoạch nhân sự không chỉ phụ thuộc vào thời điểm thành lập công ty mà còn phụ thuộc vào thời điểm nộp hồ sơ và gia hạn thẻ.

Những điểm chính

Theo quy định hiện hành, ứng viên Employment Pass phải đạt lương tối thiểu theo tuổi và 40 điểm COMPASS; S Pass chịu hạn ngạch và levy 650 SGD/tháng; nhà tuyển dụng thường phải đăng tin MyCareersFuture 14 ngày trước khi nộp hồ sơ, tuân thủ Employment Act và đóng CPF cho công dân, thường trú nhân.

Trước hết, bảng dưới đây tóm tắt các loại giấy phép làm việc chính theo công bố của MOM tại thời điểm cập nhật:

Loại giấy phép	Đối tượng	Điều kiện cốt lõi	Thời hạn
Employment Pass (EP)	Chuyên gia, quản lý, điều hành	Lương từ 5.600 SGD (23 tuổi trở xuống) đến 10.700 SGD (45 tuổi trở lên); đạt 40 điểm COMPASS	Đến 2 năm; gia hạn đến 3 năm
S Pass	Lao động kỹ thuật, chuyên viên trung cấp	Lương từ 3.300 SGD đến 4.800 SGD theo tuổi; hạn ngạch 10% (dịch vụ) hoặc 15%; levy 650 SGD/tháng	Đến 2 năm; gia hạn đến 3 năm

EntrePass	Nhà sáng lập doanh nghiệp đổi mới sáng tạo	Sở hữu tối thiểu 30% công ty; đáp ứng một tiêu chí đổi mới	Đến 1 năm; các lần gia hạn sau đến 2 năm
Personalised Employment Pass (PEP)	Nhân sự thu nhập cao	Lương cố định từ 22.500 SGD/tháng	Đến 3 năm, không gia hạn
ONE Pass	Nhân tài hàng đầu	Lương cố định từ 30.000 SGD/tháng hoặc thành tích nổi bật	Đến 5 năm; gia hạn đến 5 năm
Work Permit	Lao động bán kỹ năng từ quốc gia nguồn được chấp thuận	Từ 18 đến dưới 62 tuổi khi nộp hồ sơ; hạn ngạch, levy theo ngành	Đến 2 năm, có thể gia hạn

1. Hệ thống giấy phép làm việc và điều kiện cấp

Về mặt pháp lý, việc sử dụng lao động nước ngoài chịu sự điều chỉnh của Employment of Foreign Manpower Act 1990; Bộ Nhân lực (MOM) cấp, gia hạn và thu hồi giấy phép. Mỗi loại thẻ gắn với một nhóm vị trí và ngưỡng lương riêng.

1.1. Employment Pass và khung COMPASS

Employment Pass được xét theo hai giai đoạn. Ở giai đoạn 1, lương cố định hằng tháng phải đạt ngưỡng tăng dần theo tuổi: từ 5.600 SGD (23 tuổi trở xuống) đến 10.700 SGD (45 tuổi trở lên); ngành dịch vụ tài chính từ 6.200 SGD đến 11.800 SGD. Từ ngày 01/01/2027, ngưỡng tăng lên 6.000–11.500 SGD và 6.600–12.700 SGD, áp dụng cho hồ sơ mới và hồ sơ gia hạn của thẻ hết hạn từ ngày 01/01/2028.

Tiếp đến, ở giai đoạn 2, hồ sơ phải đạt tối thiểu 40 điểm theo khung COMPASS, gồm bốn tiêu chí cơ bản (C1 lương so với mặt bằng địa phương; C2 bằng cấp; C3 đa dạng quốc tịch; C4 mức sử dụng lao động địa phương, mỗi tiêu chí 0, 10 hoặc 20 điểm) và hai tiêu chí thưởng (C5 ngành nghề thiếu hụt; C6 chương trình ưu tiên kinh tế chiến lược). Doanh nghiệp dưới 25 nhân sự chuyên môn, quản lý (PMET) được mặc định 10 điểm ở C3 và C4.

Nói cách khác, công ty con nhỏ mới thành lập đã có 20 điểm từ C3 và C4; ứng viên cần thêm ít nhất 20 điểm. COMPASS không áp dụng với lương cố định từ 22.500 SGD/tháng, người điều

chuyển nội bộ từ công ty liên kết ở nước ngoài hoặc vị trí không quá 1 tháng. EP lần đầu có thời hạn đến 2 năm, gia hạn đến 3 năm.

1.2. S Pass: lương tối thiểu, hạn ngạch và levy

S Pass dành cho lao động kỹ thuật và chuyên viên trung cấp (APT). Mức lương tối thiểu hiện hành từ 3.300 SGD (23 tuổi trở xuống) đến 4.800 SGD (45 tuổi trở lên) đối với các ngành nói chung và từ 3.800 SGD đến 5.650 SGD đối với ngành dịch vụ tài chính. Từ ngày 01/01/2027, ngưỡng ngành nói chung tăng lên 3.600 SGD đến 5.100 SGD; ngưỡng khởi điểm ngành tài chính tăng lên 4.000 SGD.

Khác với EP, S Pass chịu hạn ngạch: không vượt 10% tổng lao động ngành dịch vụ và 15% với xây dựng, sản xuất, đóng tàu, chế biến. Từ ngày 01/9/2025, levy S Pass thống nhất 650 SGD/tháng cho mọi ngành; doanh nghiệp còn phải mua bảo hiểm y tế cho người lao động.

1.3. EntrePass, Personalised Employment Pass và ONE Pass

Ba loại thẻ này hướng tới nhà sáng lập và nhân tài cao cấp:

- a)** EntrePass: người nộp sở hữu tối thiểu 30% công ty đăng ký với ACRA, doanh nghiệp được quỹ đầu tư mạo hiểm hậu thuẫn hoặc có công nghệ đổi mới, đáp ứng một tiêu chí như gọi vốn từ 100.000 SGD trong một vòng, được vườn ươm được công nhận hỗ trợ hoặc có quyền sở hữu trí tuệ đã đăng ký;
- b)** Personalised Employment Pass: lương cố định từ 22.500 SGD/tháng, thời hạn đến 3 năm, không gia hạn; người giữ thẻ được đổi việc nhưng không được kinh doanh;
- c)** ONE Pass: lương cố định từ 30.000 SGD/tháng trong 12 tháng liên tục trước khi nộp hồ sơ hoặc có thành tích nổi bật; thời hạn đến 5 năm, được làm việc cho nhiều công ty cùng lúc. Từ ngày 28/01/2027, MOM bổ sung nhánh AI và công nghệ với ngưỡng 22.500 SGD/tháng.

1.4. Work Permit

Work Permit dành cho lao động bán kỹ năng từ quốc gia, vùng lãnh thổ nguồn được MOM chấp thuận, trong các ngành xây dựng, sản xuất, đóng tàu, chế biến và dịch vụ. Người lao động từ 18 đến dưới 62 tuổi khi nộp hồ sơ; thẻ có thời hạn đến 2 năm, có thể gia hạn; doanh nghiệp chịu hạn ngạch, levy theo ngành và ký quỹ bảo đảm.

2. Fair Consideration Framework và quy trình xin Employment Pass

Bên cạnh điều kiện của ứng viên, Fair Consideration Framework (FCF) yêu cầu nhà tuyển dụng đăng tin trên cổng MyCareersFuture tối thiểu 14 ngày liên tục trước khi nộp hồ sơ EP hoặc S Pass

và không đưa ra lời mời làm việc trong thời gian này. Thay đổi chức danh, mức lương hoặc số vị trí đòi hỏi đăng tin mới.

Đối với EP, nghĩa vụ đăng tin được miễn trong các trường hợp sau:

- a)** Doanh nghiệp có dưới 10 nhân viên;
- b)** Lương cố định từ 22.500 SGD/tháng trở lên;
- c)** Vị trí ngắn hạn không quá 1 tháng;
- d)** Nhân viên hiện hữu chuyển sang chi nhánh, công ty con hoặc công ty liên kết tại Singapore;
- đ)** Ứng viên nộp hồ sơ theo diện điều chuyển nội bộ từ nước ngoài.

Tuy nhiên, được miễn đăng tin không đồng nghĩa với được miễn nghĩa vụ tuyển dụng công bằng. MOM xác định việc chọn trước người nước ngoài rồi đăng tin hình thức là vi phạm; doanh nghiệp có thể bị cấm nộp và gia hạn giấy phép từ 12 đến 24 tháng, còn hành vi khai báo sai có thể bị phạt tiền đến 20.000 SGD, phạt tù đến 2 năm hoặc cả hai theo Employment of Foreign Manpower Act.

3. Employment Act: hợp đồng, giờ làm và nghỉ phép

Employment Act 1968 áp dụng cho người làm việc theo hợp đồng lao động, kể cả người nước ngoài, trừ thuyền viên, người giúp việc gia đình và công chức. Trên thực tế, Part IV về giờ làm, làm thêm giờ chỉ áp dụng cho lao động chân tay có lương cơ bản không quá 4.500 SGD/tháng và lao động khác không quá 2.600 SGD/tháng.

Các nội dung cần lưu ý khi soạn hợp đồng gồm:

- a)** Điều khoản lao động chủ yếu (KETs) phải được cung cấp bằng văn bản chậm nhất 14 ngày kể từ ngày bắt đầu làm việc;
- b)** Với người thuộc Part IV: không quá 44 giờ/tuần, 12 giờ/ngày; làm thêm không quá 72 giờ/tháng, trả tối thiểu 1,5 lần lương giờ;
- c)** Nghỉ phép năm từ 7 ngày (năm đầu) đến 14 ngày (từ năm thứ 8) sau 3 tháng làm việc;
- d)** Nghỉ ốm có lương đến 14 ngày ngoại trú và 60 ngày nằm viện khi đủ 6 tháng làm việc;
- đ)** Nếu hợp đồng không quy định, thời hạn báo trước chấm dứt từ 1 ngày đến 4 tuần tùy thâm niên.

Ngoài ra, Workplace Fairness Act được thông qua ngày 08/01/2025 cấm phân biệt đối xử dựa trên tuổi, quốc tịch, giới tính và các đặc điểm được bảo vệ; theo TAFEP, đạo luật dự kiến có hiệu lực cuối năm 2027.

4. CPF, levy và chi phí nhà nước

Quỹ Tiết kiệm Trung ương (CPF) bắt buộc đối với người lao động là công dân, thường trú nhân Singapore; người giữ EP, S Pass, Work Permit không thuộc diện đóng. Từ ngày 01/01/2026, với người từ 55 tuổi trở xuống, doanh nghiệp đóng 17% và người lao động đóng 20%; trần lương thường tính CPF là 8.000 SGD/tháng.

Song song đó, chi phí nhà nước gắn với lao động nước ngoài gồm levy, phí hồ sơ và phí cấp thẻ theo biểu phí MOM công bố tại thời điểm nộp.

5. Người lao động Việt Nam được cử sang làm việc cho công ty con

Đối với doanh nghiệp Việt Nam có công ty con tại Singapore, người được cử sang vẫn phải có giấy phép làm việc phù hợp; nếu thuộc diện điều chuyển nội bộ, hồ sơ EP được miễn COMPASS và miễn đăng tin nhưng vẫn phải đạt mức lương tối thiểu.

Phía Việt Nam, Luật Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng số 69/2020/QH14 ghi nhận hình thức đi làm việc theo hợp đồng với tổ chức, cá nhân Việt Nam đầu tư ra nước ngoài (điểm d khoản 2 Điều 5). Theo Điều 33 và Điều 34, doanh nghiệp phải có Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài theo [Nghị định số 103/2026/NĐ-CP](#), chỉ đưa người lao động tới cơ sở do mình thành lập và báo cáo phương án chậm nhất 20 ngày trước ngày đưa người lao động đi (xem thêm bài [thành lập công ty tại Singapore](#)).

6. Đánh giá tác động và lưu ý (nhận định của Luật 7S)

6.1. Rủi ro pháp lý chính

Rủi ro thường gặp nhất là lập kế hoạch nhân sự trên ngưỡng lương cũ, trong khi hồ sơ nộp từ ngày 01/01/2027 phải đáp ứng ngưỡng mới. Bên cạnh đó, đăng tin hình thức hoặc khai báo sai có thể dẫn tới lệnh cấm ảnh hưởng cả các thẻ đang có.

6.2. Tác động theo nhóm chủ thể

Từ đây phát sinh các tác động khác nhau:

- a)** Công ty con nhỏ mới thành lập: có lợi thế ở C3, C4 và miễn đăng tin khi dưới 10 nhân viên, nhưng mức lương nhân sự chủ chốt là yếu tố quyết định;

b) Doanh nghiệp cần lao động kỹ thuật: số S Pass phụ thuộc vào số lao động địa phương và chịu levy cố định;

c) Nhà sáng lập: lựa chọn giữa EntrePass, EP hoặc ONE Pass tùy mức vốn, tiêu chí đổi mới và thu nhập.

6.3. Khuyến nghị

Trên cơ sở đó, 7SLAW cho rằng doanh nghiệp nên chốt loại thẻ, mức lương và thời điểm nộp hồ sơ ngay khi lập phương án đầu tư. Luật 7S khuyến nghị lưu giữ hồ sơ đăng tin, đánh giá ứng viên và KETs làm bằng chứng tuân thủ, đồng thời lồng ghép lịch gia hạn thẻ vào [yêu cầu thường niên cho doanh nghiệp tại Singapore](#).

Ý kiến luật sư

"Giấy phép lao động tại Singapore cần được xem là một phần của phương án đầu tư chứ không phải thủ tục sau cùng; doanh nghiệp nên kiểm tra ngưỡng lương và điều kiện COMPASS trước khi thỏa thuận với nhân sự được cử đi." – Luật sư Nguyễn Hữu Hiệp, Giám đốc Công ty Luật TNHH 7S.

7. Ví dụ tình huống

Tình huống 1. Công ty A tại Việt Nam dự kiến cử trưởng phòng kinh doanh 32 tuổi, đã làm việc lâu năm tại công ty mẹ, sang điều hành công ty con tại Singapore. Nếu thuộc diện điều chuyển nội bộ, hồ sơ EP được miễn COMPASS và miễn đăng tin nhưng lương vẫn phải đạt ngưỡng theo tuổi; phía Việt Nam, công ty A cần báo cáo phương án đưa người lao động đi theo Luật số 69/2020/QH14.

Tình huống 2. Công ty B tại Singapore có 15 nhân viên muốn tuyển kỹ sư nước ngoài theo S Pass. Công ty phải đăng tin MyCareersFuture tối thiểu 14 ngày, số S Pass phải nằm trong hạn ngạch 10% của ngành dịch vụ và chịu levy 650 SGD/tháng.

8. Câu hỏi thường gặp

a) Mức lương tối thiểu Employment Pass năm 2026 là bao nhiêu?

Với hồ sơ nộp trước ngày 01/01/2027, mức tối thiểu từ 5.600 SGD đến 10.700 SGD tùy độ tuổi (ngành tài chính từ 6.200 SGD đến 11.800 SGD). Hồ sơ còn phải đạt 40 điểm COMPASS, trừ trường hợp được miễn.

b) Công ty mới thành lập có phải đăng tin tuyển dụng trước khi xin EP không?

Doanh nghiệp có dưới 10 nhân viên được miễn nghĩa vụ đăng tin MyCareersFuture đối với hồ sơ EP. Dù vậy, doanh nghiệp vẫn phải tuân thủ nguyên tắc tuyển dụng công bằng của Fair Consideration Framework.

c) Người giữ EP có phải đóng CPF không?

Không. CPF áp dụng cho công dân và thường trú nhân Singapore. Người giữ EP có thể phát sinh nghĩa vụ thuế thu nhập cá nhân tại Singapore theo quy định của IRAS.

d) Người giữ EP có được làm giám đốc công ty khác không?

Có, nhưng phải được MOM cấp Letter of Consent, thường khi các công ty có quan hệ sở hữu. Xem thêm bài [giám đốc thường trú và nominee director tại Singapore](#).

Tác giả: 7S Employment Desk

9. Phụ lục căn cứ pháp luật

STT	Văn bản / nguồn	Căn cứ
1	Employment of Foreign Manpower Act 1990 ; MOM – Employment Pass eligibility (cập nhật 28/4/2026)	Điều kiện EP và COMPASS: Nội dung được trình bày tại phần tương ứng của bài viết.
2	MOM – S Pass eligibility (cập nhật 01/9/2026); MOM – S Pass quota and levy	Lương tối thiểu, hạn ngạch, levy S Pass: Nội dung được trình bày tại phần tương ứng của bài viết.
3	MOM – EntrePass ; MOM – Personalised Employment Pass ; MOM – ONE Pass ; MOM – Work Permit	EntrePass: <i>“Pass holder must hold at least 30% of registered company”</i> (Người giữ thẻ phải sở hữu tối thiểu 30% công ty đã đăng ký – dịch tham khảo).
4	MOM – Fair Consideration Framework , yêu cầu đăng tin	Đăng tin MyCareersFuture: <i>“at least 14 consecutive days”</i> (Tối thiểu 14 ngày liên tục – dịch tham khảo).
5	Employment Act 1968 ; Tripartite Guidelines on Issuance of Written KETs	KETs: <i>“no later than 14 days after the start of employment”</i> (Chậm nhất 14 ngày kể từ ngày bắt đầu làm việc – dịch tham khảo).

6	Central Provident Fund Act 1953 ; CPF Board – tỷ lệ đóng từ 01/01/2026	Tỷ lệ đóng và trần lương CPF: Nội dung được trình bày tại phần tương ứng của bài viết.
7	Luật số 69/2020/QH14 ngày 13/11/2020, hiệu lực 01/01/2022; Thông tư số 09/2026/TT-BNV ngày 15/5/2026, hiệu lực 30/6/2026	Điều 33, Điều 34: <i>"Chỉ đưa người lao động Việt Nam đi làm việc tại cơ sở sản xuất, kinh doanh, công trình" do doanh nghiệp thành lập ở nước ngoài; báo cáo phương án "chậm nhất là 20 ngày trước ngày đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài".</i>
8	Nghị định số 103/2026/NĐ-CP ngày 31/3/2026, hiệu lực 03/4/2026; Luật Đầu tư số 143/2025/QH15	Điều 17, Điều 18 Nghị định 103/2026/NĐ-CP: Nội dung được trình bày tại phần tương ứng của bài viết.

Điều kiện thành lập công ty fintech tại Singapore

(Luat7s.com) – Singapore không có một "giấy phép fintech" chung; mỗi hoạt động tài chính số được quản lý theo luật chuyên ngành do Cơ quan Tiền tệ Singapore (MAS) thực thi. Với dịch vụ thanh toán, đổi tiền, chuyển tiền xuyên biên giới, phát hành tiền điện tử và token thanh toán số, căn cứ chính là Payment Services Act 2019. Bên cạnh đó, doanh nghiệp còn chịu yêu cầu về phòng, chống rửa tiền và quản trị rủi ro công nghệ. Đáng chú ý, nhà đầu tư Việt Nam không chỉ phải đáp ứng điều kiện cấp phép của MAS mà còn phải hoàn tất thủ tục đầu tư ra nước ngoài và đăng ký giao dịch ngoại hối tại Việt Nam trước khi chuyển vốn.

Những điểm chính

Theo quy định hiện hành, doanh nghiệp cung ứng dịch vụ thanh toán tại Singapore phải có một trong ba loại giấy phép của MAS: money-changing, standard payment institution hoặc major payment institution. Hồ sơ nộp trực tuyến kèm ý kiến pháp lý; doanh nghiệp phải đáp ứng yêu cầu vốn, AML/CFT và quản trị rủi ro công nghệ.

Trước hết, bảng dưới đây tóm tắt các khung pháp lý chính mà một doanh nghiệp fintech cần đối chiếu khi chuẩn bị gia nhập thị trường Singapore:

Nội dung	Quy định chính	Cơ quan
Dịch vụ thanh toán, đổi tiền, chuyển tiền, e-money, token thanh toán số	Payment Services Act 2019; Payment Services Regulations 2019	MAS
Dịch vụ token số cung cấp cho khách hàng ngoài Singapore	Phần 9 Financial Services and Markets Act 2022 (DTSP)	MAS
Thử nghiệm mô hình mới	FinTech Regulatory Sandbox, Sandbox Express, Sandbox Plus	MAS
Phòng, chống rửa tiền	Notice PSN01, PSN02 và hướng dẫn kèm theo	MAS

Đầu tư ra nước ngoài từ Việt Nam	Luật Đầu tư 143/2025/QH15; Nghị định 103/2026/NĐ-CP; Thông tư 34/2026/TT-NHNN	Bộ Tài chính; ngân hàng thương mại nơi mở tài khoản vốn
----------------------------------	---	---

1. Hoạt động fintech nào phải xin phép MAS

Về mặt pháp lý, khoản 1 mục 5 Payment Services Act 2019 (PS Act) cấm mọi người kinh doanh bất kỳ loại dịch vụ thanh toán nào tại Singapore nếu không có giấy phép tương ứng hoặc không thuộc diện được miễn. Phụ lục thứ nhất của PS Act liệt kê các loại dịch vụ chịu điều chỉnh:

- a)** dịch vụ phát hành tài khoản (account issuance);
- b)** dịch vụ chuyển tiền trong nước (domestic money transfer);
- c)** dịch vụ chuyển tiền xuyên biên giới (cross-border money transfer);
- d)** dịch vụ chấp nhận thanh toán cho người bán (merchant acquisition);
- đ)** dịch vụ phát hành tiền điện tử (e-money issuance);
- e)** dịch vụ token thanh toán số (digital payment token service);
- g)** dịch vụ đổi tiền (money-changing).

Cụ thể, dịch vụ thanh toán cung cấp kèm hoạt động kinh doanh khác, kể cả khi chỉ mang tính phụ trợ, vẫn bị coi là kinh doanh dịch vụ thanh toán. Nói cách khác, nền tảng thương mại điện tử nhận tiền hộ người bán cũng cần rà soát theo PS Act.

Tiếp đến, với dịch vụ token số, Phần 9 Financial Services and Markets Act 2022 (FSMA) đã vận hành từ ngày 30/6/2025. Theo mục 137 FSMA, công ty Singapore cung cấp dịch vụ token số cho khách hàng ở nước ngoài phải có giấy phép DTSP, trừ trường hợp đã thuộc diện cấp phép theo PS Act hoặc luật khác. MAS đã công bố nhìn chung sẽ không cấp giấy phép này và không áp dụng giai đoạn chuyển tiếp.

2. Ba loại giấy phép theo Payment Services Act và điều kiện cấp

Theo khoản 2 mục 6 PS Act, doanh nghiệp có thể xin một trong ba loại giấy phép, tùy phạm vi dịch vụ và quy mô giao dịch.

2.1. Giấy phép money-changing

Loại giấy phép này dành cho doanh nghiệp chỉ kinh doanh đổi tiền. Đáng lưu ý, theo MAS, công ty có vốn nước ngoài chỉ được xem xét nếu là công ty con sở hữu toàn bộ, thành lập tại Singapore, của ngân hàng nước ngoài hoặc doanh nghiệp nước ngoài hoạt động chủ yếu trong lĩnh vực đổi tiền, có quy mô đáng kể và chịu giám sát AML/CFT thỏa đáng. Phí giấy phép hằng năm là S\$1.500.

2.2. Giấy phép standard payment institution (SPI)

Giấy phép SPI áp dụng cho doanh nghiệp dưới các ngưỡng tại khoản 5 mục 6 PS Act, với các điều kiện theo MAS:

- a) là công ty thành lập tại Singapore hoặc công ty nước ngoài đăng ký tại Singapore;
- b) có địa điểm kinh doanh cố định hoặc văn phòng đăng ký tại Singapore;
- c) hội đồng quản trị có ít nhất một giám đốc điều hành là công dân hoặc thường trú nhân Singapore, hoặc có một giám đốc không điều hành là công dân, thường trú nhân Singapore cùng một giám đốc điều hành mang Employment Pass;
- d) có vốn cơ sở (base capital) tối thiểu S\$100.000.

2.3. Giấy phép major payment institution (MPI)

Theo khoản 5 mục 6 PS Act, doanh nghiệp phải chuyển sang giấy phép MPI khi bình quân giá trị giao dịch hằng tháng trong một năm dương lịch vượt S\$3 triệu đối với một loại dịch vụ, hoặc S\$6 triệu đối với từ hai loại dịch vụ trở lên (không tính phát hành tài khoản e-money và đổi tiền), hoặc khi số dư tiền điện tử bình quân hằng ngày vượt S\$5 triệu. Theo Payment Services Regulations 2019, MPI phải duy trì vốn cơ sở tối thiểu S\$250.000 và nộp cho MAS khoản bảo đảm S\$100.000 nếu giá trị giao dịch bình quân hằng tháng của từng dịch vụ không vượt S\$6 triệu, hoặc S\$200.000 trong các trường hợp còn lại.

Bên cạnh các điều kiện định lượng, MAS đánh giá mức độ phù hợp của cổ đông kiểm soát, giám đốc; cơ cấu quản trị; kinh nghiệm điều hành; tình hình tài chính; kế hoạch kinh doanh; khả năng tuân thủ AML/CFT, rủi ro công nghệ và tư cách pháp lý tại nước khác. Giấy phép có hiệu lực cho đến khi bị MAS thu hồi, hết hiệu lực theo khoản 1 mục 11 PS Act hoặc được doanh nghiệp tự nguyện nộp lại.

3. Yêu cầu tuân thủ AML/CFT, rủi ro công nghệ và cơ chế sandbox

3.1. Phòng, chống rửa tiền và tài trợ khủng bố

Trên thực tế, AML/CFT là phần MAS xem xét kỹ nhất trong hồ sơ. Tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán thuộc phạm vi Notice PSN01, còn tổ chức cung cấp dịch vụ token thanh toán số thuộc phạm vi Notice PSN02, kèm hướng dẫn tương ứng của MAS. Nghĩa vụ trọng tâm gồm thẩm định khách hàng, giám sát giao dịch, lưu hồ sơ và báo cáo giao dịch đáng ngờ. Với token thanh toán số, MAS còn yêu cầu đánh giá nhận thức rủi ro của khách hàng cá nhân, không cho vay đòn bẩy và tách bạch tài sản khách hàng.

3.2. Quản trị rủi ro công nghệ

Tiếp theo, MAS ban hành Technology Risk Management Guidelines (được sửa đổi năm 2021) đặt ra nguyên tắc về khung quản trị rủi ro công nghệ, an ninh và khả năng phục hồi hệ thống, xác thực mạnh để bảo vệ dữ liệu và giao dịch khách hàng. Tổ chức được cấp phép còn phải tuân thủ thông báo bắt buộc về an ninh mạng cơ bản (cyber hygiene).

3.3. FinTech Regulatory Sandbox

Đối với mô hình mới chưa rõ cách áp dụng quy định, MAS có ba lựa chọn thử nghiệm:

- a) FinTech Regulatory Sandbox dành cho mô hình phức tạp, cần điều chỉnh riêng các yêu cầu pháp lý trong thời gian thử nghiệm;
- b) Sandbox Express cho hoạt động rủi ro thấp, đã được thị trường hiểu rõ, vận hành theo các điều kiện định sẵn; theo công bố của MAS khi ra mắt, MAS đặt mục tiêu phản hồi trong 21 ngày kể từ khi nhận đủ hồ sơ và thời gian thử nghiệm tối đa 9 tháng;
- c) Sandbox Plus kết hợp hỗ trợ pháp lý với hỗ trợ tài chính.

Tuy nhiên, sandbox không phải giấy phép thay thế. MAS đã cảnh báo về các doanh nghiệp tự nhận đang tham gia sandbox.

4. Quy trình thành lập và nộp hồ sơ cấp phép

Theo đó, quy trình với nhà đầu tư Việt Nam gồm các bước:

Bước 1: Xác định dịch vụ và loại giấy phép

Đối chiếu mô hình kinh doanh với các loại dịch vụ, ngưỡng của PS Act và chế độ DTSP để chọn giấy phép hoặc sandbox.

Bước 2: Hoàn tất thủ tục đầu tư ra nước ngoài tại Việt Nam

Xin Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài hoặc kê khai, sau đó mở tài khoản vốn và đăng ký giao dịch ngoại hối theo Thông tư 34/2026/TT-NHNN.

Bước 3: Thành lập công ty tại Singapore

Đăng ký với ACRA, bố trí giám đốc cư trú, địa chỉ kinh doanh và góp đủ vốn cơ sở.

Bước 4: Chuẩn bị bộ hồ sơ Form 1

Hồ sơ gồm Form 1, kế hoạch kinh doanh, chính sách AML/CFT, khung quản trị rủi ro công nghệ. Từ ngày 26/8/2024, người đề nghị cấp SPI, MPI phải nộp ý kiến pháp lý của hãng luật am hiểu PS Act; người đề nghị cung cấp dịch vụ token thanh toán số còn phải nộp báo cáo đánh giá của kiểm toán viên độc lập, ký trong vòng ba tháng trước ngày nộp.

Bước 5: Nộp trực tuyến và phản hồi MAS

Form 1 chỉ được nộp trực tuyến qua cổng của MAS, kèm phí nộp hồ sơ không hoàn lại. MAS có thể tạm dừng hồ sơ tối đa sáu tháng nếu doanh nghiệp thay đổi lớn về cơ cấu, nhân sự hoặc mô hình.

Trên thực tế, MAS không công bố thời hạn xử lý chung cho hồ sơ cấp phép.

Về phía Việt Nam, khoản 1 Điều 41 Luật Đầu tư 143/2025/QH15 liệt kê ngành, nghề đầu tư ra nước ngoài có điều kiện gồm ngân hàng, bảo hiểm, chứng khoán, báo chí – phát thanh – truyền hình và kinh doanh bất động sản. Việc dự án fintech thanh toán có thuộc nhóm "ngân hàng" hay không cần xác định theo tính chất từng dự án. Nếu thuộc nhóm có điều kiện hoặc có vốn từ 7 tỷ đồng, nhà đầu tư phải xin Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài tại Bộ Tài chính theo Điều 42 Luật Đầu tư và Điều 17 Nghị định 103/2026/NĐ-CP, thời hạn xử lý 15 ngày làm việc. Dự án dưới 7 tỷ đồng và không thuộc ngành có điều kiện thì kê khai để lấy mã số hồ sơ theo khoản 1, khoản 5 Điều 18 Nghị định này. Thủ tục chung xem tại bài [thành lập công ty tại Singapore](#).

5. Đánh giá tác động và lưu ý (nhận định của Luật 7S)

5.1. Rủi ro pháp lý

Rủi ro lớn nhất là hoạt động trước khi có giấy phép. Theo khoản 3 mục 5 PS Act, cá nhân vi phạm có thể bị phạt tiền đến S\$125.000, phạt tù đến ba năm hoặc cả hai; tổ chức có thể bị phạt đến S\$250.000, cộng thêm mức phạt cho mỗi ngày vi phạm tiếp diễn. Rủi ro thứ hai là vượt ngưỡng SPI khi chưa chuẩn bị vốn và khoản bảo đảm của MPI.

5.2. Tác động theo nhóm chủ thể

Từ đây phát sinh các tác động khác nhau:

- a) doanh nghiệp khởi nghiệp phải dự trù chi phí nhân sự tuân thủ, ý kiến pháp lý và có thể cả kiểm toán độc lập trước khi có doanh thu;

b) dự án liên quan tài sản số phục vụ khách hàng ngoài Singapore gần như không thể dựa vào chế độ DTSP và cần cấu trúc lại mô hình.

5.3. Khuyến nghị

Trên cơ sở đó, 7SLAW cho rằng nhà đầu tư nên phân tích mô hình kinh doanh theo PS Act trước khi đăng ký công ty và đồng bộ lộ trình chuyển vốn với yêu cầu vốn của MAS. Về giám đốc cư trú, có thể tham khảo bài [giám đốc chỉ định tại Singapore](#), và về nhân sự nước ngoài xem bài [làm việc và tuyển dụng tại Singapore](#).

Ý kiến luật sư

"Với fintech tại Singapore, hồ sơ cấp phép là bằng chứng về năng lực tuân thủ của doanh nghiệp chứ không chỉ là giấy tờ hành chính. Nhà đầu tư Việt Nam nên xác định sớm phân loại ngành nghề ở cả hai phía để tránh vướng thủ tục chuyển vốn." – Luật sư Nguyễn Hữu Hiệp, Giám đốc Công ty Luật TNHH 7S.

6. Ví dụ tình huống

Tình huống 1. Công ty A lập công ty con ở Singapore để nhận tiền của lao động Việt Nam và chuyển về Việt Nam, tức dịch vụ chuyển tiền xuyên biên giới. Nếu giá trị giao dịch bình quân dưới S\$3 triệu mỗi tháng, công ty có thể xin giấy phép SPI với vốn cơ sở S\$100.000; khi vượt ngưỡng phải chuyển sang MPI.

Tình huống 2. Công ty B đăng ký tại Singapore nhưng chỉ cung cấp dịch vụ trao đổi token số cho người dùng ngoài Singapore. B vẫn thuộc mục 137 FSMA và phải có giấy phép DTSP; do MAS nhìn chung không cấp loại giấy phép này, B cần đánh giá lại mô hình.

7. Câu hỏi thường gặp

a) Công ty fintech tại Singapore có bắt buộc phải có giấy phép MAS không?

Nghĩa vụ xin phép phát sinh khi doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ thanh toán thuộc Phụ lục thứ nhất PS Act hoặc hoạt động chịu luật chuyên ngành khác, trừ trường hợp được miễn.

b) Vốn tối thiểu để xin giấy phép thanh toán tại Singapore là bao nhiêu?

Giấy phép standard payment institution yêu cầu vốn cơ sở tối thiểu S\$100.000. Giấy phép major payment institution yêu cầu vốn cơ sở tối thiểu S\$250.000 và khoản bảo đảm S\$100.000 hoặc S\$200.000 nộp cho MAS tùy quy mô giao dịch.

c) Người nước ngoài có thể làm giám đốc của tổ chức thanh toán tại Singapore không?

Có, nhưng hội đồng quản trị phải có giám đốc là công dân hoặc thường trú nhân Singapore theo một trong hai cơ cấu MAS quy định nêu tại mục 2.2.

d) Đầu tư fintech sang Singapore có phải xin Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài không?

Phải xin Giấy chứng nhận tại Bộ Tài chính nếu vốn từ 7 tỷ đồng hoặc dự án thuộc ngành, nghề có điều kiện tại Điều 41 Luật Đầu tư. Dự án nhỏ hơn và không thuộc ngành có điều kiện thì kê khai lấy mã số hồ sơ và đăng ký giao dịch ngoại hối.

Tác giả: 7S Corporate Desk

8. Phụ lục căn cứ pháp luật

STT	Văn bản/nguồn	Căn cứ
1	Payment Services Act 2019 (Singapore)	Mục 5(1): "A person must not carry on a business of providing any type of payment service in Singapore, unless the person..." (Không ai được kinh doanh bất kỳ loại dịch vụ thanh toán nào tại Singapore, trừ khi người đó...). Mục 6(2): "a money-changing licence"; "a standard payment institution licence"; "a major payment institution licence" (ba loại giấy phép). Mục 6(5): "\$3 million ... for any one of those payment services" (ngưỡng S\$3 triệu cho một loại dịch vụ). Mục 5(3): "a fine not exceeding \$125,000 or to imprisonment for a term not exceeding 3 years" (phạt tiền đến S\$125.000 hoặc tù đến 3 năm đối với cá nhân).
2	Payment Services Regulations 2019	Quy định về vốn cơ sở, khoản bảo đảm và phí: Nội dung được trình bày tại phần tương ứng của bài viết.
3	Financial Services and Markets Act 2022 , Phần 9, vận hành từ 30/6/2025	Mục 137: Nội dung được trình bày tại phần tương ứng của bài viết.

4	MAS – Licensing for Payment Service Providers ; Money-changing licence ; Payments	Điều kiện cấp phép, vốn cơ sở SPI, phí, thay đổi từ 26/8/2024: Nội dung được trình bày tại phần tương ứng của bài viết.
5	MAS – Form 1 – Application for a Payment Service Provider Licence	Cách nộp: “ <i>Submissions must be made online.</i> ” (Hồ sơ phải được nộp trực tuyến.)
6	MAS – FinTech Regulatory Sandbox	Các lựa chọn sandbox: “ <i>For more complex business models where customisation is required.</i> ” (Dành cho mô hình kinh doanh phức tạp cần điều chỉnh riêng.)
7	MAS – Technology Risk Management Guidelines ; Notice PSN01, PSN02 về AML/CFT	Quản trị rủi ro công nghệ, AML/CFT: Nội dung được trình bày tại phần tương ứng của bài viết.
8	Luật Đầu tư số 143/2025/QH15 ngày 11/12/2025, hiệu lực 01/3/2026	Khoản 13 Điều 3: “ <i>Hoạt động đầu tư ra nước ngoài là việc nhà đầu tư chuyển vốn đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài...</i> ”. Khoản 1 Điều 41: “ <i>Ngành, nghề đầu tư ra nước ngoài có điều kiện bao gồm: a) Ngân hàng; b) Bảo hiểm; c) Chứng khoán; d) Báo chí, phát thanh, truyền hình; đ) Kinh doanh bất động sản.</i> ” Điều 42: Nội dung được trình bày tại phần tương ứng của bài viết.
9	Nghị định số 103/2026/NĐ-CP ngày 31/3/2026, hiệu lực 03/4/2026	Điều 17, khoản 1 và 5 Điều 18, Điều 22, Điều 34: Nội dung được trình bày tại phần tương ứng của bài viết.
10	Thông tư số 34/2026/TT-NHNN ngày 30/6/2026, hiệu lực 31/7/2026	Điều 9; Điều 12–15: Nội dung được trình bày tại phần tương ứng của bài viết.

Điều kiện cấp giấy phép đại lý lữ hành tại Singapore

(Luat7s.com) – Tại Singapore, mọi doanh nghiệp bán vé, tour, gói du lịch kết hợp lưu trú hoặc mua chỗ để bán lại đều phải có Travel Agent Licence do Tổng cục Du lịch Singapore (STB) cấp theo Travel Agents Act 1975. Điều kiện cấp phép gắn với vốn góp và giá trị tài sản ròng tối thiểu, người điều hành chủ chốt và mức độ phù hợp của chủ sở hữu, người quản lý. Hồ sơ được nộp trực tuyến qua hệ thống TRUST và doanh nghiệp chỉ được hoạt động khi có phê duyệt cuối cùng. Đáng chú ý, chế tài kinh doanh không phép không chỉ là phạt tiền mà còn có thể là phạt tù đối với người vi phạm.

Những điểm chính

Theo quy định hiện hành, đại lý lữ hành tại Singapore phải có giấy phép General hoặc Niche của STB, với vốn góp và giá trị tài sản ròng tối thiểu S\$100.000 hoặc S\$50.000. Lệ phí nộp hồ sơ S\$200, phí giấy phép S\$400; kinh doanh không phép có thể bị phạt đến S\$25.000, tù đến hai năm.

Trước hết, bảng dưới đây tóm tắt các điều kiện chính theo công bố của STB:

Tiêu chí	Giấy phép General	Giấy phép Niche
Phạm vi	Mọi hoạt động đại lý lữ hành, gồm tour và vé đi nước ngoài	Chỉ bán, tổ chức, quảng cáo tour trong Singapore có phương tiện, không kèm lưu trú
Vốn góp và giá trị tài sản ròng tối thiểu	S\$100.000	S\$50.000
Lệ phí nộp hồ sơ	S\$200	S\$200
Phí giấy phép (cấp mới, gia hạn)	S\$400	S\$400

Thời gian xử lý theo chuẩn dịch vụ STB	Đến 10 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ
--	--

1. Hoạt động nào phải có Travel Agent Licence

Về mặt pháp lý, khoản 1 mục 6 Travel Agents Act 1975 quy định không ai được kinh doanh đại lý lữ hành nếu không có giấy phép. Theo mục 4 của Đạo luật, một người được coi là kinh doanh đại lý lữ hành khi thực hiện một trong các hoạt động:

- a)** cung cấp quyền đi lại trên một phương tiện vận chuyển;
- b)** cung cấp quyền đi lại kết hợp với lưu trú tại khách sạn hoặc cơ sở tương tự;
- c)** mua hoặc giữ chỗ trên phương tiện vận chuyển để bán lại;
- d)** cung cấp tour cho người khác, dù người đó có phải là người tổ chức tour hay không;
- đ)** các hoạt động tương tự khác theo quy định.

Cụ thể, STB giải thích giấy phép chỉ áp dụng với giao dịch thực hiện tại Singapore; đại lý ở nước ngoài bán và nhận thanh toán ở nước ngoài không cần giấy phép. Nói cách khác, khi doanh nghiệp Việt Nam bán hàng, nhận tiền tại Singapore thì phải xin phép.

1.1. Các trường hợp không phải xin giấy phép

Tuy nhiên, Đạo luật loại trừ một số chủ thể và hoạt động:

- a)** Chính phủ và cơ quan được thành lập theo luật vì mục đích công (khoản 5 mục 3);
- b)** người thi hành di chúc, người quản lý di sản, người được ủy thác, người thanh lý khi thực hiện nhiệm vụ; nếu tiếp quản việc kinh doanh đại lý lữ hành thì chỉ được tiếp tục tối đa ba tháng mà không có giấy phép (khoản 1, 2 mục 3);
- c)** người chỉ vận chuyển bằng phương tiện mình sở hữu, vận hành tuyến xe buýt, tàu thường xuyên hoặc xe đưa đón trong Singapore, hoặc chỉ tổ chức tour tới địa điểm do mình sở hữu, vận hành (khoản 3 mục 4);
- d)** các ví dụ STB nêu: khách sạn tự vận hành xe đưa đón sân bay, bảo tàng tự tổ chức tham quan, tour đi bộ hoặc đạp xe trong Singapore không cung cấp phương tiện; STB lưu ý danh sách này chỉ mang tính minh họa.

2. Điều kiện cấp giấy phép

2.1. Loại giấy phép và vốn tối thiểu

Hiện STB cấp hai hạng giấy phép. Giấy phép Niche, áp dụng từ ngày 01/3/2018, dành cho doanh nghiệp chỉ bán, tổ chức hoặc quảng cáo tour trong Singapore có cung cấp phương tiện nhưng không kèm lưu trú; mọi hoạt động khác cần giấy phép General. Theo quy định 3 Travel Agents Regulations 2017, công ty xin giấy phép General phải có vốn đã phát hành và góp đủ không dưới S\$100.000; với giấy phép Niche, mức này là S\$50.000. Theo STB, giá trị tài sản ròng của doanh nghiệp cũng phải tương đương mức vốn tương ứng, và doanh nghiệp phải nộp sao kê ngân hàng chứng minh đã góp vốn.

2.2. Người điều hành chủ chốt (Key Executive)

Tiếp đến, mọi người đề nghị cấp phép phải cử một Key Executive chịu trách nhiệm quản trị và vận hành đại lý lữ hành. Theo STB và cổng GoBusiness, người này nên là giám đốc của doanh nghiệp, hoặc có kinh nghiệm quản lý trong ngành lữ hành; có thể là công dân, thường trú nhân Singapore hoặc người nước ngoài có thẻ Employment Pass còn hiệu lực. Việc cử Key Executive phải được hội đồng quản trị chấp thuận bằng nghị quyết. Các trang thông tin chính thức của STB và GoBusiness hiện không nêu yêu cầu một khóa đào tạo bắt buộc để được cấp giấy phép đại lý lữ hành.

2.3. Các điều kiện khác

Ngoài ra, người đề nghị cấp phép phải đáp ứng các yêu cầu:

- a)** đăng ký doanh nghiệp với ACRA trước khi nộp hồ sơ;
- b)** mở tài khoản ngân hàng doanh nghiệp và lập địa chỉ email riêng cho hoạt động đại lý lữ hành;
- c)** có địa điểm hoạt động, hoặc xin phê duyệt trước và xác nhận địa điểm trong ba tháng kể từ khi được chấp thuận nguyên tắc;
- d)** nộp báo cáo quản trị nếu doanh nghiệp đã thành lập trên 18 tháng;
- đ)** người đề nghị cấp phép, giám đốc, thành viên hợp danh và người quản lý liên quan đều phải là người phù hợp theo đánh giá của STB.

3. Quy trình nộp hồ sơ qua TRUST

Theo hướng dẫn của STB, quy trình gồm các bước:

Bước 1: Thành lập doanh nghiệp và góp vốn

Đăng ký công ty với ACRA, mở tài khoản ngân hàng và góp đủ vốn theo hạng giấy phép. Với nhà đầu tư Việt Nam, việc chuyển vốn chỉ thực hiện sau khi hoàn tất thủ tục đầu tư ra nước ngoài, mở tài khoản vốn và đăng ký giao dịch ngoại hối.

Bước 2: Nộp hồ sơ trực tuyến

Nộp đơn trên hệ thống TRUST (Travel Agents and Tourist Guides Licensing System), khai hạng giấy phép, thông tin nhân sự, doanh nghiệp, địa chỉ; đính kèm nghị quyết cử Key Executive, giấy tờ tùy thân và lý lịch của Key Executive; nộp lệ phí S\$200.

Bước 3: Chấp thuận nguyên tắc và hoàn thiện địa điểm

STB có thể chấp thuận nguyên tắc hoặc yêu cầu bổ sung. Doanh nghiệp chưa được hoạt động ở giai đoạn này; hồ sơ không được phản hồi trong ba tháng có thể hết hiệu lực.

Bước 4: Phê duyệt cuối cùng và nộp phí giấy phép

Sau khi được phê duyệt, doanh nghiệp nộp phí giấy phép S\$400. Từ ngày 01/01/2024, giấy phép được cấp điện tử qua TRUST, có mã QR để kiểm tra, và doanh nghiệp vẫn phải in, niêm yết tại nơi kinh doanh.

Trên thực tế, chuẩn dịch vụ STB công bố là xử lý hồ sơ cấp mới và gia hạn trong tối đa 10 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ tài liệu. Thủ tục đăng ký công ty với ACRA được trình bày tại bài [thành lập công ty tại Singapore](#), còn hồ sơ mở tài khoản xem tại bài [tài liệu mở tài khoản ngân hàng tại Singapore](#).

4. Thời hạn giấy phép, nghĩa vụ sau cấp phép và chế tài

4.1. Thời hạn và gia hạn

Theo điểm a khoản 2 mục 7 Travel Agents Act, STB cấp hoặc gia hạn giấy phép với thời hạn do STB ghi trong giấy phép. Hướng dẫn nộp hồ sơ của STB nêu giấy phép hết hạn vào ngày 31/12 của năm kế tiếp năm cấp. Chức năng gia hạn trên TRUST chỉ mở cho Key Executive trong vòng sáu tháng trước ngày hết hạn, và doanh nghiệp phải thanh toán mọi khoản phạt, tiền nộp thay xử lý hình sự còn tồn đọng trước khi gia hạn.

4.2. Nghĩa vụ trong quá trình hoạt động

Theo hướng dẫn sửa đổi Đạo luật của STB, đại lý lữ hành phải tuân thủ các nghĩa vụ:

- a)** cung cấp điều khoản hủy bằng văn bản trước khi ký hợp đồng và thông báo thay đổi trọng yếu, cho khách lựa chọn chấp nhận hoặc nhận hoàn tiền;
- b)** không nhận tiền của khách vào tài khoản cá nhân, trừ doanh nghiệp tư nhân, hợp danh dùng tài khoản đứng tên chủ sở hữu, thành viên;
- c)** xuất biên nhận và bảng kê thành phần dịch vụ cho khoản thanh toán từ S\$500 mỗi người; cung cấp thông tin bảo hiểm du lịch với một số sản phẩm đi nước ngoài và lưu hồ sơ ít nhất 12 tháng;
- d)** ghi tên, số giấy phép và thông tin liên hệ trên quảng cáo, hợp đồng; không lôi kéo khách (touting);
- đ)** thông báo thay đổi thông tin liên hệ trong 14 ngày, xin chấp thuận trước khi dùng địa điểm mới và nộp Annual Business Profile Returns trong sáu tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính.

4.3. Chế tài

Đáng chú ý, theo khoản 2 mục 6 Travel Agents Act, kinh doanh đại lý lữ hành không phép bị phạt tiền đến S\$25.000, phạt tù đến hai năm hoặc cả hai. Hành vi này có thể được xử lý bằng nộp tiền thay xử lý hình sự (composition) tối đa S\$5.000. Với vi phạm nhỏ như không tuân thủ điều kiện giấy phép, yêu cầu niêm yết, nội dung quảng cáo, STB có thể áp dụng phạt hành chính đến S\$2.000, đình chỉ hoặc thu hồi giấy phép. Thông cáo của STB ngày 16/10/2025 cho thấy cơ quan này tiếp tục điều tra và cảnh báo công khai các tổ chức, cá nhân bán sản phẩm du lịch không phép.

5. Đánh giá tác động và lưu ý (nhận định của Luật 7S)

5.1. Rủi ro pháp lý

Rủi ro thường gặp là bắt đầu bán hàng sau khi có chấp thuận nguyên tắc nhưng chưa có phê duyệt cuối cùng, hoặc bán tour đi nước ngoài khi chỉ có giấy phép Niche.

5.2. Tác động theo nhóm chủ thể

Từ đây phát sinh các tác động sau:

- a)** doanh nghiệp lữ hành Việt Nam mở công ty con phải chuẩn bị đủ vốn S\$100.000 nếu muốn bán tour quốc tế, và phải duy trì giá trị tài sản ròng trong suốt quá trình hoạt động;
- b)** doanh nghiệp chỉ khai thác tour trong Singapore có thể cân nhắc giấy phép Niche với yêu cầu vốn thấp hơn;
- c)** nhà đầu tư cần bố trí Key Executive cư trú hợp pháp tại Singapore, thường gắn với việc xin Employment Pass.

5.3. Khuyến nghị

Trên cơ sở đó, 7SLAW cho rằng nhà đầu tư nên xác định hạng giấy phép ngay từ khi lập kế hoạch vốn, vì mức vốn góp ảnh hưởng trực tiếp đến hồ sơ đầu tư ra nước ngoài tại Việt Nam. Luật 7S khuyến nghị lập kế hoạch nhân sự cho Key Executive song song với thủ tục giấy phép lao động, tham khảo bài [làm việc và tuyển dụng tại Singapore](#), và theo dõi nghĩa vụ báo cáo hằng năm tại bài [yêu cầu thường niên cho doanh nghiệp tại Singapore](#).

Ý kiến luật sư

"Điều kiện vốn của giấy phép lữ hành tại Singapore cần được tính vào hồ sơ đầu tư ra nước ngoài ngay từ đầu, để tránh phải điều chỉnh Giấy chứng nhận khi bổ sung vốn. Doanh nghiệp cũng chỉ nên bán sản phẩm sau khi có phê duyệt cuối cùng của STB." – Luật sư Nguyễn Hữu Hiệp, Giám đốc Công ty Luật TNHH 7S.

6. Ví dụ tình huống

Tình huống 1. Công ty C tại Việt Nam muốn lập công ty con ở Singapore để bán tour Đông Nam Á cho khách tại Singapore. Đây là hoạt động thuộc giấy phép General, nên công ty con cần vốn đã góp và giá trị tài sản ròng tối thiểu S\$100.000. Về phía Việt Nam, du lịch không thuộc ngành có điều kiện tại Điều 41 Luật Đầu tư; nếu khoản vốn quy đổi thấp hơn 7 tỷ đồng, công ty C thực hiện kê khai lấy mã số hồ sơ theo Điều 18 Nghị định 103/2026/NĐ-CP rồi đăng ký giao dịch ngoại hối.

Tình huống 2. Một hướng dẫn viên tổ chức tour đi bộ khám phá phố cổ Singapore, không cung cấp phương tiện và không kèm lưu trú. Theo ví dụ của STB, hoạt động này không cần Travel Agent Licence; tuy nhiên, người dẫn tour vẫn cần đối chiếu quy định riêng về hướng dẫn viên du lịch.

7. Câu hỏi thường gặp

a) Doanh nghiệp nước ngoài có được xin Travel Agent Licence không?

Có, thông qua pháp nhân đăng ký với ACRA. Đạo luật và hướng dẫn của STB không đặt điều kiện về quốc tịch chủ sở hữu, nhưng Key Executive phải là người cư trú hợp pháp, như công dân, thường trú nhân hoặc người có Employment Pass.

b) Giấy phép Niche khác giấy phép General thế nào?

Giấy phép Niche chỉ cho phép bán, tổ chức, quảng cáo tour trong Singapore có phương tiện, không kèm lưu trú, với vốn tối thiểu S\$50.000. Mọi hoạt động khác, gồm bán tour và vé đi nước ngoài, cần giấy phép General với vốn tối thiểu S\$100.000.

c) Mất bao lâu để STB cấp giấy phép?

Theo chuẩn dịch vụ STB, tối đa 10 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ tài liệu, chưa tính thời gian thành lập công ty và góp vốn.

d) Bán tour Singapore cho khách tại Việt Nam có cần giấy phép STB không?

Theo STB, đại lý ở nước ngoài bán và nhận thanh toán ở nước ngoài không cần giấy phép STB, nhưng vẫn phải tuân thủ pháp luật du lịch Việt Nam.

đ) Kinh doanh đại lý lữ hành không phép bị xử lý thế nào?

Theo khoản 2 mục 6 Travel Agents Act, người vi phạm có thể bị phạt tiền đến S\$25.000, phạt tù đến hai năm hoặc cả hai. STB có thể cho nộp tiền thay xử lý hình sự với mức tối đa S\$5.000.

Tác giả: 7S Corporate Desk

8. Phụ lục căn cứ pháp luật

STT	Văn bản/nguồn	Căn cứ
1	Travel Agents Act 1975 (Singapore)	Mục 6(1): "A person must not carry on the business of a travel agent unless the person is authorised to do so by a licence." (Không ai được kinh doanh đại lý lữ hành nếu không có giấy phép.) Mục 6(2): phạt tiền đến S\$25.000, tù đến 2 năm hoặc cả hai. Mục 7(2)(a): "for any duration that the Board may specify in the licence" (với thời hạn do STB ghi trong giấy phép). Mục 3, 4: Nội dung được trình bày tại phần tương ứng của bài viết.
2	Travel Agents Regulations 2017	Quy định 3(1)(b): "the applicant's issued and paid-up capital must not be less than \$100,000" (vốn đã phát hành và góp đủ không dưới S\$100.000). Quy định 3(1A)(b): mức S\$50.000 với giấy phép Niche.
3	STB – Travel Agent Licence	Điều kiện, phí, thời gian xử lý: Nội dung được trình bày tại phần tương ứng của bài viết.
4	STB – Guide on the amendments to the Travel Agents Act and Travel Agents Regulations	Nghĩa vụ, phạt hành chính, composition: Nội dung được trình bày tại phần tương ứng của bài viết.

5	STB – Public Advisory: Transact with Licensed Travel Agents Only (16/10/2025)	Chế tài mục 6(2): Nội dung được trình bày tại phần tương ứng của bài viết.
6	Luật Đầu tư số 143/2025/QH15 ngày 11/12/2025, hiệu lực 01/3/2026	Khoản 13 Điều 3: <i>"Hoạt động đầu tư ra nước ngoài là việc nhà đầu tư chuyển vốn đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài..."</i> . Điều 41, 42: Nội dung được trình bày tại phần tương ứng của bài viết.
7	Nghị định số 103/2026/NĐ-CP ngày 31/3/2026, hiệu lực 03/4/2026	Điều 17; khoản 1, 5 Điều 18: Nội dung được trình bày tại phần tương ứng của bài viết.
8	Thông tư số 34/2026/TT-NHNN ngày 30/6/2026, hiệu lực 31/7/2026	Điều 9; Điều 12–15: Nội dung được trình bày tại phần tương ứng của bài viết.

Thành lập công ty quảng cáo tại Singapore: điều kiện pháp lý

(Luat7s.com) – Singapore không đặt ra một giấy phép kinh doanh riêng cho hoạt động đại lý quảng cáo nói chung, nên công ty quảng cáo được thành lập theo thủ tục đăng ký doanh nghiệp thông thường tại ACRA. Tuy vậy, nội dung và phương thức quảng cáo chịu sự điều chỉnh của nhiều tầng quy định, từ bộ quy tắc tự quản của ngành đến các đạo luật về bảo vệ người tiêu dùng, dữ liệu cá nhân và các quy định chuyên ngành. Với nhà đầu tư Việt Nam, việc góp vốn vào công ty tại Singapore còn gắn với thủ tục đầu tư ra nước ngoài và đăng ký giao dịch ngoại hối. Đáng chú ý, rủi ro pháp lý của một đại lý quảng cáo không chỉ nằm ở khâu thành lập mà còn phát sinh từ từng chiến dịch được thực hiện cho khách hàng.

Những điểm chính

Theo quy định hiện hành, công ty quảng cáo tại Singapore đăng ký với ACRA theo mã SSIC 73100, không cần giấy phép chung. Nghĩa vụ phát sinh chủ yếu ở nội dung và kênh quảng cáo: SCAP, CPFTA, PDPA và Do Not Call Registry, giấy phép biển quảng cáo của BCA, giấy phép quảng cáo thuốc của HSA, quy định của MAS và IMDA.

Trước hết, bảng dưới đây tóm tắt các lớp quy định mà một công ty quảng cáo tại Singapore thường phải xem xét:

Nội dung	Quy định áp dụng	Cơ quan, tổ chức
Thành lập công ty	Companies Act 1967; mã SSIC 73100 "Advertising activities"	ACRA
Chuẩn mực nội dung chung	Singapore Code of Advertising Practice (SCAP) – quy tắc tự quản	ASAS (thuộc CASE)
Quảng cáo gây hiểu lầm	Consumer Protection (Fair Trading) Act 2003	CCS
Dữ liệu và tiếp thị qua điện thoại	Personal Data Protection Act 2012; Do Not Call Registry	PDPC

Biển quảng cáo ngoài trời	Giấy phép biển quảng cáo, biển hiệu	BCA (URA đánh giá một số trường hợp)
Sản phẩm y tế, tài chính	Medicines Act, Health Products Act; hướng dẫn của MAS	HSA; MAS
Phát thanh, truyền hình	Broadcasting Act 1994; TV and Radio Advertising and Sponsorship Code	IMDA

1. Công ty quảng cáo tại Singapore có cần giấy phép riêng không?

Về mặt pháp lý, các nguồn chính thức của Singapore không quy định một giấy phép chung cho hoạt động thiết kế, mua phương tiện, quản lý chiến dịch hay tư vấn truyền thông. Trả lời chất vấn tại Quốc hội ngày 10/5/2021, Bộ Truyền thông và Thông tin (nay là MDDI) nêu rõ: *"The advertising industry in Singapore is self-regulated."* (Ngành quảng cáo tại Singapore là ngành tự quản). Nói cách khác, công ty quảng cáo được thành lập như một công ty tư nhân thông thường, còn sự kiểm soát nhà nước tập trung vào nội dung quảng cáo và một số kênh hoặc sản phẩm đặc thù.

1.1. Mã ngành và loại hình

Khi đăng ký trên Bizfile, doanh nghiệp khai báo hoạt động chính theo Bảng phân loại ngành chuẩn Singapore (SSIC). Tài liệu hướng dẫn SSIC 2025 của Cục Thống kê Singapore sử dụng mã **73100 "Advertising activities"** cho hoạt động quảng cáo. Loại hình phổ biến là công ty trách nhiệm hữu hạn tư nhân (Pte. Ltd.); có thể tham khảo thêm bài [các loại hình công ty phổ biến tại Singapore](#).

1.2. Điều kiện thành lập

Cụ thể, điều kiện thành lập công ty quảng cáo không khác các ngành dịch vụ không cần giấy phép khác:

- a)** tên công ty được ACRA chấp thuận, không trùng hoặc gây nhầm lẫn;
- b)** ít nhất một giám đốc cư trú thường xuyên tại Singapore;
- c)** ít nhất một cổ đông, có thể là tổ chức hoặc cá nhân nước ngoài;
- d)** địa chỉ đăng ký tại Singapore và thư ký công ty theo quy định;
- đ)** sổ đăng ký người kiểm soát (registrable controllers) được lập và khai báo với ACRA.

Trình tự, hồ sơ và lệ phí đăng ký được trình bày chi tiết tại bài [thủ tục thành lập công ty tại Singapore](#).

2. Quy định về nội dung quảng cáo

Tiếp đến là nhóm quy định chi phối trực tiếp sản phẩm mà đại lý giao cho khách hàng. Đây là nơi phát sinh phần lớn nghĩa vụ tuân thủ của một công ty quảng cáo.

2.1. Singapore Code of Advertising Practice (SCAP)

SCAP là bộ quy tắc tự quản do Hội đồng Tiêu chuẩn Quảng cáo Singapore (ASAS) – hội đồng tư vấn thuộc Hiệp hội Người tiêu dùng Singapore (CASE) – ban hành và áp dụng. Theo trả lời chất vấn ngày 28/02/2024 của MCI, SCAP yêu cầu *"all advertisements should be legal, decent, honest and truthful"* (mọi quảng cáo phải hợp pháp, đúng đắn, trung thực và đúng sự thật), và áp dụng cả với quảng cáo trên mạng xã hội. ASAS xử lý theo cơ chế khiếu nại và có thể yêu cầu sửa hoặc rút quảng cáo. SCAP không phải văn bản luật, nhưng thường được các cơ quan chuyên ngành như HSA dẫn chiếu khi đánh giá quảng cáo.

2.2. Consumer Protection (Fair Trading) Act 2003

Tuy nhiên, tính chất tự quản của SCAP không loại trừ trách nhiệm theo luật. Consumer Protection (Fair Trading) Act 2003 (CPFTA) cấm các hành vi thương mại không công bằng, trong đó có tuyên bố sai hoặc gây hiểu lầm về hàng hóa, dịch vụ; Điều 4 định nghĩa hành vi không công bằng và Phụ lục 2 liệt kê các ví dụ không đầy đủ. Theo MCI, doanh nghiệp tái phạm quảng cáo sai sự thật có thể bị chuyển cho Ủy ban Cạnh tranh và Bảo vệ người tiêu dùng Singapore (CCS, trước đây viết tắt CCCS) điều tra. CCS cũng ban hành Hướng dẫn về minh bạch giá (Guidelines on Price Transparency, ngày 07/9/2020), có liên quan trực tiếp đến quảng cáo giá và khuyến mại.

2.3. Personal Data Protection Act 2012 và Do Not Call Registry

Trên thực tế, các chiến dịch tiếp thị trực tiếp, thu thập khách hàng tiềm năng hay quảng cáo nhắm mục tiêu đều sử dụng dữ liệu cá nhân. PDPA 2012 đặt ra các nghĩa vụ về sự đồng ý, mục đích sử dụng, thông báo và bảo vệ dữ liệu. Bên cạnh đó, đạo luật thiết lập Do Not Call Registry: trước khi gửi tin nhắn tiếp thị (cuộc gọi, SMS, fax) tới số điện thoại Singapore, tổ chức phải tra cứu sổ đăng ký trong thời hạn quy định, trừ khi có sự đồng ý rõ ràng, có chứng cứ của người nhận. Hướng dẫn về DNC của PDPC (cập nhật 01/02/2021) còn yêu cầu tin nhắn có thông tin nhận diện người gửi và cấm tấn công từ điển (dictionary attack). Với thư điện tử và tin nhắn thương mại gửi hàng loạt, cần xem xét thêm Spam Control Act 2007.

Về chế tài, mức phạt tài chính theo PDPA đã được nâng từ 01/10/2022: tối đa 1 triệu SGD, hoặc tối đa 10% doanh thu tại Singapore đối với tổ chức có doanh thu trên 10 triệu SGD khi vi phạm nghĩa vụ bảo vệ dữ liệu.

3. Quảng cáo ngoài trời và quảng cáo sản phẩm đặc thù

3.1. Giấy phép biển quảng cáo của BCA

Theo Cơ quan Xây dựng và Công trình (BCA), việc trưng bày biển quảng cáo hoặc biển hiệu ngoài trời cần giấy phép, nộp qua Hệ thống cấp phép quảng cáo (Advertisement Licensing System) bằng Singpass. Một số đề xuất phải được Cơ quan Tái phát triển Đô thị (URA) đánh giá, có thể kéo dài thêm khoảng hai tuần; biển đặt trên đất nhà nước cần chấp thuận của cơ quan quản lý đất như LTA, SLA. BCA nêu thời gian đánh giá thông thường là 7 ngày làm việc với hồ sơ đầy đủ; biển hiệu có tổng diện tích không quá 5 m² được miễn một lần theo tờ khai.

3.2. Quảng cáo thuốc, thiết bị y tế (HSA)

Theo Cơ quan Khoa học Y tế (HSA): *"You will require a valid permit from us before publishing any medical advertisements"* (Quý vị cần có giấy phép còn hiệu lực trước khi công bố bất kỳ quảng cáo y tế nào). Yêu cầu này áp dụng với thuốc, thuốc đông dược thành phẩm, dầu xoa và một số sản phẩm khác theo Medicines Act và Medicines (Medical Advertisements) Regulations; giấy phép có hiệu lực một năm, thời gian xử lý 14 ngày làm việc. Với thiết bị y tế, HSA đặt chuẩn về tuyên bố công dụng, chứng cứ khoa học và lời chứng thực theo Health Products Act.

3.3. Quảng cáo sản phẩm tài chính (MAS)

Với sản phẩm tài chính, nghĩa vụ chính thuộc về tổ chức tài chính được MAS cấp phép, nhưng được chuyển xuống đại lý qua hợp đồng. Guidelines on Standards of Conduct for Digital Advertising Activities của MAS (ban hành 25/9/2025, hiệu lực 25/3/2026) yêu cầu tổ chức tài chính lựa chọn, hướng dẫn, giám sát người làm tiếp thị số và chịu trách nhiệm ở cấp hội đồng quản trị. Hoạt động tài chính được quản lý cần giấy phép riêng, xem bài [thành lập công ty fintech tại Singapore](#).

3.4. Phát thanh, truyền hình (IMDA)

Giấy phép theo Broadcasting Act 1994 do IMDA cấp chỉ đặt ra khi doanh nghiệp tự cung cấp dịch vụ phát sóng, không áp dụng với đại lý chỉ sản xuất và mua thời lượng. TV and Radio Advertising and Sponsorship Code (hiệu lực 01/02/2018) đặt nghĩa vụ lên đài được cấp phép, với nguyên tắc *"Advertisements must be truthful and lawful."* (Quảng cáo phải trung thực và hợp pháp), danh mục sản phẩm cấm và hạn chế; do vậy đài sẽ yêu cầu đại lý giao nội dung đúng chuẩn này.

4. Quy trình và thủ tục phía Việt Nam

Bước 1: Đăng ký đầu tư ra nước ngoài tại Việt Nam

Nhà đầu tư Việt Nam thực hiện thủ tục theo Luật Đầu tư số 143/2025/QH15 và Nghị định số 103/2026/NĐ-CP: dự án từ 7 tỷ đồng trở lên hoặc thuộc ngành nghề có điều kiện được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài (Điều 17); dự án dưới 7 tỷ đồng không thuộc ngành có điều kiện kê khai để được cấp mã số (Điều 18). Thời hạn xử lý hồ sơ là 15 ngày làm việc.

Bước 2: Đăng ký công ty với ACRA

Đặt tên, khai báo mã SSIC 73100, giám đốc, cổ đông, địa chỉ đăng ký và điều lệ; lệ phí đăng ký do ACRA công bố là 300 SGD.

Bước 3: Mở tài khoản vốn và đăng ký giao dịch ngoại hối

Nhà đầu tư mở tài khoản vốn đầu tư ra nước ngoài và đăng ký giao dịch ngoại hối theo Điều 9 và Điều 12–15 Thông tư số 34/2026/TT-NHNN trước khi chuyển vốn sang công ty tại Singapore.

Bước 4: Thiết lập quy trình tuân thủ theo chiến dịch

Xây dựng quy trình duyệt nội dung theo SCAP, CPFTA, kiểm tra DNC, xin giấy phép BCA hoặc HSA khi chiến dịch thuộc các trường hợp tương ứng.

5. Đánh giá tác động và lưu ý (nhận định của Luật 7S)

5.1. Rủi ro pháp lý

Rủi ro chủ yếu đến từ việc coi "không cần giấy phép" là "không bị quản lý". Đại lý có thể liên đới khi thiết kế tuyên bố quảng cáo gây hiểu lầm, chạy chiến dịch SMS không kiểm tra DNC, hoặc dựng biển quảng cáo chưa có giấy phép.

5.2. Tác động theo nhóm chủ thể

Từ đây phát sinh các tác động khác nhau:

- a) công ty truyền thông Việt Nam mở pháp nhân tại Singapore cần bộ phận hoặc quy trình rà soát nội dung theo luật Singapore, không chỉ theo pháp luật quảng cáo Việt Nam;
- b) đại lý tiếp thị số và người có ảnh hưởng phải chú trọng công bố nội dung được tài trợ và dữ liệu người dùng;

c) đại lý phục vụ ngân hàng, bảo hiểm, dược phẩm sẽ chịu thêm các điều khoản kiểm soát chặt từ phía khách hàng.

5.3. Khuyến nghị

Trên cơ sở đó, 7SLAW cho rằng nhà đầu tư nên xác định trước danh mục ngành khách hàng mục tiêu để biết giấy phép chuyên ngành nào có thể phát sinh, phân định trách nhiệm xin phép và bảo đảm tính đúng đắn của tuyên bố trong hợp đồng dịch vụ, và lưu hồ sơ tra cứu DNC theo từng chiến dịch. Luật 7S khuyến nghị hoàn tất thủ tục đầu tư ra nước ngoài trước khi chuyển vốn để tránh vướng mắc khi chuyển lợi nhuận về Việt Nam.

Ý kiến luật sư

"Với công ty quảng cáo tại Singapore, thủ tục thành lập thường không phải phần khó; phần cần đầu tư nhiều hơn là quy trình kiểm soát nội dung và dữ liệu cho từng chiến dịch, vì trách nhiệm phát sinh ở đó." – Luật sư Nguyễn Hữu Hiệp, Giám đốc Công ty Luật TNHH 7S.

6. Ví dụ tình huống

Tình huống 1. Công ty A tại Việt Nam thành lập công ty con tại Singapore để chạy quảng cáo số cho chuỗi bán lẻ. Chiến dịch gồm gửi SMS khuyến mại tới danh sách khách hàng mua từ bên thứ ba. Theo PDPA, công ty con phải tra cứu DNC trước khi gửi và xem xét căn cứ thu thập danh sách; quảng cáo giá cần phù hợp Hướng dẫn minh bạch giá của CCS.

Tình huống 2. Đại lý B nhận chiến dịch cho một loại dầu xoa đông được, gồm áp phích ngoài trời và video mạng xã hội. Theo đó, nội dung phải có giấy phép quảng cáo của HSA trước khi công bố, và nếu áp phích là biển ngoài trời thuộc diện cấp phép thì cần thêm giấy phép của BCA.

7. Câu hỏi thường gặp

a) Thành lập công ty quảng cáo tại Singapore có cần giấy phép không?

Không có giấy phép chung cho hoạt động đại lý quảng cáo; công ty đăng ký với ACRA theo mã SSIC 73100. Giấy phép chỉ phát sinh theo kênh hoặc sản phẩm, như biển quảng cáo ngoài trời (BCA) hoặc quảng cáo thuốc (HSA).

b) SCAP có bắt buộc không?

SCAP là bộ quy tắc tự quản của ASAS, không phải văn bản luật. Tuy nhiên, ASAS có thể yêu cầu sửa hoặc rút quảng cáo, và các cơ quan như HSA yêu cầu tuân thủ SCAP; hành vi gây hiểu lầm còn có thể bị xử lý theo CPFTA.

c) Gửi email quảng cáo có phải tra cứu Do Not Call Registry không?

Do Not Call Registry áp dụng với tin nhắn tiếp thị gửi tới số điện thoại Singapore (gọi, SMS, fax). Email thương mại gửi hàng loạt chịu sự điều chỉnh của Spam Control Act 2007, còn việc sử dụng địa chỉ email cá nhân vẫn phải tuân thủ PDPA.

d) Nhà đầu tư Việt Nam có phải làm thủ tục tại Việt Nam không?

Có. Nhà đầu tư thực hiện đăng ký đầu tư ra nước ngoài theo Nghị định số 103/2026/NĐ-CP và đăng ký giao dịch ngoại hối theo Thông tư số 34/2026/TT-NHNN trước khi chuyển vốn. Nghĩa vụ tuân thủ hằng năm tại Singapore xem tại bài [yêu cầu thường niên cho doanh nghiệp tại Singapore](#).

Tác giả: 7S Corporate Desk

8. Phụ lục căn cứ pháp luật

STT	Văn bản/nguồn	Căn cứ
1	Trả lời chất vấn của MCI về SCAP , 10/5/2021	Cơ chế tự quản: <i>"The advertising industry in Singapore is self-regulated."</i> (Ngành quảng cáo tại Singapore là ngành tự quản.)
2	Trả lời chất vấn của MCI về quảng cáo trực tuyến , 28/02/2024	SCAP: <i>"all advertisements should be legal, decent, honest and truthful"</i> (mọi quảng cáo phải hợp pháp, đúng đắn, trung thực và đúng sự thật).
3	Consumer Protection (Fair Trading) Act 2003 ; trang CPFTA của CCS	Điều 4; Phụ lục 2: <i>"An Act to protect consumers against unfair practices"</i> (Đạo luật bảo vệ người tiêu dùng trước các hành vi không công bằng).
4	Personal Data Protection Act 2012 ; Advisory Guidelines on the Do Not Call Provisions , cập nhật 01/02/2021	Phần 9 (Do Not Call); Điều 48J: Nội dung được trình bày tại phần tương ứng của bài viết.
5	Spam Control Act 2007	Nội dung được trình bày tại phần tương ứng của bài viết.
6	BCA – Outdoor Advertising Sign / Signboard Licence	Giấy phép biển quảng cáo: Nội dung được trình bày tại phần tương ứng của bài viết.

7	HSA – Advertisements and Promotions of Medicinal Products; Medicines Act 1975; Health Products Act 2007	Giấy phép quảng cáo y tế: <i>"You will require a valid permit from us before publishing any medical advertisements"</i> (Quý vị cần có giấy phép còn hiệu lực trước khi công bố bất kỳ quảng cáo y tế nào).
8	MAS – Guidelines on Standards of Conduct for Digital Advertising Activities , ban hành 25/9/2025, hiệu lực 25/3/2026	Nội dung được trình bày tại phần tương ứng của bài viết.
9	Broadcasting Act 1994; TV and Radio Advertising and Sponsorship Code , hiệu lực 01/02/2018	Nguyên tắc chung: <i>"Advertisements must be truthful and lawful."</i> (Quảng cáo phải trung thực và hợp pháp.)
10	ACRA – Submitting your application; SingStat – Selecting suitable industry code (SSIC 2025)	Mã SSIC: <i>"73100 Advertising activities"</i> (73100 Hoạt động quảng cáo).
11	Luật Đầu tư số 143/2025/QH15 ngày 11/12/2025, hiệu lực 01/3/2026	Khoản 13 Điều 3; Điều 38–44: Nội dung được trình bày tại phần tương ứng của bài viết.
12	Nghị định số 103/2026/NĐ-CP ngày 31/3/2026, hiệu lực 03/4/2026	Điều 17; khoản 1, 5 Điều 18; Điều 22; Điều 34: Nội dung được trình bày tại phần tương ứng của bài viết.
13	Thông tư số 34/2026/TT-NHNN ngày 30/6/2026, hiệu lực 31/7/2026	Điều 9; Điều 12–15: Nội dung được trình bày tại phần tương ứng của bài viết.



CÔNG TY LUẬT TNHH 7S

Tầng 1-2, Lô E2, đường Mạc Thái Tổ, phường Yên Hòa, Thành phố Hà Nội
luat7s.com · 0877 523 888 · lienhe@7slaw.vn